

Y. KAWABATA

GIẢI NOBEN VĂN CHƯƠNG

TIẾNG RÈN CỦA NÚI



TIẾNG RÈN CỦA NÚI

Yasunari Kawabata

Nhà Xuất bản: NXB Lao Động 2004

Người dịch: Ngô Quý Giang

In theo bản của Nhà xuất bản Thanh Niên 1989

Chuyển sang Ebook: mylanus

Làm lại Ebook: Bồ Bửm Xi

Ngày hoàn thành: 16/07/2016

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: TIẾNG RÈN CỦA NÚI

CHƯƠNG II: TIẾNG VE KÊU

CHƯƠNG III: VÙNG HỒNG Ở CHÂN MÂY

CHƯƠNG IV: QUẢ HẠT DẼ

CHƯƠNG V: GIÁC MỞ VỀ ĐẢO VẮNG

CHƯƠNG VI: ANH ĐÀO MÙA ĐÔNG

CHƯƠNG VII: NƯỚC BUỔI SỚM

CHƯƠNG VIII: TIẾNG GỌI TRONG ĐÊM

CHƯƠNG IX: TIẾNG CHUÔNG MÙA XUÂN

CHƯƠNG X: NHÀ CỦA CHIM Ó

CHƯƠNG XI: CÔNG VIÊN THỦ ĐÔ

CHƯƠNG XII: VẾT SEO CHIẾN THƯỜNG

CHƯƠNG XIII: TRONG MƯA

CHƯƠNG XIV: ĐÀN MUỖI

CHƯƠNG XV: CÁI TRỨNG RẮN

CHƯƠNG XVI: CÁ MÙA THU

CHƯƠNG I: TIẾNG RÈN CỦA NÚI

1

Singo Ogata khẽ nhúu mày, miệng hơi trề và đắm chìm trong suy tư. Ở ngoài nhìn vào thấy ông có vẻ buồn rầu hơn là đắm chiêu.

Anh con trai Suychi từ cha mình như vậy, nhưng không lấy làm bận tâm vì ông Singo vẫn thường có những tâm trạng tương tự. Suychi hiểu rằng ông già đang cố gắng nhớ lại chuyện gì đó.

Thấy ông già lột mũ đặt lên đầu gối. Suychi lẳng lặng đón lấy và cất nó lại giá.

- À này... Gì nhỉ? - Ông Singo tìm lời một cách khó khăn. - Cái cô người làm mới bỏ đi đấy, tên là gì nhỉ?

- Kaio.

- Ồ, phải rồi, Kaio. Cô ra đi lúc nào vậy?

- Thứ năm tuần trước. Được năm ngày rồi.

- Năm ngày... Cô ta mới đi được năm ngày mà ta đã chẳng còn nhớ mặt mũi cô. Thật đáng sợ quá!

Tất nhiên là ông già quá cường điệu, Suychi thầm bảo.

- Anh có biết Kaio nói gì với ba trước hôm ra đi không? - Singo nói tiếp. - Hôm đó ba định đi dạo một chút nên mới xỏ đôi dép vào và nhìn thấy ở chân mình có một vết đau. Lúc ấy cô ta kêu lên:

- Thưa tiên sinh chính trực, chân ngài mọc chai rồi kìa.

Lời cô ấy nói làm ba cảm động. Việc quai dép làm phồng chân thì đã hẳn rồi, nhưng giọng nói cô ấy mới xao xuyến làm sao. Ba vẫn nghĩ là cô định nói “Thưa tiên sinh đáng kính” nhưng lại nói nhầm thành ra “tiên sinh chính trực”, song bây giờ ba mới vỡ lẽ chữ “đích thực” cô muốn nói về vết chai. Vậy là lẽ ra chẳng có gì phải xúc động cả. Kaio có một lỗi phát âm lạ quá và nó đã làm ba hiểu lầm. Ồ... bây giờ thì rõ rồi. Này, anh hãy thử nói: “Thưa tiên sinh chính trực, chân ngài mọc chai kìa” xem?

- Thưa tiên sinh chính trực, chân ngài mọc chai kìa.

- Còn bây giờ thử nói: “Thưa tiên sinh, đích thực là chân ngài mọc chai kìa?”

- Thừa tiên sinh, đích thực là chân ngài mọc chai kia.

- Ừ phải rồi. Cách nhân giọng đã làm ba nhầm.

Singo sinh trưởng ở nông thôn và ông không tự tin rằng mình có thể phát âm đúng giọng Tokyo. Còn Suychi thì từ nhỏ đã sống ở Tokyo.

- Vậy mà ba cứ tưởng là từ “chính trực” dành cho mình. Cô gái đã tiến ba ra tận cửa và cúi mình chào. Ba nhớ được câu nói về chuyện mọc chai ở chân, thế mà tên cô ấy và cả nét mặt lẫn hình dáng thì không làm sao nhớ nổi. Kaio ở nhà ta có đến nửa năm ấy nhỉ?

- Vâng.

Singo quên rất nhiều, song Suychi đã quen và không bận tâm đến việc an ủi ông nữa.

Chính Singo cũng đã quen dần, nhưng dù sao ông vẫn ta sợ hãi. Mỗi khi vắt óc mà chẳng nhớ ra được điều gì, ông thường rơi vào một cơn đa cảm.

Và lần này cũng vậy. Có người ở đã sống trong nhà cả sáu tháng trời, vậy mà trong ký ức của ông chỉ phục hồi được có mỗi câu chuyện ở ngưỡng cửa.

Với ý nghĩ đó, Singo cảm thấy cuộc sống đang từ từ rời bỏ ông.

2

Bà Yasuco vợ ông năm nay sáu mươi ba tuổi. Bà lớn hơn chồng một tuổi.

Vợ chồng ông có hai người con. Fusaco là con gái lớn. Cô có hai đứa con gái nhỏ. Bà Yasuco trẻ khá lâu. Không ai có thể ngờ rằng bà lớn tuổi hơn chồng. Chẳng phải vì Singo trông già hơn tuổi. Chỉ đơn giản là theo lệ thường thì trong gia đình người vợ phải trẻ hơn chồng, vì thế việc Yasuco trông vẫn trẻ được coi là chuyện tự nhiên. Mặc dù vóc người nhỏ, nhưng bà khá mập và chắc.

Khó mà nói được rằng Yasuco đẹp. Lúc còn trẻ, sự chênh lệch tuổi tác giữa hai người lộ rõ và bà không thích thò mặt ra ngoài cùng với chồng.

Singo không rõ từ lúc nào vợ ông bắt đầu không còn trông già hơn ông nữa. Có lẽ đó là lúc bà đã ngoài năm mươi. Theo lẽ thường thì phụ nữ vẫn già nhanh hơn, nhưng ở vợ chồng ông thì ngược lại.

Đêm nay Singo thấy trong người khó chịu, không ngủ được. Ông bật ngọn đèn ở đầu giường và lay vợ để bà khỏi ngáy. Mỗi khi trong người khó ở, cái cảm giác động chạm với da thịt già nua của Yasuco làm ông thấy ghê ghê.

Trời nóng và ngột ngạt đến không thể chịu nổi. Singo dậy và mở một cánh cửa sổ ở hàng hiên. Thế rồi ông quỳ xuống cạnh đó.

Một đêm sáng trăng.

Từ ngoài vườn vẳng vào tiếng ve sàu. Singo không ngờ rằng tiếng ve lại có thể râm ran đến như vậy. Phải chăng là chúng đang ngủ mơ những ác mộng, ông thầm nghĩ. Đêm trăng này đối với ông hun hút vô bờ bến.

Tháng tám vừa mới bắt đầu, vậy mà các loài côn trùng mùa thu đã lên tiếng.

Singo nghe có tiếng động nhẹ nào đó. Hình như sương đang rơi trên cành lá.

Sau đó ông nghe thấy tiếng núi rền. Trời không gió. Trăng gần rằm sáng rõ, nhưng qua màn đêm ẩm ướt, hình dáng quả núi phía sau nhà nhòa nhạt, mờ ảo và hoàn toàn bất động. Cả ngàn lá cây trên hàng hiên cũng không hề lay động.

Thình thoảng ban đêm tiếng âm ào của sóng biển cũng vang vọng đến tận chốn thâm sơn cùng cốc này.

Singo bỗng chợt nghĩ hay là ông vừa nghe tiếng biển. Nhưng không - đây rõ ràng là tiếng núi.

Nó giống như tiếng gió xa, nhưng có thể ví với tiếng rền rĩ trầm vang từ sâu trong lòng đất vọng ra. Singo cảm thấy như đó là tiếng rền từ trong chính bản thân mình hoặc bị ù tai, vì thế ông lắc mạnh đầu.

Tiếng rền biến mất.

Đến lúc ấy Singo mới cảm thấy sợ. Biết đâu đó chẳng là dấu hiệu thần chết sắp gọi ông?

3

Quả núi đã rền lên, như thể có một con quỷ vừa bay qua đầu nó.

Sườn núi gập ghềnh, hiện lên trong bóng đêm nhòa nhạt giống như một bức tường đen. Trông nó nhỏ nhoi, như có thể thu gọn vào mảnh vườn của Singo vậy. Những vì sao run rẩy trên những rặng cây mọc chon von đỉnh núi.

Singo sập cửa sổ lại và chợt nhớ đến một câu chuyện kỳ lạ.

Trước đây mười hôm ông có chờ một người quen trong một phòng trà

mới mở. Người ông đợi không tới, cả các nữ tiếp viên cũng đến muộn.

- Sao ngài không tháo cravat? - Người nữ tiếp viên duy nhất có mặt trong quán hỏi Singo. - Trời nóng bức quá.

Singo gạt đầu và để cho cô gái tháo cravat giúp ông. Sau đó cô gái bắt đầu kể cho ông nghe chuyện đời mình.

Trước đó hai tháng, thiếu chút nữa cô đã tự kết liễu cuộc đời cùng với một anh thợ mộc (cũng là người làm cho quán trà này).

Đúng vào lúc hai người chuẩn bị uống thuốc độc, cô gái bỗng hoảng nghi vào tác dụng của liều thuốc.

Thuốc đủ mạnh, anh con trai khẳng định, song cô không tin.

- Ai đã chỉ định thuốc này thế? - Cô gái hỏi người yêu. - Anh nói đi! Biết đâu họ chơi xỏ, đưa liều thuốc nhẹ, khiến chúng ta phải đau đớn thì sao? Anh lấy thuốc của bác sĩ nào, ở hiệu thuốc nào vậy? Anh không muốn nói hả? Nực cười quá? Chúng ta thề cùng chết với nhau vậy mà ngay cả chuyện như thế anh cũng không chịu nói...

Sau đó cô đòi phải xác định lại tác dụng của liều thuốc rồi mới tự tử “Chuyện khôi hài biết chừng nào!” thiếu chút nữa thì Singo đã buột miệng như vậy.

Giờ đây Singo bỗng nhớ câu chuyện đó, khi đang đóng cửa lại. Ông đi nằm và quyết định không đánh thức vợ dậy để kể cho bà nghe về nỗi khiếp sợ do tiếng rền của núi xâm chiếm lòng ông.

Hai cha con Singo cùng làm việc trong một hãng. Ngoài công việc chuyên môn, anh con trai còn phải đảm nhiệm thêm vai trò “nhắc nhở” cho cha mình.

Ở nhà thì hai người phụ nữ - bà Yasuco và Kikuco, vợ của Suychi - thực hiện nhiệm vụ đó. Như vậy là ba người trong gia đình phải lo lấp những chỗ trống trong trí nhớ của người còn lại.

Một hôm, vào cuối giờ làm việc, Suychi vào phòng giấy của cha, nhặt đại một cuốn sách từ trên giá và lật qua loa.

- Xem này! - Anh kê lên và lại bên bàn cô thư ký của Singo để cho cô xem một đoạn viết gì đó.

- Cái gì vậy? - Singo hỏi và mỉm cười.

- Chuyện Paris ạ. Đây là hồi ký về một chuyến du hành sang Tây Âu.

Singo thừa hiểu Suychi không quan tâm đến trang sách. Anh ta chỉ tìm có

để hện hò với cô thư ký.

Trên đường về nhà Singo mới sực nhớ lẽ ra ông phải về cùng với Suychi. Xe buýt đông nghẹt và Singo quyết định đi bộ. Người chủ hiệu mời chào và Singo bước vào. Thấy có món trai tươi ông quyết định mua mấy con về nhà. Khi người chủ tiệm hỏi lấy bao nhiêu thì Singo lưỡng lự.

- Ờ thì... lấy ba con xem! Phải rồi, ba con lớn nhất ấy.

- Xong ngay ạ. Chúng tôi làm xong liền đây.

Hai cha con người bán hàng dùng loại dao làm bếp lớn để nạy thịt trai. Những tiếng cọt sặc nhọn của dao vào vỏ trai làm Singo rùng mình. Sau đó họ rửa sạch thịt trai và đem thái nhỏ trên một tấm thớt lớn. Xong xuôi, người chủ tiệm chia chỗ thịt trai ra làm ba và nhồi lại vào ba cái vỏ của nó.

Bất giác Singo bỗng để ý đến một việc, thoạt nhìn thì thấy nhỏ nhặt: thịt của ba con trai đã lẫn lộn cả với nhau và chẳng còn biết thịt con nào để bỏ vào vỏ con nào nữa.

Ở nhà có bốn người, nhưng Singo chỉ mua có ba con trai. Bởi ông biết rằng Suychi sẽ không về nhà ăn tối và vô tình ông đã loại anh ta ra khỏi danh sách. Có điều ông chẳng nghĩ được ra rằng như vậy ông sẽ đặt con dâu Kikuco vào một tình thế bất tiện.

4

Thật hiếm khi Singo mua hải sản về nhà, nhưng cả vợ ông lẫn con dâu đều không tỏ vẻ ngạc nhiên. Có thể là họ muốn che giấu tình cảm của mình khi thấy ông trở về một mình, không có Suychi.

Singo đưa gói đồ ăn cho Kikuco và đi theo cô vào bếp. Thấy trong bồn rửa có sò và tôm, ông ngán ngẩm kêu lên:

- Thế này thì tôi đi mua mấy con trai làm gì kia chứ? Bây giờ rồi sẽ ra sao: sò với trai đều cùng một vị cả!

- Nhà mình có thể mở hàng ăn hải sản được đấy! - Kikuco cười nói và cái đầu lưỡi hồng hồng của cô thoáng hiện ra. - Để con xem nhé. Trai thì cứ để nguyên cả vỏ luộc lên. Tôm thì đem nướng, còn sò thì rán vậy. Con sẽ chạy đi mua nấm, còn ba hái giúp con ít rau thơm ngoài vườn.

- Ừ được rồi.

Kikuco đặt lên bàn bếp hai con trai.

- Có ba con cơ mà! - Singo ngạc nhiên hỏi.

- À con thứ ba ạ? Con nghĩ ông bà răng yếu, chắc chỉ ăn được một con thôi...

Bà Yasuco cúi mặt xuống và cười thầm.

- Con nói gì vậy?... - Singo ngạc nhiên. - “ông bà?” Làm như là chúng ta đã có cháu nội trong nhà rồi vậy?

- Con xin lỗi! - Kikuco nhanh nhẹn vọt đi để lấy nốt con trai thứ ba.

- Này ông, con bé nó nói phải đây, tôi với ông chia nhau một phần là được rồi. - Bà Yasuco can.

Những lời của cô con dâu nói thực đúng chỗ, đã tránh cho ông cái khó xử vì chỉ mua có ba suất ăn. Kikuco quả là nhạy cảm và khéo léo. Có thể là cô đã nghĩ đến cách khác để dành phần cho Suychi như cô sẽ không ăn, hoặc ăn chung một phần với bà Yasuco...

- Chỉ có ba con trai cả thấy thôi à? - Bà Yasuco hỏi. Bà hoàn toàn không nhạy cảm về sự đồng điệu. - Sao ông chỉ mua có ba trong khi nhà ta những bốn người?

- Ba con là đủ rồi, Suychi sẽ không về đâu.

Yasuco nhếch mép cười cay đắng, Kikuco không để lộ tình cảm của mình, mà cô cũng không hỏi Suychi đi đâu.

Kikuco vốn là con thứ tám trong một gia đình đông con. Các anh chị của cô đều đã có vợ có chồng và họ đã có một đàn con. Singo vẫn ngạc nhiên vì sự mắn con của gia đình nhà Kikuco. Còn Kikuco thì vẫn thường trách bố chồng chẳng nhớ được tên các anh chị của cô.

Như mọi đứa con út khác, Kikuco lớn lên trong sự nâng niu chiều chuộng của gia đình. Điều đó làm cho cô quen thói nhõng nhẽo.

Trong điệu bộ ngưng ngưng đôi vai của Kikuco, Singo nhận thấy có một vẻ gì đó rất đáng yêu, thoáng một nét đóm dáng ngây thơ, trong trắng.

Thân hình cân đối của Kikuco gợi cho Singo nhớ đến người chị gái của vợ ông. Hồi trẻ Singo đã từng yêu mê mọt chị gái của Yasuco. Chị đã mất sớm, để lại mấy đứa con nhỏ với người chồng đẹp trai. Yasuco đã dọn đến ở nhà người chị gái quá cố để săn sóc lũ cháu cô út. Cô đã làm việc xả thân với niềm hy vọng thầm kín là sẽ thay thế được bà chị. Một mặt cô say mê người anh rể, mặt khác - cô ngưỡng mộ người chị gái quá cố. Chị xinh đẹp đến nỗi không ai ngờ được là hai chị em cùng một mẹ. Đối với Yasuco, hồi ấy, chị gái và anh rể cô là những con người của thế giới thần tiên.

Yasuco đã hy sinh bản thân mình cho anh rể và các cháu, nhưng người

anh rẽ đường như không đoái nghĩ đến tình cảm ấy.

Khi hiểu rõ câu chuyện, Singo đã lấy Yasuco.

Từ đó tới nay đã hơn ba mươi năm và Singo chưa bao giờ nghĩ là mình đã sai lầm. Một cuộc hôn nhân lâu bền không phụ thuộc vào việc nó được bắt đầu như thế nào. Có điều suốt ngần ấy năm hai vợ chồng đều giữ những kỉ niệm về người chị gái ở trong tim. Họ không nhắc đến chị, nhưng không một phút nào quên chị ấy cả.

Kể từ ngày Kikuco về làm dâu trong nhà này, những kỉ niệm cũ của Singo lại bùng cháy, song nỗi đau thì không còn dữ dội như trước nữa.

Mới lấy vợ được chưa đầy hai năm mà Suychi đã có nhân tình.

Đối với Singo thì điều đó không thể nào hiểu nổi. Khác với người cha đã lớn lên ở nông thôn, cậu con trai không có vẻ gì là xúc động trước tình yêu và sự say mê. Chưa khi nào anh tỏ ra đau khổ, Singo đoán rằng hiện tại Suychi đang đan dứ với một người phụ nữ dễ dãi nào đó hoặc thậm chí có thể là với một gái điếm mạt hạng. Anh ta vẫn mời các nữ nhân viên ở hãng đi nhảy, cách đó chỉ cốt đánh lạc hướng ông bố. Dù là thế nào đi nữa thì chắc gì nhân tình của Suychi đã trẻ trung và thanh khiết như Kikuco. Có cái gì đó khiến Singo cho rằng con dâu ông vẫn chưa hay biết gì về chuyện ngoại tình của Suychi. “Hình như mọi chuyện vẫn ổn cả, bất chấp mấy con sò khôn khổ”, ông thầm nhủ.

5

Ở sân ga Tokyo, Suychi lẹ làng nhảy lên tàu rồi giữ một chỗ cho Singo lên sau.

Sau khi đưa ông già ngồi vào chỗ, Suychi móc túi lấy ra cho ông tờ báo và đôi kính. Singo cũng có mang kính nhưng hay quên nên ông đưa cho Suychi mang thêm một đôi để dự phòng.

Suychi nghiêng về phía cha nói:

- Tanizaki mới bảo con là có một cô bạn của cô ấy đang tìm việc làm. Con đã nhờ cô hỏi giùm xem cô kia có muốn đến giúp việc cho nhà mình không.

- Vậy hả? Thế để bạn của Tanizaki làm trong nhà mình con nghĩ là không nguy hiểm sao?

- Sao lại nguy hiểm?

- Nó có thể biết chuyện gì đó rồi đem nói lại cho Kikuco.

- Sao ba nghĩ vậy? Đâu có chuyện gì.

- Ờ thì ba cũng cần hiểu rõ là đưa ai vào nhà mình chứ! - Singo chấm dứt câu chuyện và chăm chú vào tờ báo.

Lúc xuống tàu ở ga Kamakura, Suychi bỗng hỏi:

- Cô Tanizaki đã nói gì với ba về con phải không?

- Chẳng nói gì cả, dường như anh bảo cô ấy phải giữ mồm giữ miệng.

- Sao? Ba nói cái gì vậy? Con mà có chuyện gì với thư ký của ba chẳng hóa làm ba thành trò cười cho cả hãng sao?

- Thế đây, liệu làm sao cho Kikuco khỏi biết chuyện.

- Có nghĩa là Tanizaki đã mách lẻo với ba? - Suychi tiếp tục gặng hỏi. Anh có vẻ không có ý định giấu giếm.

- Chẳng hiểu sao nó còn nhận lời đi chơi với mày khi biết mày có nhân tình?

- Thì... chắc là vì ghen.

- Khiếp quá!

- Con sẽ chấm dứt ạ.

- Tôi hết hiểu nổi anh. Hy vọng là anh sẽ kể hết cho tôi biết.

- Con sẽ kể, nhưng để con giải quyết xong đã.

- Đừng có để chuyện đến tai Kikuco.

- Sợ là cô ấy biết rồi cũng nên.

- Ra thế đây...

Suốt tối hôm Singo ở trong một tâm trạng hết sức khó chịu.

Ăn tối xong ông rời khỏi bàn, không nói lời nào và đi về phòng mình; Kikuco đem dưa hấu đến cho ông. Bà Yasuco nhắc cô lấy thêm chút muối.

- Kikuco gọi ông mấy lần là có dưa mà ông không nghe sao? Bà hỏi Singo.

- Tôi chẳng nghe thấy gì cả. - Singo đáp. - Hình như gần đây tai tôi có chuyện gì thì phải. Hôm qua, khi tôi mở cửa sổ cho mát thì nghe thấy tiếng rền của quả núi sau nhà. Còn bà thì ngáy thối là ngáy!

Hai người đàn bà ngoảnh nhìn về phía núi.

- Núi rền được sao? - Kikuco thốt lên. - Mà hình như có lần mẹ đã kể cho con nghe một chuyện như vậy? Hình như là chị gái của mẹ trước khi chết cũng có nghe tiếng núi rền thì phải...

Singo choáng người như bị sét đánh. Ông không thể tha thứ cho mình vì đã quên chuyện đó. Làm sao mà ông lại chẳng nhớ ra khi nghe tiếng núi rền kia chứ? Thật hết sức lạ lùng!

Kikuco dường như đến lúc này mới hiểu mình vừa làm gì. Cô ngòì lặg đi, đôi vai đẹp hay ngúng nguắy trư như đá.

CHƯƠNG II: TIẾNG VE KÊU

1

Fusaco về, mang theo hai đứa con. Đứa lớn lên bốn, còn đứa nhỏ chưa đầy tuổi.

- Bao giờ thì có đứa thứ ba nữa đây? - Singo hỏi giữa chừng câu chuyện.

- Lần trước ba cũng đã hỏi con như vậy! - Fusaco đáp lại. - Còn cô Kikuco nhà này vẫn chưa định có con ư?

Câu nói của chị ta không hề có ẩn ý, nhưng nét mặt của Kikuco lúc đang nhìn đứa bé bỗng đờ ra.

- Đặt con bé nằm xuống đi. - Singo xen vào.

- Kunico chứ không phải là “con bé”. - Fusaco nói. - Chính ba đã đặt tên cho cháu mà bây giờ ba lại gọi là “con bé”?

Dường như chỉ mình Singo nhận từ sự thay đổi trong nét mặt Kikuco. Tuy nhiên, ông không để lộ ý nghĩ của mình và quay ra chơi với đứa cháu đang thích thú giẫy đạp lung tung.

Fusaco lục khăn gói lấy đồ rồi cùng Satoco, đứa con gái lớn, đi vào nhà tắm.

- Tôi thấy con bé con này nó dễ tính và biết nghe lời hơn chị nó đấy! - Bà Yasuco nói với chồng.

- Chắc tại vì bố mẹ nó lục đục với nhau nên ảnh hưởng lên tính cách của Satoco đó thôi. - Singo đáp. - Vợ chồng nó bắt đầu cãi cọ nhau ngay sau khi sinh Satoco mà, phải không?

- Chẳng lẽ một đứa trẻ bốn tuổi có thể hiểu được những chuyện như thế sao?

- Sao không? Những chuyện ấy ảnh hưởng đến đứa bé lắm...

- Nào, mợ cháu mình đi chơi nhé? - Kikuco bế đứa nhỏ lên nói nựng và bồng cháu đi ra khỏi phòng.

Bà Yasuco đứng bật dậy, chạy đến chỗ khăn gói của con gái và móc cái ví của chị ta ra.

- Này, bà làm cái gì vậy? - Singo khẽ cảnh cáo - Để cái bóp xuống ngay! Bà có nghe tôi nói gì không?

- Nhưng tại sao cơ chứ, nếu tôi có thể được biết? - Yasuco hỏi lại tỉnh bơ.

- Để nó lại chỗ cũ đi! Bà không hiểu mình đang làm gì ư? - Singo nhắc lại và tay ông run lên.

- Chẳng lẽ tôi lại đi ăn cắp của nó à?

- Còn tệ hơn ăn cắp nữa.

Bà Yasuco bỏ lại cái bóp và ngồi xuống bên tay nải của Fusaco.

- Tôi muốn xem tiền bạc của con gái mình ra sao thì có gì là xấu nào? Ông thử nói coi! Biết đâu nó chẳng có lấy một xu để mua kẹo cho con cũng nên. Tôi chỉ muốn xem tình trạng của nó ra sao, vậy thôi.

Singo nhìn bà hần học. Sau đó một phút, Fusaco từ nhà tắm đi ra.

- Này con, tao vừa định bảo để xem trong bóp mày có tiền bạc nhiều ít thế nào mà ba mày la tao quá. - Bà Yasuco nói luôn khi vừa thấy chị ta. - Nếu tôi đã làm gì không phải thì thôi, xin lỗi vậy.

- Xi, *“Nếu tôi đã làm gì không phải”*. - Singo đay lại. Lời phân trần của vợ đã làm ông nổi giận.

Sau đó, ông cố trấn an mình bằng cái ý nghĩ rằng hành vi của vợ ông là rất bình thường trong quan hệ của người mẹ đối với con gái, nhưng ông không sao trấn tĩnh được. Dường như nỗi mệt mỏi của năm tháng đã trào ra từ nơi nào đó thật sâu và đã nhấn chìm ông.

Fusaco nhìn chăm chăm vào khuôn mặt phẫn nộ của Singo. Chị cũng sợ không phải vì hành vi của bà mẹ, mà là vì phản ứng của ông bố.

- Thì đấy, mẹ muốn xem gì thì cứ xem đi. - Cuối cùng chị ta kêu lên đầy vẻ khiêu khích và quẳng cái bóp vào lòng bà Yasuco.

Singo lại càng nổi giận hơn nữa. Bà Yasuco không động đến cái bóp.

- Aikhara nghĩ rằng nếu không có tiền con chẳng dám bỏ nhà đi. - Fusaco nói tiếp. - Mẹ cứ việc xem, dù sao bóp cũng rỗng không.

Vừa lúc ấy Kikuco dắt đứa bé chập chững bước vào. Fusaco đón lấy con và cởi áo cho nó bú. Chị có khuôn mặt xấu, nhưng thân hình thì đẹp. Đôi vú lớn căng sữa, cứng chắc.

- Thế còn Suychi đâu rồi? Hôm nay chủ nhật cơ mà? - Fusaco bỗng hỏi. Hẳn là chị muốn làm dịu tình hình.

Khi Singo về đến cổng nhà, ông bỗng ngược lên và nhìn từ những cây hoa hướng dương bên hàng rào nhà bên cạnh. Ông trở lui mấy bước, đến sát bên dưới những bông hoa đang trĩu xuống trên cánh cổng.

Sau lưng Singo, cô bé hàng xóm vừa về tới. Ông tránh lối cho cô bé và lẩm bẩm:

- Những bông hoa to quá. Thật là một kỳ quan!

Cô bé mỉm cười bẽn lễn:

- Đó là vì nhà cháu tia bớt, chỉ để mỗi nhánh một bông thôi.

- À ra vậy! Hoa mới to đến thế!

Singo nhìn những cây hướng dương của mấy nhà xung quanh.

Trên các nhánh đều có vài ba bông hoa nhưng chúng chỉ nhỏ bằng nửa những bông hoa bên rào nhà hàng xóm, ông đang định trước về nhà, chợt nghe tiếng Kikuco reo lên:

- Ba!

Cô bước đến sau lưng ông, trong túi xách chìa ra những mầm giá non.

- Con chào ba, ba ngắm hoa hướng dương ư? - Kikuco hỏi han ân cần, nhưng hẳn là cô để tâm đến việc Singo đi làm về một mình, không có Suychi hơn là đến chuyện mấy bông hoa.

- Một kỳ quan thật sự con ạ. - Singo nói - Giống như đầu người khổng lồ, phải không?

Sự so sánh hoàn toàn không có chủ định. Nói ra điều đó rồi Singo mới chợt cảm thấy cái sức mạnh không ngờ của những bông hoa to lớn nọ. Và cả sự hoàn thiện tuyệt đối trong cách sắp xếp của những búp, đài, nhị ở đó nữa. Những lá nhỏ ở cuống hoa tạo thành một vương miện. Mọi thứ ở đây xen chặt vào nhau nhưng không hề tạo ra cảm giác lộn xộn. Chúng toát ra một vẻ hài hòa, êm ả.

Chúng tỏa ra một sức mạnh không ai ngờ tới.

Những bông hướng dương lớn hơn đầu người. Có thể là sự hoàn hảo tuyệt vời của chúng đã gọi ra ở Singo một mối liên tưởng đến bộ óc. Trong cái sức mạnh hoang phí ấy của thiên nhiên, ông phát hiện ra biểu tượng của lòng dũng cảm. Ông không biết những bông hoa hướng dương là đực hay cái, nhưng ông có cảm giác rằng chính ở trong chúng tiềm tàng sinh lực của dương tính.

Sánh bước cùng Kikuco về nhà, Singo tự hỏi phải chăng những ý nghĩ kỳ

lạ sinh ra trong đầu ông là do sự có mặt của cô.

- Gần đây, ba thấy đầu óc mụ mẫm quá. Chắc hẳn là vì thế mà mấy cái hoa hướng dương đã gọi ba nghĩ đến đầu người. Chà... ba muốn đầu mình được hoàn hảo như thế biết bao nhiêu? Lúc trên tàu về đây ba đã thử tưởng tượng xem nếu có thể tháo cái đầu để đem đi lau dầu hay sửa chữa thì tuyệt biết chừng nào. Riêng cái đầu thôi. Cắt nó ra, (kể nghe thì cũng khiếp đấy!), đưa nó đến một bệnh viện. “Làm ơn sửa giùm cái này?”, sẽ nói với người ta như vậy. Việc còn lại thì họ sẽ lo. Rửa óc, căn chỉnh, chữa lại chỗ hỏng... Trong thời gian đó, độ vài ba ngày hoặc một tuần, thân xác ta được ngủ thật là sâu. Chẳng phải thức giấc, cũng chẳng phải khổ sở vì những ác mộng.

Trên mặt Kikuco thoáng hiện một nét u ám.

- Có lẽ là ba mệt mỏi rồi. - Cô nói chỉ đủ nghe thấy.

- Thì đúng thế rồi. Hôm nay, ở sở ba tiếp một người khách và lấy thuốc lá ra hút. Ba châm một điếu, hút một hơi rồi đặt vào cái gạt tàn, xong lại châm điếu thứ hai, hút một hơi rồi lại bỏ vào gạt tàn. Một lúc sau nhìn lại, thì ra trong cái gạt tàn có ba điếu thuốc còn dài nguyên đang bốc khói. Lúc ấy thật là khó xử quá.

Khi còn ở trên tàu quả thực Singo có nghĩ về cái thú của việc tháo đầu ra đem tu bổ, nhưng ông còn bị cám dỗ hơn bởi việc thân thể được ngủ sâu - giấc ngủ tuyệt vời của thân xác được giải phóng khỏi đầu óc. Còn gì trên đời có thể thú hơn? Quả là ông đã mệt mỏi quá mất rồi.

- Sao ba không đi nghỉ hè? - Kikuco hỏi.

- Ba cũng tính đi Camicochi. Chẳng thế thì cũng không ở đâu nhận sửa óc cơ mà! Có điều là Fusaco vừa về đến nhà. Ba ở lại sẽ tốt hơn cho nó, phải không?

- Ôi, con ganh với chị biết bao vì có một người cha tốt như vậy? - Kikuco thốt lên.

Trong giọng nói của cô, Singo nhận thấy những xáo động của tâm hồn. “Chẳng hiểu mình có hy vọng là khi nói huyền thuyên với nó về những chuyện không đầu không đuôi như thế này có làm cho nó quên đi việc Suychi không về hay không nhỉ? - ông thầm hỏi, có lẽ là không, nhưng ai mà biết được. Thế rồi ông hỏi thẳng:

- Cái câu con vừa nói ấy là để chế nhạo đấy à?

Kikuco giật mình.

- Hãy xem Fusaco nó ra nông nổi nào rồi hãy bảo rằng ta là người cha tốt.
- Singo nói tiếp.

Kikuco thực sự bối rối. Mặt cô đỏ lựng tận mang tai.

- Nhưng ba đâu có lỗi gì về việc đó. - Cô khẽ đáp và trong giọng nói của cô, Singo nhận thấy một ý muốn an ủi đối với ông.

3

Đêm đêm ve sầu từ cây anh đào ngoài vườn lại bay vào nhà.

Singo bước ra vườn và đến dưới gốc cây. Tiếng ve vang lên ong ong từ khắp mọi phía. Ông kinh ngạc không chỉ bởi tiếng ve kêu mà còn vì số lượng của chúng nữa. Liên tục có những con ve tách khỏi cây và bay vào trong không trung. Những đám mây vùn vụt trôi về phía đông. Mặc dù dự báo thời tiết nói. Ngày tai họa (11) năm nay sẽ không có bão, nhưng Singo vẫn có linh cảm rằng đến đêm sẽ có gió lớn, mưa to và trở lạnh.

- Có chuyện gì thế ba? - Tiếng Kikuco vang lên ở sau lưng ông. - Ve kêu dữ quá làm con nghĩ hay là có chuyện gì xảy ra...

- Ừ không biết đằng nào mà lần. Người ta vẫn còn nói rằng vệt với ngỗng lắm mồm, nhưng ve cũng chẳng kém.

Kikuco sẫm soi một chiếc kim có râu chỉ và đáp:

- Con không nói về chuyện con nào lắm mồm đâu, có điều tiếng ve kêu nghe có vẻ khác thường. Nó lạnh lạnh như thể sợ cái gì.

- Ba cũng không để ý nữa. - Singo đáp và nhìn vào trong nhà, nơi mấy người đàn bà đang tùm tùm để may quần áo cho hai đứa trẻ.

- Satoco vẫn còn chơi ve phải không? - ông hỏi tiếp.

Kikuco khẽ gật đầu. Vốn là đứa trẻ “thành thị” nên lúc đầu Satoco rất sợ ve. Để nó khỏi sợ, Fusaco đã cắt cánh ve đi cho con chơi. Từ đó, hễ bắt được ve là con bé chạy đi tìm kéo để cắt cánh.

Việc đó đã làm bà Yasuco khiếp sợ và kêu rên rằng hồi nhỏ Fusaco đâu có tàn nhẫn, nhưng chồng cô đã làm cô thành ra như vậy. Bà Yasuco thậm chí còn suýt ngất xỉu khi nhìn thấy lũ kiến lửa tha những xác ve cụt cánh. Vốn dĩ bà không phải là loại người dễ xúc động vì những chuyện như vậy, cho nên phản ứng của bà làm Singo kinh ngạc. Hẳn là việc Yasuco ghê sợ đã xuất phát từ những linh cảm u ám nào đó ở bà. Vấn đề hoàn toàn không phải ở mấy con ve.

Fusaco kể lể đủ chuyện với mẹ, song không hề nhắc đến chuyện khi nào sẽ ra đi - nghĩa là chị ta vẫn chưa có đủ can đảm để nói về cái chính yếu nhất. Là người cha, Singo cho rằng mình có bổn phận khuyên bảo con gái. Tuy nhiên, vì Fusaco đã có gia đình nên việc can thiệp ở đây cũng rất tế nhị. Còn việc để mẹ con chị ở lại cũng chẳng đơn giản chút nào. Vì thế Singo cứ lần lữa mãi với quyết định của mình, làm như mọi việc tự nó sẽ có thể thu xếp được.

Một lần trong bữa ăn, Fusaco bỗng buột ra:

- Ba quý cô Kikuco quá, phải không cả nhà?

- Dĩ nhiên là ông quý nó. - Bà Yasuco trả lời. - Và cả ta nữa, nếu mày muốn biết, ta cũng hết sức quý nó. Hơn nữa, Kikuco cũng cư xử rất lễ độ đối với chúng ta.

Mặc dù câu nói của Fusaco có tính chất khẳng định, nhưng bà Yasuco thấy cần phải trả lời cô. Bà có vẻ đùa giỡn, song hẳn là bà muốn đặt con gái vào đúng chỗ. Trong giọng nói của bà bộc lộ mối thiện cảm đối với người con dâu hạnh phúc và ác cảm đối với người con gái bất hạnh.

Singo cũng có những cảm nghĩ tương tự và ông thấy khổ tâm khi nghe chính Fusaco nói ra điều đó. Đối với ông, Kikuco như một ô cửa sổ mà qua đó ông nhìn ra ngoài cuộc đời từ trong ngôi nhà buồn tẻ của mình. Các con đẻ của ông - máu và thịt của ông, thì lại không được như ông hằng mong muốn. Cái quan trọng nhất là chúng không có khả năng sống được như chính bản thân chúng muốn và điều đó đã khiến cho gánh nặng của mối quan hệ máu mủ trở nên không chịu đựng nổi. Người con dâu trẻ đã làm niềm an ủi duy nhất đối với Singo. Tình thương yêu dành cho cô là một tia sáng trong sự cô đơn buồn khổ của ông, thông qua nó, ông muốn làm cho cuộc sống của chính mình được tốt hơn.

Mấy lời nói của Fusaco đã động chạm đến bí mật nhỏ ấy của Singo.

CHƯƠNG III: VÙNG HỒNG Ở CHÂN MÂY

1

Trái với các dự báo thời tiết, vào đêm trước của ngày tai họa vẫn xảy ra một cơn bão.

- Hôm nay tôi hy vọng là anh sẽ về sớm. - Singo nhắc nhở Suychi vào cuối ngày làm việc.

Ayco Tanizaki, thư ký của Singo giúp ông sửa soạn rồi ra về cùng cha con Singo. Trong chiếc áo mưa trong suốt, bộ ngực nhỏ của Ayco trông lại càng nhỏ.

Về gần đến cổng nhà, qua tiếng mưa gió ào ào Singo Suychi nghe thấy bài hát “Những ngày hội Paris”. Kikuco đang mở một bài hát của Liz Goti.

- Cô nàng nhà ta không có vẻ sợ lắm thì phải! - Suychi nói.

Giông tố vẫn gào thét, còn máy hát thì mở hết cỡ nên Kikuco không nghe !'tiếng cha con Singo vào nhà.

- Chà, mưa mới khiếp chứ? Giày tôi ướt hết cả. - Suychi càu nhàu trong khi cởi giày ở phòng đệm.

- A, ba và anh đã về! - Kikuco reo lên. Mặt cô thật rạng rỡ.

Bài hát đã hết. Kikuco mở lại đĩa và mang những quần áo ướt ra ngoài.

- Em có biết là cả phố đều nghe thấy không? - Suychi cảnh cáo. - Hình như em chẳng bận tâm gì đến việc đang có bão thì phải.

- Chính vì thế mà em mở nhạc. Em sợ chết khiếp đi được. Em lo cho anh với ba quá, đến nỗi chẳng ngồi yên được.

Suychi thích các bài hát Pháp nên anh đã mua cho vợ cả một đĩa hát. Suychi biết tiếng Pháp, còn Kikuco thì không, nhưng cô rất thông minh nên chỉ sau mấy bài học phát âm cô đã hát theo các bài trong đĩa khá thành công. Kikuco có một tập đĩa các bài hát ru con của toàn thế giới do các bạn cô tặng vào ngày cưới. Cô rất thích nghe các bài hát ấy và thường hay khe khẽ hát theo khi xung quanh không có ai. Mỗi khi thấy cảnh ấy, trái tim Singo như muốn chảy tan ra vì triu mến. Theo ông, những bài hát ru là một lời ngợi ca cao nhất đối với phái nữ.

- Hay là để tôi chuẩn bị sẵn một bài dành cho lúc chết nhỉ? - Một lần ông đã nói với Kikuco như thế. - Tôi sẽ ra đi không cần đến lời cầu nguyện, nếu

như có tiếng hát ru.

Lúc ấy Singo nói đùa, nhưng mắt ông đầy lệ.

2

Bữa ăn chiều trôi qua trong ánh nến vì mất điện. Gió lùa qua khe cửa làm những ngọn nến mỏng manh bị tắt mấy lần. Qua tiếng gió gào, nghe vọng đến cả tiếng gầm của biển như muốn làm tăng thêm nỗi khủng khiếp.

Mỗi lần ngôi nhà rung chuyển vì gió bão, bà Yasuco lại lần tìm bao diêm và lắc lắc như để trấn an Singo và cả chính bản thân mình. Sau đó, bà nắm lấy tay ông.

- Ôi, không biết mọi cái có còn nguyên không nhỉ?

- Đương nhiên là còn nguyên rồi. Mà nếu có bay mất cái gì thì ta cũng đuổi theo kịp.

- Ở chỗ Fusaco chẳng hiểu mọi chuyện ra sao?

- Chỗ Fusaco à? Chắc cũng chẳng có gì đáng sợ. Cái gì có thể xảy ra với trận gió này được chứ? Hẳn là vợ chồng nó đã đi nằm như mọi cặp vợ chồng bình thường khác thôi.

Im lặng một lúc rồi Yasuco lại nói:

- Dù sao thì ở đó cũng có hai đứa trẻ. Không như chúng ta ở đây đâu, - Mà bà cụ bên ấy lại không đi được cơ chứ...

- Đây ông thấy chưa? Nếu có chuyện gì thì Aikhara phải cõng bà cụ mà chạy... Thật nghĩ mà rầu lòng.

Singo hơi buồn cười vì nghe từ từ “rầu lòng” từ miệng của người vợ sáu mươi ba tuổi và ông bỗng cảm thấy day dứt vì cảnh ngộ của con gái.

- Bà thì cũng không dịu dàng lắm với Fusaco dạo nó đến chơi vừa qua. Tôi cảm thấy nó ra đi có vẻ tuyệt vọng.

- Ông không thấy là tại ông đã truyền tình cảm của mình sang cho tôi sao? Tại vì ông chỉ nghĩ đến Kikuco đó thôi.

- Làm gì có chuyện. Bà nói vợ vẫn rồi.

- Không vợ vẫn đâu. Thời gian gần đây ông không yêu thương Fusaco. Trong đầu ông chỉ biết có Suychi. Và ông sẽ không thay đổi. Hiện thời ông biết nó có nhân tình, nhưng ông không nói nó câu nào và ông trở nên dịu dàng hơn với Kikuco. Chuyện đó theo tôi là tàn nhẫn, ông có hiểu không?

Con bé không dám lộ sự ghen tuông, sợ làm ông buồn khổ. Tất cả những chuyện đó đã làm tôi rầu rĩ. Sao cái con bão chết tiệt này không cuốn quách chúng ta đi cho rảnh...

Singo phát hoảng và ông chỉ lẩm bầm một câu “bão” để đáp lại những lời nói giận dữ của vợ mình.

- Thì bão chứ còn sao nữa. - Bà Yasuco nói tiếp. - Mà cái con Fusaco cũng chẳng vừa đâu. Nó đang đợi để tôi với ông cho nó ly dị đây.

- Đến nước cơ à? Vợ chồng nó đã đi đến chỗ hết chịu nổi nhau rồi hay sao?

- Đến rồi hay chưa đến thì cũng thế cả. Sợ nhất là tôi phải nhìn thấy cái vẻ mặt chua chát của ông khi nó trút lên vai ông hai đứa nhỏ để ông chăm sóc.

- Bà thì cũng chẳng vui vẻ gì khi mẹ con nó ở đây.

- Đó là tại con Kikuco mà ông quá nâng niu. Nhưng dù không có Kikuco thì tôi cũng đủ khó chịu rồi. Thú thật là nhiều lúc con bé chỉ cần nói một lời hay làm một cái gì đấy là tôi thấy thư thái nhẹ nhõm hẳn. Còn với Fusaco thì gánh nặng lại càng nặng hơn. Nó không còn được như trước đây nữa. Tôi hiểu rõ là tôi đang nói chuyện về con đẻ của mình, nhưng tôi không tài nào nói khác được. Thật đáng sợ quá! Lại còn thêm ảnh hưởng của ông nữa chứ!

- Bà còn khó ưa hơn cả Fusaco.

- Tôi nói giỡn thôi, ông đừng giận, dù sao tôi cũng là mẹ nó và ông, ông cũng là cha con Fusaco, đúng không?

- Tôi không phản đối việc cho nó về ở đây, nếu bà muốn. - Singo quả quyết tuyên bố. Sau đó, dường như chợt nhớ ra điều gì, ông hỏi thêm: - Còn tấm khăn mà Fusaco dùng để gói đồ lần vừa rồi, tôi nhớ đã thấy ở đâu rồi thì phải?

- Thì mình đã dùng để gói tấm gương cho nó hồi trước đó.

- Ra thế đấy! - Tôi giật mình khi thấy nó tha cái tay nải ấy. Có phải là nó không có vali đâu.

- Ừ nhưng mà vali thì nặng. Một nách hai đứa con... Và lại nó cũng chả thiết gì đến hình thức.

- Thì ít ra nó cũng phải biết ngưng với Kikuco chứ? Còn tấm khăn... tôi đã dùng để gói đồ đi theo mình khi chúng ta lấy nhau đấy.

- Vậy ư?

- Nó là của chị gái tôi để lại. Khi đi lấy chồng, chị ấy đã dùng nó để gói

một cây cảnh của cha chúng tôi tặng. Sau khi chị ấy mất, người ta đem nó trả lại cho tôi...

Những kỷ niệm cũ lại choán ngập tâm tưởng Singo. Trong một góc khuất nào đó của tâm trí, bỗng lóe lên ý nghĩ rằng, phải chăng đến tận bây giờ, ba mươi năm sau khi lấy Yasuco, nỗi khát vọng từ thời trai trẻ đối với người chị gái của bà vẫn còn cắn xé trái tim ông như một vết thương cũ.

Vừa ngủ thiếp đi sau hơn một giờ trần trọc, Singo bỗng choàng tỉnh vì một tiếng động mạnh.

- Cái gì thế nhỉ? - ông kêu lên.

Từ phía hành lang tối om vang lên tiếng Kikuco:

- Ba tỉnh rồi đấy ạ? Chắc là một tám tôn lợp đèn thờ bay xuống mái nhà.

3

Bão đã làm tóc hết cả mái tôn của ngôi đền cạnh nhà. Nhiều tấm rơi vào vườn nhà Singo và sáng hôm sau người thủ tự đã đến nhặt lại.

Xe lửa tuyến Yocosuca vẫn chạy và Singo lên tàu để đi làm.

- Mọi sự ra sao? Cô có ngủ được không? - ông hỏi cô thư ký khi cô bung trà lại cho ông.

- Tôi không chợp mắt nổi ạ. - Ayco đáp và bắt đầu kể cho Singo nghe lúc đi trên tàu cô đã thấy những chuyện khủng khiếp như thế nào.

- Đạo này Suyuchi có mời cô đi chơi nữa không?

- Không ạ.

- Chắc là cô có biết người tình của nó?

Ayco bói rồi.

- Một vũ nữ ư? - Singo gặng hỏi.

Im lặng.

- Có lớn tuổi không? - ông tiếp tục.

- Lớn tuổi không ư? Thì lớn hơn so với vợ anh ắt.

- Và chắc là đẹp?

- Vâng, cũng đẹp. - Ayco ngập ngừng nhưng rồi nói tiếp: - Chỉ có điều là cô ta có cái giọng khàn kinh khủng. Nghe như là hai giọng nói lẫn vào nhau.

Thế mà Suychi lại cho là gợi dục.

Cô ta định nói thêm nhưng Singo không muốn nghe nữa. Ông cảm thấy xấu hổ, nếu như câu chuyện tiếp thêm vài câu nữa là bộ mặt thật của cả Ayco lẫn người đàn bà kia sẽ phơi bày ra trước mắt ông. Cô thư ký thấy ông giận dữ bèn im lặng.

Chiều hôm đó Suychi ra về cùng với ông bố. Ăn tối xong cả nhà đi xem bộ phim quay võ diễn *Noh*, đầu đề là “Kanjincho”. Ba diễn viên chính đóng trong vở này: Cosinp, Utzacmon và Kikuguro đều đã chết cả.

Thành phố sáng lấp lánh tấm mình trong ánh trăng.

Singo ngược nhìn lên bầu trời. Mặt trăng dường như nằm trong một ngọn lửa. Những đám mây hình thù quái dị gợi nghĩ đến những lưỡi lửa mà người ta vẫn dùng để thể hiện thần lửa Fudo. Mặt trăng hơi khuyết dịch chuyển về phía đông, nơi vùng hồng trên những đám mây, khuôn mặt rạng rỡ của chị Hằng bị mây phủ một tấm voan trong suốt. Bầu trời đêm sau cơn bão thăm thẳm như một vực sâu không đáy.

Tất cả hàng quán đã đóng cửa và thành phố chìm trong im lặng sâu tư của ban đêm.

- Đêm qua tôi không ngủ được, vì thế tôi sẽ đi nằm ngay. - Singo nói khi về đến nhà. Ông cảm nhận thấy cái giá lạnh của cô đơn và thấy khao khát một chút ấm áp của tình người.

Dường như cuối cùng thì cái khoảnh khắc quyết định của đời ông cũng đã đến: một quyết định nào đấy đang tiến lại đây về uy quyền và tấn công vào ý thức của ông.

CHƯƠNG IV: QUẢ HẠT DẼ

1

- A, cây gbinco (2) đã đâm chồi! - Kikuco reo lên.

- Bây giờ con mới thấy ư? - Singo ngạc nhiên nói. - Còn ta thì đã ngắm nó từ mấy hôm nay rồi.

- Đó là vì ba luôn ngồi quay mặt về phía cây hoa.

Năm tháng trôi qua, trong nhà mỗi người đều chọn cho mình một chỗ cố định bên bàn ăn dưới bếp. Singo ngồi hướng về phía đông. Bên trái ông, nhìn về phía Bắc là chỗ của bà Yasuco, bên phải là chỗ của Suychi, Kikuco ngồi đối diện với bố chồng và nhìn về hướng tây. Như thế là hai ông bà già được ngồi những chỗ tốt nhất, từ đó có thể ngắm khu vườn trải ra phía đông và phía nam.

Hơn nữa như vậy thì tiện cho Kikuco và bà Yasuco đứng lên ngồi xuống dọn dẹp các thức trong bữa ăn.

Dù Kikuco có ngồi quay lưng về phía cây gbinco đi nữa thì Singo cũng vẫn thấy việc cô không nhận ra cây đã đâm chồi là không bình thường. Ông lo ngại điều gì đang diễn ra trong tâm hồn cô gái.

- Thôi được. - Singo hỏi vặn. - Nhưng hàng ngày con vẫn quét dọn hiên nhà và mở cửa trông ra vườn kia mà. Vậy thì tại sao con lại không nhận ra điều đó?

- Đúng là con vẫn đi ra ngoài luôn và mở cửa thật, nhưng...

- Đó, thấy chưa? Đây là chưa nói đến việc hàng ngày, từ cổng vườn vào nhà, con cũng nhìn thấy cái cây đó. Hay là con cúi đầu đi, đắm chìm trong suy tư?

- Kìa, ba nói gì vậy? - Kikuco xấu hổ khẽ nguẩy đôi vai đẹp. - Thôi, từ giờ trở đi con sẽ cố phát hiện và ghi nhớ những gì mà ba để ý vậy.

Trong suốt cuộc đời Singo, chưa có người đàn bà nào yêu thương ông đến mức muốn để tâm đến tất cả những gì kêu gọi sự chú ý của ông.

- Trong cây gbinco ẩn chứa một sức mạnh kỳ lạ mà ở cây anh đào không có. - Singo nhận xét. - Thực sự thì phải cần đến một sức mạnh như thế nào cho một cái cây già cỗi để nó có thể đâm chồi lần nữa vào giữa mùa thu?

Trong bếp vọng ra tiếng nước chảy. Lát sau có tiếng bà Yasuco gọi gì đó, nhưng tiếng nước chảy mạnh làm Singo nghe không rõ.

- Bà nói gì vậy? - Đến lượt ông hét gọi bà.

- Mẹ con bảo là cỏ xa trục đã trở bông.

- Chà...chà.

Yasuco lại réo lên trong bếp.

- Nào, thôi đi - Singo giận dữ quát. - Chẳng còn nghe thấy gì cả.

- Để con dịch cho. - Kikuco vừa nói vừa cố nhin cười. - Mẹ con bảo là đêm qua nằm mơ thấy ngôi nhà ở quê bị đổ.

- Hừm...

Cuối cùng Yasuco cũng khóa vòi nước và gọi Kikuco:

- Đem cắm mấy bó hoa này vào bình đi con. Mẹ thấy đẹp quá nên hái vào.

- Để con đưa cho ba ngắm cái đã. - Kikuco nói và ôm vào một bó lớn cỏ xa trục và cỏ tóc tiên nở hoa.

Bà Yasuco đem vào phòng một chiếc bình gốm Sigaraki và nói:

- Cả thu hái đường ở nhà bên cạnh cũng nở rồi. Đẹp hết chỗ nói.

Singo bỗng nhớ đến những bông hướng dương của nhà hàng xóm. Bão đã tàn phá những cây hoa tuyệt vời ấy. Những bông hoa bị gió đứt đứt nằm lăn lóc trong bụi như những đầu người bị chặt. Mấy thân cây cụt đầu vẫn còn lơ nhô bên vòm cổng. Trên mình chúng không còn lấy một chiếc lá.

Mỗi lần đi qua, Singo lại giẫm phải hành hoa gãy, nhưng ông cố gắng để không nhìn chúng.

2

Ngôi nhà đổ nát trong giấc mơ của bà Yasuco chính là ngôi nhà chôn nhau cắt rốn của bà. Kể từ ngày cha mẹ bà chết đi, không còn ai sống ở đó. Khi còn sống, cha của Yasuco đã có ý định để lại ngôi nhà cho bà. Hẳn là ông đã tính cho cô con gái lớn xinh đẹp có nhiều người theo đuổi đi làm dâu ở nơi khác. Sau khi cô này chết, thấy Yasuco đến ở với các cháu và anh rể để chăm sóc họ, ông già đã xúc động sâu sắc và rất lo lắng cho số phận của cô con gái út. Cũng chẳng có gì lạ nếu ông cảm thấy có lỗi, vì chính cảnh ngộ gia đình đã đưa Yasuco đến nước ấy. Vì thế mà khi Yasuco lấy Singo, cha

của bà đã vô cùng sung sướng.

Mẹ Yasuco chết trước và khi cha mất bà được thừa kế ngôi nhà với một khoảng rừng hiện đang được những người bà con ở quê trông nom.

Ở đó họ đã phải chặt hết cây trong cánh rừng để lấy tiền đóng thuế. Từ nhiều năm nay, Yasuco không thu lợi được gì từ món tài sản thừa tự, nhưng cũng không phải chi phí gì cho nó. Trong thời gian chiến tranh, nhiều người tản cư về vùng quê và có người hỏi mua ngôi nhà, song Yasuco không nỡ chia tay với nó. Và Singo cũng không ép bà bán.

Trong ngôi nhà ấy, Singo và Yasuco đã nên vợ nên chồng. Cha của Yasuco muốn đám cưới của cô con gái duy nhất còn lại diễn ra ở ngay dưới mái nhà của ông.

Một trái hạt dẻ đã rụng đúng vào lúc cặp tân hôn đang trao nhau ly rượu cưới. Quả dẻ rơi trúng một hòn đá và văng xuống suối. Việc đó diễn ra thật khác thường khiến Singo suýt la lên vì kinh ngạc.

Những người có mặt trong đám cưới không ai nhận thấy gì.

Ngay sau ngày cưới, Singo đã lần ra suối để tìm hạt dẻ. Tìm được nó, ông đã định mang về cho Yasuco, nhưng rốt cuộc lại từ bỏ ý định. Sau đó, ông đã vùi hạt dẻ vào trong đám cỏ um tùm bên bờ suối.

Singo không nói gì với ai, bởi vì ông ngại người anh rể. Nếu anh ta không có ở đó, hẳn ông đã kể cho tất cả mọi người nghe về chuyện trái dẻ rụng. Singo cảm thấy có lỗi, vì sau khi người chị của Yasuco đã lấy chồng, ông vẫn còn khao khát nhớ nhung chị ta, và giờ đây khi chị ta đã thành người thiên cổ, ông lại lấy đi người em gái. Vậy là, dù thế này hay thế khác, ông cũng đã xâm phạm đến sự bình yên của người anh rể.

Đối với Yasuco, tình thế còn thảm hại hơn. Ai cũng biết là, người anh rể vì không nhận thấy tình cảm thực của bà, đã để bà ở trong nhà như một con ở tận tụy.

Người anh rể đẹp trai, đẹp hơn hẳn so với chàng tân lang Singo. Chính Singo cũng hiểu điều đó, thậm chí ông còn thấy trên đầu anh ta tỏa hào quang. Đối với Yasuco thì vợ chồng bà chị đã hẳn là thần tượng. Chấp nhận lấy bà, Singo đã phải cam chịu thân phận của một kẻ không đo được với họ. Và cái khoảng trống kia - câu chuyện về trái hạt dẻ không được nói ra - mãi mãi còn đó giữa hai người.

Vài ba ngày sau khi Yasuco nằm mơ thấy ngôi nhà bị đổ, bà nhận được một bức điện tín, mấy người bà con ở quê báo tin Fusaco và hai đứa trẻ đã về ở đó.

Liệu có phải giấc mộng của tôi báo trước chuyện này không? - Yasuco nôn nóng hỏi và chìa cho Singo xem bức điện khi ông đi làm về. - Hừm, thì ra là nó về quê. - Singo nói. - Chỉ có điều là tôi không hiểu vì sao nó lại về đó?

“Nhưng ít ra thì cũng không có nguy cơ nó sẽ kết liễu cuộc đời nữa”. Ông trầm nghĩ.

- Chắc nó sợ Aikhara sẽ tìm ra nó ở đâu rồi đến đón về.

- Thế có tin tức gì về thằng đó không?

- Không.

- Nếu vậy thì giữa chúng nó đã chấm dứt rồi. Fusaco đem theo con, bỏ đi, mà thằng kia cũng không thèm tìm kiếm?

- Có thể là nó nghĩ mẹ con Fusaco về đây chăng?

- Không. Bà muốn nói gì thì nói, nhưng chuyện chúng nó thế là hết rồi.

- Tuy vậy tôi vẫn không hiểu vì sao nó lại về quê.

- Theo suy luận như thế thì lẽ ra nó phải về đây.

- “Phải về đây”! Ông nói điều đó mới thờ ơ làm sao. Sự thực chúng ta cần phải hiểu rõ bất hạnh đến thế nào một khi quay về ngôi nhà ruột thịt của mình cũng không được. Nó là con cái trong nhà, vậy mà chúng ta đã đẩy nó đến chỗ nào! Tim tôi nứt ra thành từng mảnh đây này.

Singo nhíu mày và bắt đầu thay quần áo.

- Trước tiên bà hãy bảo tôi, cái áo kimono của tôi ở đâu đã.

Kikuco liền đưa lại cho ông chiếc kimono và cầm lấy bộ y phục, lặng lẽ đi ra.

Yasuco ngồi cúi đầu một lúc rồi nhìn về phía cửa, nơi Kikuco mới đi ra, nói:

- Cũng chả có gì lạ là nó lại bỏ đi. Chẳng lẽ cha mẹ phải chịu trách nhiệm suốt đời về cuộc sống riêng của con cái hay sao?

- Ông nói vậy vì ông không hiểu phụ nữ... Mọi cái nó khác hẳn kia, khi người đàn bà đau khổ.

- Suyichi hôm nay cũng chưa thấy đâu. Sao cha con ông không chịu về cùng với nhau? Ông toàn đi làm về một mình, còn con Kikuco mừng rỡ với ông. Chuyện đó đúng hay không?

Singo không trả lời.

- Thế ông không định bàn bạc gì với Suychi về việc của Fusaco.
- Để tôi bảo nó đón chị nó về đây.
- Fusaco sẽ chẳng thích Suychi đến. Thằng đó toàn nhạo báng nó thôi.
- Bây giờ không phải là lúc nói chuyện vớ vẩn. Suychi sẽ lên đường vào thứ bảy này, thế thôi.
- Tôi hình dung ra trong con mắt những người ở làng thì chúng ta ra sao rồi. Thật đáng xấu hổ! Chả bao giờ về quê cả, cắt đứt quan hệ họ hàng, thế rồi dùng một cái, Fusaco là đứa không biết họ hàng là thế nào, lại mò về đây?

- Nó có thể về ở nhà ai được nhỉ?

- Hẳn là nó sẽ ở ngôi nhà cũ... Đâu có thể ở mãi chỗ bà dì tôi được?

Đối với Singo cái ý nghĩ khó chịu nhất là Fusaco lại bỏ về ngôi nhà mà Yasuco đã nằm chiêm bao bị đổ?

3

Ngày thứ bảy, hai cha con Singo cùng ra khỏi nhà. Trước khi ra tàu đi về quê, Suychi ghé vào phòng làm việc của bố. Ở đó anh ta gửi cô thư ký cất giùm chiếc dù rồi quay sang bảo Singo:

- Con đã lỡ mời Ayco đi nhảy tối nay.

Sau đó Suychi xách cặp và đi khỏi. Ayco chạy theo ra cửa, nhưng rồi lại quay vào. Trong động tác của cô, Singo nhận thấy một vẻ gì đó rất phụ nữ và ông thấy vui vui.

- Tiếc quá hả? Hứa đi chơi với người ta rồi lại bỏ đi mất. - Singo nói.

- Gần đây tôi cũng không còn tin nhiều vào những lời hứa lắm.

- Còn cô nhân tình của Suychi có đến chỗ khiêu vũ không?

- Không, không bao giờ.

Đối với Singo, việc ông và gia đình không biết gì về người tình của Suychi trong khi cô thư ký của ông lại biết, thật khó mà giải thích. Trước mặt Ayco thì điều đó đối với ông lại càng khó hơn nữa.

Thoạt nhìn thì Ayco có vẻ nhẹ dạ và hời hợt, nhưng phút này đây cô như một tấm màn bí ẩn của chính cuộc sống.

- Suychi giới thiệu cô ta với cô à? - Singo hỏi tiếp.

- Cũng không hẳn như vậy...

- Tôi chả hiểu ra sao cả. Có lẽ nó định làm cô ghen chăng?

Ayco nhún vai.

- Tôi không phải là vật cản đối với họ.

Singo hiểu rằng cô hoàn toàn không thờ ơ với Suychi và thực sự cô có ghen tuông.

- Cũng không phải là dở nếu cô là vật cản của họ. - ông nói.

- Sao ngài lại nói thế ạ? - Ayco cười và cúi mặt xuống. Sau đó, cô nói thêm. - Mà ả kia lúc ấy cũng đâu có đi một mình.

- Sao kia? Cô ta cũng có người khác nữa à?

- Không phải người tình, mà là một phụ nữ. Đó là người cùng sống một nhà với ả ta.

- Nhà thuê ư?

- Không, một cái nhà riêng. Nhỏ, nhưng rất dễ ưa.

- Cô muốn nói rằng cô đã đến đó?

- Vâng. - Ayco đáp vừa đủ nghe.

- Nhà ấy ở đâu? - Singo hỏi đường đột.

- Tôi không nói đâu ạ. - Ayco lấp bắp và mặt cô biến sắc.

Singo im lặng, cuối cùng Ayco tự nói:

- Ở khu Honggo, gần trường Đại học Tổng hợp ấy. Người đàn bà ở cùng với ả kia là một người rất đẹp và hết sức dễ thương.

Dường như việc nói ra những phẩm chất siêu việt của người đàn bà kia giúp cho Ayco tự thanh minh với chính bản thân mình vậy.

Singo không thể giải thích nổi điều đó, tuy nhiên ông cho rằng, thông qua việc ca ngợi người kia, cô ta muốn tấn công trực diện vào ả nhân tình của Suychi.

Người phục vụ mang vào mây bức thư. Ayco cầm lấy và đưa lại cho Singo.

- Đây, lại đám ma. - ông đọc một bức và làu bàu. - Một việc chẳng đáng ra chút nào! Lần này là Toriama ư? Chà... có sự gì xảy ra với vợ ông ta chẳng?

Cô thư ký đã quen với việc Singo tự nói một mình, nên để kệ ông. Singo bảo cô, về xao lãng:

- Chiều nay tôi không đi nhảy với cô được. Có một đám ma. Người chết này bị vợ con hành hạ suốt, kể từ khi ông ta gặp vận hạn. Bà vợ thậm chí không cho ông ta ăn. Con cái cũng đứng về phía bà mẹ để hành hạ bố. Con người khốn khổ không dám ở nhà, ông ta lang thang đây đó, đợi cho đến lúc vợ con đi nghỉ rồi mới dám mò về.

- Tại sao lại thế ạ?

- Thì nó thế đấy. Khi tuổi tác đã đến cái giới hạn của nó rồi thì thật đáng sợ.

- Có thể là do lỗi tại ông ta?

- Bậy nào. Ông ta là một quan chức cao cấp của nhà nước, sau đó chuyển về làm ở một hãng tư nhân. Ở đây viết là tang lễ được cử hành ở nhà chùa - như vậy là ông ấy giàu có. Hồi là viên chức, ông hết sức mực thước.

- Và có chăm lo đến gia đình, tôi nghĩ thế?

- Tất nhiên.

- Nếu vậy thì tôi không hiểu nổi ạ.

- Vì cô còn trẻ. Có biết bao nhiêu người đàn ông đàn ông hoàng, ở cái tuổi năm mươi, sáu mươi tới tới lại lang thang khắp các ngõ phố, chỉ vì ở nhà thì sợ vợ.

Singo cố gắng nhớ lại nét mặt Toriama nhưng vô ích. Ông tự hỏi phải chăng ông ta chết ở nhà?

4

Singo đã nghĩ rằng, ở đám tang, thế nào ông cũng gặp lại những người đồng học cũ, vì thế khi thấp nén nhang cầu nguyện cho vong hồn người chết xong, ông ra đứng trước cửa chùa. Nhưng ông đã không gặp người quen nào cả. Hẳn là ông đến quá muộn.

Lúc cúi chào bà quả phụ, Singo thoáng nghĩ rằng Toriama đã ốm liệt giường và chết trên giường bệnh, bởi mái tóc nhuộm của bà vợ ông ta đã bạc màu ở gốc tóc và chưa được nhuộm lại. Trong khi nói lời chia buồn với gia quyến người quá cố, Singo đã quên bẵng đi mất là lúc còn sống, Toriama là nạn nhân của vợ mình. Mãi đến lúc cúi mình vái trước quan tài, ông mới sực nhớ ra điều đó và thấy rùng mình. Không phải vì sự hồi tưởng về mối quan

hệ trong gia đình người bạn, mà vì sự đấng trí của bản thân ông. Số bạn bè cũ biết rõ vợ chồng Toriama còn rất ít. Trước đây, không ai trong bọn họ nhìn nhận vấn đề của Toriama một cách nghiêm túc cả, thậm chí trong những buổi tụ họp có người còn đùa cợt và thêm thất phóng đại lên nữa. Giờ đây, Singo bỗng nghĩ rằng, sự thực vợ chồng Toriama cũng chẳng hề suy xét đến việc tại sao bà vợ lại dày vò ông chồng, và tại sao ông ta lại cam chịu như vậy.

Toriama đã chui xuống mô mà chẳng được giấc ngủ, còn với bà vợ thì mọi chuyện đã trôi qua. Không còn Toriama, câu chuyện của vợ chồng họ đã đi vào dĩ vãng.

Bức ảnh trên quan tài được chụp khi Toriama còn là một quan chức nhà nước. Khuôn mặt hiền lành của ông ta thành ra quá trẻ so với bà vợ góa đang đứng bên linh cữu. Người ngoài hẳn sẽ nghĩ rằng bà vợ là một nạn nhân trong gia đình và đã già trước tuổi vì vất vả.

Nếu có ai hỏi thăm việc gia đình Singo lúc ấy, hẳn là ông sẽ trả lời: “Ồ nhà tôi thì cũng tạm tạm, chỉ có điều gia đình riêng của cả con trai lẫn con gái đều trực trực thế nào ấy”.

Ông bỗng thấy muốn được chia sẻ với ai đó nỗi lo lắng của mình. Ông muốn được hỏi ý kiến người khác về những điều như: “Cuộc sống của con người ta có thể gọi là mãi mãi được không, nếu con cái người ta có gia đình riêng hạnh phúc?”, hoặc: “Cha mẹ có trách nhiệm tới đâu đối với cuộc sống riêng của con cái?” Những ý nghĩ của Singo cứ ùa ra và ông lẩm bẩm thành lời những điều ông nghĩ.

5

Khi Singo đi dự tang lễ trở về, đã có hai người khách đợi ông ở hãng. Ông bảo cô thư ký rót cho ông chút rượu Whisky vào tách trà để giúp cho trí óc được tỉnh táo.

Tiền khách ra về, Singo bảo Ayco:

- Cô dẫn tôi đến nhà tình nhân của Suychi!

Cô thư ký hết sức kinh ngạc. Lúc đầu cô tỏ vẻ phản đối, nhưng rồi cô đành phải phục tùng.

- Ngài định làm gì nếu tôi đưa ngài đến đó? - Cô hỏi bằng một giọng đúng mực nhưng lạnh nhạt và xa lạ.

- Không làm gì bất tiện cho cô đâu.

Trong xe taxi, Ayco ngồi im lặng. Singo thấy khó xử vì đã buộc cô ta phải đi, ông ta xấu hổ vì cả con trai lẫn bản thân mình.

- Tôi nghĩ ngài nên nói chuyện với cô bạn của ả kia. - Cuối cùng Ayco lên tiếng. - Nếu ngài muốn, tôi sẽ gọi cô ta đến hãng!

- Tôi cũng không biết nữa... - Singo lưỡng lự trả lời.

- Khi đến đằng ấy, Suychi uống rượu say sưa và hóa điên khùng. Anh ta la hét và bắt cô bạn phải hát. ả tình nhân thì khóc. Mà đã khóc thì, theo tôi, ả không hề hững với Suychi đâu.

Họ xuống xe ở trước cửa trường Đại học Tổng hợp và rẽ vào một phố nhỏ.

- Nếu con trai ngài biết chuyện thì tôi sẽ không dám thò mặt đến hãng nữa. - Ayco nói khẽ. - Chắc tôi sẽ phải bỏ việc.

Singo rùng mình. Ayco đứng lại và bảo:

- Ngài hãy đi dọc theo bức tường đá kia. Nhà thứ tư là nhà của ả ta đấy. Tôi không thể đi thêm được nữa, vì họ sẽ nhìn thấy tôi.

- Nếu thế thì ta bỏ cuộc vậy. Hóa ra tôi làm khổ cô quá!

- Sao? Ngài đến tận đây để rồi... Ngài làm việc đó vì sự yên ấm của gia đình mình kia mà? Đừng có bỏ cuộc chứ! Trong lời nói khích ấy của Ayco, Singo nhận thấy một vẻ độc địa.

Ngôi nhà thứ tư với tấm biển đề “Ikeda” trông bé nhỏ, cũ kỹ và không được lành mạnh. Cửa vào tối tăm, cửa sổ đóng kín. Trong nhà không có một tiếng động.

Singo bỏ đi và cảm thấy kiệt sức. Con trai ông đã sống một cuộc đời nào ở sau bức tường này? Không, ông thì chưa được chuẩn bị để sục vào đó mà không báo trước.

Khi về đến nhà, Singo lảng tránh cái nhìn của Kikuco. Ông thấy mệt rũ và đi nằm sớm. Ông nghĩ miên man đến sự vất vả mà Kikuco sẽ phải gánh vác khi mẹ con Fusaco đến. “Vợ chồng Suychi sẽ phải ra ở riêng”, ông thầm bảo.

CHƯƠNG V: GIÁC MƠ VỀ ĐẢO VẮNG

1

“Ta đã già rồi, mà vẫn chưa trèo lên đỉnh Phú Sĩ”. Singo lẩm bẩm một mình trong phòng làm việc. Những lời ấy nảy ra trong đầu óc ông hoàn toàn ngẫu nhiên nhưng đầy ấn tượng, khiến ông phải nói ra miệng. Có lẽ nguyên do là vì đêm qua ông thấy vịnh Matsusima.

Kể cũng lạ là Singo đã nằm mơ thấy Matsusima, vì chưa bao giờ ông tới đó cả. Ông chỉ còn nhớ từng đoạn của giấc mơ, riêng màu xanh của biển và những rặng thông trên những hòn đảo ở đó thì đã in sâu vào ký ức ông, khiến ông hoàn toàn tin chắc rằng mình đã nằm mơ tư Matsusima.

Ông đã ôm trong tay một người đàn bà. Họ lẩn trốn những người cùng đi dưới bóng một cây thông. Người đàn bà còn rất trẻ, gần như một cô gái vậy. Riêng bản thân khi đó ông không xác định được là mình bao nhiêu tuổi. Có lẽ là vẫn còn trẻ, vì ông còn cùng cô gái chạy nhảy nhanh nhẹn giữa những cây thông. Ông đã ôm cô gái theo cách của một người trẻ tuổi. Ở cái tuổi sáu mươi hai mà lại mơ thấy mình đang tuổi hai mươi - chính đó là điều lạ nhất của giấc mơ.

Chiếc xuồng máy chở hai người đến đảo chạy xa dần. Một người đàn bà nào đó trên xuồng cứ vẫy họ mãi bằng một chiếc khăn tay trắng. Chỉ có Singo cùng cô gái trẻ còn lại trên hòn đảo nhỏ, nhưng họ không hề thấy sợ.

Ông đã thức giấc với hình ảnh chiếc khăn tay trắng vẫy vẫy trên mặt biển xanh rờn. Nhân dạng của cô gái cùng cảm giác về sự va chạm đã phai mờ. Trong ký ức Singo chỉ còn lại phong cảnh đầy màu sắc của hòn đảo vắng. Ông cũng không hiểu vì sao mình lại tin chắc vùng đó là vịnh Matsusima.

Sáng hôm sau Singo định hỏi vợ con xem những giấc mơ đầy màu sắc có phải là triệu chứng suy nhược thần kinh hay không, nhưng rồi lại thôi, ông thấy khó chịu vì đã mơ ôm đàn bà.

Ngồi trong văn phòng, Singo bỗng cảm thấy rằng, nếu ông hiểu ra người đàn bà trong giấc mơ là ai thì toàn bộ mọi chuyện sẽ được sáng tỏ. Ông hút thuốc và cố suy nghĩ, nhưng vừa lúc ấy có tiếng gõ cửa. Đó là ông Sutzumoto.

- Xin chào. Tôi cứ nghĩ rằng anh chưa tới cơ đây. - Sutzumoto nói và bỏ mũ treo lên móc.

Singo nhìn cái đầu hói của ông ta và thấy buồn cười.

- Có việc gì mà anh chịu khó đến sớm vậy? - Ông hỏi và cố nhin cười.

- Thì chuyện anh chàng Mitzuta mới bị chết một cách điên dở ấy.

- À - à. Người nhà ông ấy có gửi biếu trà cho tôi sau tang lễ và tôi đâm ra nghiện cái thứ trà ấy.

- Tôi ghen với hấn ta về cái chết đây.

- Hừm... Anh cũng béo và hói, chắc cũng có cơ được như thế!

- Chỉ có điều tôi không bị huyết áp cao. Còn Mitzuta dám ngủ một mình...

Mitzuta đã chết ở khách sạn trong khi an dưỡng - một cái chết “điện” như bạn bè của ông ta bình phẩm. Đối với Singo, việc các ông bạn ngoài sáu mươi tuổi của mình nói lối kiểu sinh viên như hồi họ học chung ở trường đại học là một bằng chứng về sự quá quẩn của tuổi già. Giờ đây họ vẫn còn gọi nhau bằng những biệt hiệu thân mật nhằm nhí. Mitzuta đã từng đùa cợt về cái chết của Toriyama, còn bây giờ thì chính ông ta đã phải chia sẻ cái số phận.

- Hôm nọ chị vợ anh có đến chỗ tôi, - Sutzumoto bắt đầu nói vào việc, - và đề nghị tôi về chuyện này đây...

Ông ta đặt lên bàn hai bọc vải và nói tiếp:

- Mặt nạ đấy. Mặt nạ để diễn *Noh*. Chị đề nghị tôi mua. Và tôi đem đến cho anh xem.

- Tôi chẳng hiểu gì về mặt nạ. Cũng như về ba kỳ quan của Nhật Bản ấy. Tôi chỉ biết là chúng có ở Nhật. Nhưng chưa bao giờ được nhìn thấy cả.

Sutzumoto mở lớp vải bọc rồi lấy từ trong hộp đựng ra những chiếc mặt nạ.

- Đây là một chiếc “Djido”, còn đây là chiếc “Casiki”. Cả hai đều là mặt nạ trẻ con.

Singo cầm chiếc “Casiki” lên và ngắm nghía.

- Hình chiếc lá cây gbinco, anh có thấy không? - Sutzumoto nói. - Nghĩa là để diễn tả một cậu bé chưa đến tuổi thành niên. Còn có cả lúm đồng tiền ở má nữa đây.

- Trông sống động quá nhỉ...

Sutzumoto giảng giải cho Singo rằng nếu chiếc mặt nạ *Noh* hơi nghiêng xuống dưới, sắc thái của nó sẽ có vẻ buồn rầu, còn nếu nó ngược lên trên thì

sẽ có một sắc diện vui sướng.

- Việc quay sang phải hay sang trái, - ông ta nói tiếp, - thì sẽ thể hiện “chấp nhận” hoặc “chấm dứt”.

- Tôi thấy nó giống ai nhỉ? - Singo lẩm bẩm. - Thật khó mà tin rằng đây là bộ mặt của trẻ con.

- Thời xưa trẻ con phát triển sớm hơn bây giờ. Anh cứ xem kỹ và sẽ thấy đó là mặt nạ trẻ con. Đặc biệt chiếc “Djido” thể hiện một tư tưởng đẹp đẽ nào đó, dường như là tuổi thơ vĩnh viễn thì phải.

Singo lật qua lật lại chiếc “Djido” để kiểm nghiệm lời nói của Sutzumoto.

- Thế nào, anh sẽ lấy chứ? - Sutzumoto hỏi.

Singo đặt chiếc mặt nạ lên bàn và bảo:

- Họ đã mời anh mua kia mà?

- Đúng vậy, nhưng tôi đã mua hai chiếc rồi. Cả thầy có năm chiếc. Tôi lấy hai cái mặt nạ phụ nữ. Unno lấy một chiếc và hai cái còn lại này để dành cho anh đây.

- Anh khôn lỏi lắm. Có mấy cái mặt nạ phụ nữ thì anh lấy trước, còn thừa mới dành cho người khác hả?

- Thế anh định lấy cái mặt nạ phụ nữ à?

- Có ý nghĩ quái gì nữa một khi đã không còn nữa rồi.

- Nếu anh muốn tôi sẽ để cho anh. Như vậy tôi khỏi phải tốn tiền. Anh biết Mitzuta chết trong hoàn cảnh nào rồi đấy... Tôi lấy tội nghiệp bà vợ hằn ta nên không nỡ từ chối. Bà ta giải thích cho tôi là hai chiếc trẻ con này có giá trị hơn mấy chiếc phụ nữ kia. Anh không thấy bị mơn trớn bởi cái ý tưởng về tuổi thơ vĩnh cửu hay sao?

- Mitzuta đã khuất núi, Toriaman, người vẫn ngồi ngắm lũ mặt nạ cả ngày cũng đã đi trước cả Mitzuta. Như vậy là, nói tóm lại, mấy cái mặt nạ của anh cũng không làm tôi thấy dễ chịu lắm đâu.

- Thôi được! - Sutzumoto nói và đứng dậy. - Tôi đi đây. Tôi để lại mấy cái mặt nạ cho anh xem chán đi và nếu không thích thì đưa cho người khác.

- Vấn đề không phải ở chỗ tôi có thích hay không. Tôi vốn chẳng hiểu gì về mặt nạ cả, và nếu như tôi đi giữ rịt lấy mấy chiếc trứ danh như thế này thì chẳng hóa ra là tôi tước mất cuộc sống của chúng trong thế giới Noh hay sao?

- Về việc đó anh không phải lo.

- Còn giá cả thì thế nào nhỉ?

- À, đây tôi đã sợ quên nên bảo bà ta viết giá tiền vào đây này...

Sutzumoto đi khỏi và Ayco liền lại bên bàn Singo.

- Rất đẹp, phải không? - Singo hỏi.

Cô gái im lặng gật đầu.

- Cô thử đeo vào một cái xem sao. Đây cái này này...

- Ô, thế thì kỳ quá... mà tôi lại không mặc kimono nữa. - Ayco chống chế, nhưng Singo đã đưa mặt nạ cho cô.

Ayco đeo mặt nạ vào và quay đi quay lại.

- Hoan hô, tuyệt lắm! - Singo bất giác kêu lên.

Chiếc mặt nạ sống động hẳn lên với mỗi cử động. Nhìn Ayco trong bộ váy nhung dài với mái tóc bông xõa xuống hai bên chiếc mặt nạ, Singo bỗng thấy cô hấp dẫn một cách kỳ lạ và ông ngồi sững người như bị thôi miên.

Sau đó, ngay lập tức Singo bảo Ayco đi mua cho ông cuốn sách về mặt nạ Noh.

2

Trên cả hai chiếc mặt nạ đều có viết tên nghệ nhân chế tạo ra nó. Theo tài liệu tra cứu thì chúng thuộc đời Muromachi ([\[3\]](#)). Ngay một người không chuyên như Singo cũng có thể xác định được đây là những tác phẩm nghệ thuật chính cống.

- Gớm, trông khiếp quá! - Yasuco kêu lên khi Singo chìa mấy chiếc mặt nạ cho bà xem lúc ông về tới nhà.

Kikuco chỉ cười và khuyên bà nên đeo kính để ngắm. Sau khi ngắm nghĩa hồi lâu, bà lại quả quyết tuyên bố:

- Trông ghê quá, ông ạ! Tôi thấy nó giống như đầu người bị chặt.

Singo vừa giảng giải cho Yasuco vừa ngắm nghĩa lại chiếc Djido. Nó không hẳn ra mặt con gái mà cũng không ra mặt con trai, tuy vậy đôi lông mày vát cong gợi cho Singo nghĩ đến một cô gái nhỏ. Khuôn mặt rạng rỡ của cô bé bỗng trở nên mềm mại trong đôi mắt già nua của ông. Đưa sát chiếc mặt nạ vào tận mắt, giờ đây ông thấy nó đang sống và mỉm cười tươi tắn.

Thiếu chút nữa Singo đã hét lên. Trước mặt ông, một cô bé con đang mỉm

cười - một nụ cười duyên dáng thuần khiết. Trong hai lỗ mắt rỗng bỗng hiện lên đôi con người đen nhánh. Đôi môi đỏ thắm động đậy. Cặp mắt đen đang nhìn thẳng vào ông, còn đôi môi chum lại. Singo suýt nữa thì hôn lên gương mặt, nhưng ông quay đi và thở dài. Ông tránh xa khỏi chiếc mặt nạ và cảm thấy mọi cái đều giả dối. Một lúc lâu sau ông còn ngồi thở nặng nhọc, gấp gáp.

Singo có cảm tưởng rằng ông đã chui sâu vào trong chiếc mặt nạ, ở đâu đó gần chỗ cái miệng, nơi đôi môi cô hé mở giống như một nụ hoa để lộ hàm răng trắng như tuyết. Nhìn mặt nạ Noh gần sát tận mắt hẳn là một điều kỳ lạ. Vị tất nghệ nhân sáng tạo ra nó đã nhằm mục đích như vậy. Nhìn gần mặt nạ có vẻ sống động hơn là nhìn từ khoảng cách giữa khán giả và sân khấu. Singo có cảm giác rằng ông đã giải đoán được tình cảm bí ẩn của nghệ nhân cổ. Ông sẵn sàng thề rằng, trong một khoảnh khắc của đời mình, ông đã cảm nhận được thứ tình yêu bị cấm đoán của trời đất.

Singo tự hỏi phải chăng những cơn bộc phát tình cảm khó hiểu xảy ra nối tiếp ở trong ông - đầu tiên là việc ôm người đàn bà ở trong mơ, sau đó là phút xuất thần khi nhìn Ayco biểu diễn mặt nạ và cuối cùng là việc suýt hôn cái mặt nạ - chẳng là dấu hiệu của một cái gì đó đang trên đường lay chuyển toàn bộ nền móng của nhà ông?

3

Sáng 29 tháng 12, lúc đang rửa mặt, Singo nhìn thấy con chó Teru cùng lũ con mới đẻ. Trước đây mấy tháng, con chó không biết từ đâu đến tá túc dưới tầng hầm của căn buồng dành cho người ở.

Kikuco quả quyết là nó đẻ bốn con, nhưng Singo lại thấy những năm con chó con đang nằm phơi nắng.

Hẳn là con chó muốn đưa lũ con ra khỏi nhà trước khi con người ngủ dậy và giờ đây nó cho con bú thanh thản dưới ánh nắng mặt trời. Lũ chó con có vẻ cố tận hưởng cái hạnh phúc được chơi đùa thoải mái, không bị làm phiền bởi con người. Singo mỉm cười trước cảnh tượng dễ thương. Đã là cuối tháng mười hai, nhưng mặt trời Kamakura (^[4]) vẫn ấm áp như trong tiết thu sớm vậy.

Một con chó con màu đen - con bú dai nhất - đã bị văng ra khỏi mình con mẹ, khi mẹ nó đứng dậy và chạy dọc xuống bãi bên chân đồi. Singo lặng đi vì sợ, nhưng con chó đã bò dậy như không có chuyện gì và vừa đi vừa hít hít đất xung quanh. “Vậy là sao nhỉ?” Singo ngạc nhiên nghĩ bụng: ông có cảm

giác là đã nhìn thấy con chó ở đâu rồi. Suy nghĩ một lúc ông chợt nhớ ra: “À, phải, ở trong tranh của Sotatsu.”^[5] Hồi đó, khi thấy bức tranh con chó vẽ bằng mực tàu của Sotatsu, Singo đã cho rằng con vật được cách điệu quá. Còn giờ đây, khi nhìn hình ảnh sống thì ông mới thấy khâm phục bức vẽ. Bất chợt Singo lại nhớ đến mấy chiếc mặt nạ. Tác giả của chiếc Casiki là người cùng thời với Sotatsu.

Singo bỗng tự hỏi phải chăng là con chó con của Teru đã hóa thành con chó trong tranh Sotatsu và chiếc mặt nạ Djido thì biến thành một cô gái nhỏ, hay là trước mắt ông đang diễn ra một phép màu làm cô bé hóa thành mặt nạ, còn con chó hiện hình trên bức tranh của Sotatsu?

Khi bà Yasuco và Kikuco từ chỗ rửa mặt đi ra thì Singo gọi lại để chỉ cho xem đàn chó con.

- Thế còn con mẹ đâu rồi? - Bà Yasuco hỏi.

- Không biết nó chui vào chỗ nào? - Singo ngạc nhiên hỏi lại. - Vừa thấy nó rút lủ con ra và biến đâu mất!

- Chắc Teru phải đi kiếm thức ăn. - Kikuco nói. - Hàng xóm chung quanh rất ngạc nhiên vì sự khôn ngoan của nó. Hóa ra là chị chàng biết rõ nhà nào ăn cơm vào lúc mấy giờ và đến quanh quần ở đấy.

- Vậy ư? - Singo ngạc nhiên thốt lên. Ông những tưởng một khi nhà ông cho chó ăn hai lần mỗi ngày thì nó không còn phải đi kiếm ăn ở ngoài nữa.

- Cứ gặp con là mọi người lại hỏi thăm về đặc tính của Teru. Còn khi ba đi làm rồi, trẻ con kéo đến xin con cho xem lủ chó con.

- Ô phải rồi! - Bà Yasuco kêu lên. - Có một bà hàng xóm bảo tôi là, một khi có súc vật đến làm tổ trong nhà, thì nhà sắp có trẻ con.

- Vậy nhà ta sắp có thêm trẻ con rồi phải không?

- Kìa, mẹ nói gì vậy? - Kikuco đỏ mặt và kéo tay áo bà.

- Nghĩa là người ta xét người và chó chung hết à? - Singo nói đùa để gỡ bí cho tình thế. Những lời của vợ ông nói ra hết sức vụng về.

Kikuco ngược nhìn lên và bảo:

- Ông Amamia rất quan tâm đến Teru. Ông cụ đã hỏi xin nó về nuôi đấy, làm con không biết trả lời ra sao cả...

- Thì chúng ta có thể cho ông ấy lắm chứ! - Singo nói. - Teru cũng như là vật nuôi của nhà ta rồi cho nên Amamia mới đến hỏi.

- Vậy để con chạy đi bảo ông cụ nhé - Kikuco kêu lên và biến mất.

Thực ra cô chỉ kiếm có để đi khỏi. Singo không nhìn theo Kikuco. Ông đứng lặng nhìn con chó nhỏ. Bất đồ ánh mắt ông bắt gặp một bông hoa cúc gai rụng dưới cửa sổ. Cánh hoa đã rụng hết, nhưng cuống vẫn còn tươi.

- Cúc gai là một giống hoa giỏi chịu đựng đến đáng khâm phục. - Singo thốt lên.

CHƯƠNG VI: ANH ĐÀO MÙA ĐÔNG

1

Trời bắt đầu mưa ngay từ buổi chiều hôm tất niên và ngày đầu năm mới là một ngày mưa dầm. Kể từ năm nay bắt đầu áp dụng cách tính tuổi theo lối châu Âu ([\[6\]](#)) như vậy là Singo được sáu mươi một tuổi, còn Yasuco thì sáu mươi hai.

Thường thì mong một Tết gia đình Ogata dậy muộn, song năm nay Singo thức giấc khá sớm vì tiếng chân chạy huỳnh huých ngay trước cửa phòng ông của con bé Satoco. Nằm trong giường, Singo nghe có tiếng Kikuco dụ con bé xuống bếp - hẳn là cô muốn ông khỏi mất giấc ngủ - và tiếng Fusaco quát con.

- Chà, Fusaco vẫn còn nằm ườn để con nghịch phá. - Bà Yasuco vừa lau bầu vừa ngáp. - Đã lâu quá rồi tôi chưa bị trẻ con đánh thức vào sáng mồng một Tết bao giờ.

- Thì từ giờ trở đi bà sẽ được đánh thức hàng ngày.

- À - à, chưa chắc đâu. Satoco thấy cái hành lang lạ nên giỡn nghịch vài bữa là sẽ chán thôi. Còn cái chuyện tuổi ấy mà, cứ nghĩ đến là tôi lại thấy kỳ quá... Tôi thấy mình sáu mươi tư hay sáu mươi hai thì cũng thế cả. Ở cái tuổi này mà bớt đi được một năm thì cũng chẳng ích lợi gì.

Từ ngoài vọng vào tiếng Fusaco quát con, Singo nhắm nghiền mắt lại.

- Ôi, lúc mình coi nó thì nó có chịu chơi đâu. - Yasuco than thở. - Trước mặt mọi người con bé cứ rúm lại và bám lấy váy mẹ nó thôi.

Dường như giữa hai ông bà, người này cố tìm thấy ở người kia bằng chứng về tình cảm đối với đứa cháu ngoại. Chí ít thì Singo cũng suy diễn rằng vợ ông đang khổ sở để biết liệu ông có yêu quý con bé Satoco không. Nói cho thật công tâm thì ông không thấy trong lòng tràn đầy thứ tình cảm ấm áp mà người ông thường có đối với cháu mình. Có thể là quả thực ông yêu thương con cháu Satoco chưa đủ.

2

Cuộc hôn nhân không mấy hạnh phúc của Fusaco đã để lại dấu ấn trên Satoco. Nhiều lúc Singo cảm thấy khó chịu trước số phận kém may mắn của

con gái mình, bởi vì ông bất lực trong việc giúp đỡ. Lẽ dĩ nhiên là các bậc cha mẹ không giúp được gì nhiều trong cuộc sống riêng của con gái, song việc Fusaco bất lực trong chuyện tự giải quyết lấy công việc của mình đã làm cho Singo choáng váng.

Hồi mùa thu Fusaco đã bỏ nhà đi và thay vì về chỗ cha mẹ, chị ta lại lần về quê ngoại. Sau khi Singo cho Suychi đi đón mấy mẹ con về ở Kamakura được mấy bữa, Fusaco tuyên bố đi gặp chồng để giải quyết dứt điểm mọi việc.

Mặc dù ông bà Ogata can ngăn, chị ta vẫn mang con bỏ đi rồi bật tăm luôn. Thế rồi đúng vào hôm trước Tết, Fusaco bất ngờ trở về Bà Yasuco vô cùng cay đắng thấy con gái lại phải bỏ chồng ra đi ngay giữa dịp năm hết Tết đến. Trong cơn tuyệt vọng bà đã lớn tiếng lục vắn con gái và lên án anh con rể tệ bạc.

- Con tự ý bỏ đi đấy! - Fusaco nức nở nói qua hàng nước mắt.

- Á - à thế thì lại là chuyện khác. Thôi được, chúng ta xem như là mày về ăn Tết. Bỏ lỗi cho ta vì ta đã quá lời. Còn bây giờ thì hãy quên mọi chuyện đi - ra Tết còn khối thì giờ để nói.

Sáng mùng một Tết, Fusaco là người dậy cuối cùng. Cả nhà đã ngồi vào bàn mà còn nghe chị ta rửa mặt, súc miệng trong nhà tắm.

- Nào, bố con mình uống một chén đi, trong khi chờ đợi. - Singo đề nghị và rót rượu sa ke vào chén. - Tóc ba bạc nhiều quá rồi kìa!

- Thì bạc chứ sao nữa. Ở tuổi tôi bây giờ mỗi ngày lại có thêm vài sợi tóc bạc. Nhiều khi tóc bạc đi ngay trước mắt, nhìn thấy được.

Thế là cả nhà nhìn lên tóc Singo. Kikuco nhìn với một vẻ mặt hết sức nghiêm trang. Trong tay, cô ẵm đứa con nhỏ của Fusaco.

3

Hai cha con Singo uống với nhau chén rượu năm mới, còn bà Yasuco ngồi cùng để tiếp chuyện.

Suychi ít khi uống ở nhà, nhưng hôm nay hẳn là vì trời mưa đã làm hỏng mọi kế hoạch nên anh ta ngồi uống hết chén này đến chén khác. Cũng vì đã uống quá đà nên anh chàng chẳng còn biết chừng mực gì nữa, bất chấp sự có mặt của ông bố!

- Kikuco, mang cam lại đây! - Bà Yasuco gọi. - Và con cũng lại đây ngồi

luôn đi, vì ta chả biết nói gì với hai gã say lì lợm này!

Kikuco mang cam lại và nhìn Suychi.

- Chỉ có điều là ba đâu có uống nhiều. - Cô nói lững lờ.

- Thì tôi uống, vì tôi mãi nghĩ ngợi về cuộc đời của ba. - Suychi lèm bèm.

- Về cuộc đời tôi? - Singo ngạc nhiên hỏi.

- Không, cũng không hẳn thế. Đại thể là đời ba có được thành công hay là thất bại...

- Biết nói thế nào được? - Singo ngập ngừng đáp. - Một vấn đề như thế... nói về miếng ăn ngày nay thì cũng được gần như hồi trước chiến tranh rồi đấy. Hiểu theo nghĩa đó thì anh có thể gọi đời ba là thành công được.

- Ba vừa nói là cái ăn hả? - Suychi hỏi lại.

- Chứ gì nữa. Đó, ta đã sống được đến hôm nay để đón năm mới với món *ansua* (^[7]) và món đặc sản cá rán với trứng. Đối với ta thế là đủ. Trong khi đó khối người đã lụn bại như anh biết đấy!

- Cái đó thì đúng rồi, con đâu có cãi.

- Nhưng cuộc đời của một người cha có được mỹ mãn hay không, còn tùy thuộc vào việc con cái ông ta có xây dựng được cuộc sống riêng hạnh phúc hay không nữa. Mà ta thì chưa thể hiện được về chuyện đó.

- Ba nghĩ là như vậy à?

- Nào, cha con ông thôi đi cho.- Bà Yasuco can thiệp. - Các người định bắt đầu năm mới thế đây à? Hãy nhớ là Fusaco nó đang ở đây đây!

Có tiếng cửa ngoài đường mở - đó là cô thư ký Ayco Tanizaki đến chúc mừng năm mới. Ayco không chịu vào nhà, cô đứng ở phòng đệm và cúi chào rất thấp khi trông thấy Singo.

- Vô cùng cảm động vì cô đã đến chơi trong tiết trời mưa gió thế này. - Singo nói. - Mời cô vào trong nhà cho ấm đã!

- Xin đa tạ ngài. - Ayco cương quyết từ chối.

Singo nhìn cô thư ký và cố đoán xem vì lý do gì mà cô lại đội mưa gió đến như vậy - để kêu ca hay để thông báo một tin quan trọng? Nhưng dù thế này hay thế khác, cô cũng đã hành động một cách can đảm!

- Nếu vậy để tôi vào thay quần áo rồi ta cùng đi chúc Tết vậy. Năm nào tôi cũng đi được vài nhà, hoặc ít nhất cũng phải đến chỗ ngài Itakura, cựu chủ tịch của hãng.

Chuyến tàu đi Icoxuca vắng ngắt. Mưa tạt vào kính cửa. Singo nhìn mưa và trong lòng thấy vui vì Ayco đến thăm ông.

- Năm nào cô cũng đến chúc Tết chúng tôi vào ngày mồng một đấy nhỉ? - Singo nói.

- Quả có vậy ả? - Ayco đáp và ngập ngừng một lúc rồi thốt ra. - Tôi những muốn ngài cho phép tôi đến thăm ngài cả sau khi tôi đã thôi việc?

- Lúc ấy thì cô đã có chồng con và chắc gì đến được nữa... Nhưng có chuyện gì vậy? Cô muốn nói với tôi điều gì phải không?

- Tôi muốn xin ngài cho tôi thôi việc. - Ayco nói bằng một giọng rất lạ.

Singo không biết trả lời ra sao, mặc dù ông cũng đã có chuẩn bị tinh thần.

- Nhưng tôi đến thăm ngài hôm nay không phải để nói về chuyện ấy. - Ayco kết luận một cách trang nghiêm khác thường đối với tuổi của cô. - Xin đề dịp khác tôi sẽ thưa chuyện với ngài sau.

- Thì ra là thế! - Singo lẩm bẩm. Tâm trạng vui vẻ của ông đã tiêu tan.

Cô gái này đã làm việc với ông ba năm trời, cô luôn ở sát bên ông, vậy mà giờ đây ông thấy cô xa lạ hẳn. Cũng chẳng phải là ông chú ý đặc biệt gì đến cô - cô chỉ là thư ký của ông và chấm hết.

Nhưng dù sao ông cũng muốn can ngăn cô, thuyết phục cô. Song nghĩ cho cùng thì cô chẳng phải là nô lệ của ông.

- Chắc tôi chính là nguyên nhân khiến cô xin nghỉ việc phải không? Tôi đã bắt cô dẫn tôi đến căn nhà đó và cô đã phải trải qua những sự khó chịu ghê gớm. Tôi hình dung ra được cô khó chịu như thế nào khi cùng làm trong một hãng với Suychi.

- Xin thú thực là tôi hết sức khó chịu. - Ayco thẳng thắn đáp. - Nhưng sau đó tôi đã nghĩ lại và kết luận rằng, ở địa vị ngài, mọi người cha đều hành động như vậy. Tôi cũng thấy được rằng mình hoàn toàn sai trái. Khi anh ta mời tôi đi nhảy, tôi đã mừng muốn chết! Thậm chí tôi còn cùng anh ta đến chơi nhà cô ả kia nữa chứ...Hừ hổng đến như vậy.

- Nói thế có hơi quá không?

- Nhưng quả thực là tôi đã trở nên tồi tệ quá! - Ayco nói và nhắm mắt lại một cách thảm hại. - Nếu ngài cho tôi nghỉ việc, tôi sẽ tìm cách bảo cô ả kia để cho con trai ngài được yên. Chỉ có như vậy tôi mới trả ơn ngài được.

Singo thất kinh và cảm thấy bị xúc phạm.

- Dù sao thì tôi cũng không có quyền yêu cầu ở cô một việc như vậy, ông

nói.

- Ngài không cần phải yêu cầu đâu. Tôi sẽ tự nguyện làm việc đó, và như vậy, tôi sẽ có thể trả ơn ngài về những gì ngài đã làm cho tôi.

Lời tuyên bố to tát từ cái miệng nhỏ bé của Ayco lại làm cho vết thương trong lòng Singo đau nhói, và thiếu chút nữa ông đã bảo cô ta đừng có nhúng mũi vào công việc của người khác.

Riêng Ayco thì đang có vẻ phẫn khích vì cái ý nguyện tự giác của mình.

- Tôi không sao hiểu nổi Suychi. - Cô tuyên bố. - Vợ đẹp như thế! Ngài có biết không, thấy anh sa đà với ả kia, tôi cũng khó chịu, nhưng không khi nào tôi cảm tử ghen với Kikuco, cho dù cô có được Suychi yêu chết mê chết mệt đi chăng nữa!

Ngừng một chút, cô nói thêm:

- Cũng có thể là đàn ông không yêu những người đàn bà không làm cho kẻ tình địch phải ghen tuông chăng?

Singo cười cay đắng.

- Suychi còn hay chê Kikuco là non nớt nữa. - Ayco nói tiếp - “Nó vẫn còn trẻ con và vì thế được ông già tôi thương”, anh ấy bảo thế.

- Cái đồ ngu ngốc. - Singo buột miệng. Ông cảm thấy người run lên vì tức giận.

Ayco bối rối im lặng. Singo hiểu con trai ông muốn ám chỉ tư chất đàn bà của Kikuco. Chẳng lẽ anh ta lại đi tìm một thứ gái điếm ở người vợ trẻ của mình? Điều đó hẳn phải là một sự vô giáo dục ghê gớm, một sự băng hoại tinh thần khủng khiếp.

Singo bỗng hiểu ra rằng con trai ông là một kẻ tàn nhẫn đến cùng cực. Cả Ayco lẫn tình nhân của anh ta cũng đều là những kẻ tàn nhẫn.

Chẳng lẽ Suychi không hiểu được rằng Kikuco là một con người thuần khiết đến mức nào? Trước mắt Singo hiện lên hình ảnh khuôn mặt trắng xanh, tinh tế của cô - khuôn mặt còn mang vẻ non dại của một đứa con út, được lớn lên giữa sự nâng niu chiều chuộng của gia đình. Singo cũng biết rằng việc căm ghét đứa con đẻ của mình vì chuyện vợ con của nó là không tự nhiên lắm, nhưng ông không thể vượt qua nỗi tình cảm của mình. Ở trong sâu thẳm của đời ông đang lặng lẽ trôi một mạch nước ngầm - cái dòng đời dị thường đã đưa ông đến cuộc hôn nhân với Yasuco sau cái chết của người chị gái, người đàn bà mà ông khao khát. Mà có thể sự dị thường - cái điều trái với tự nhiên không sao giải thích được - lâu nay lại được ngầm giúp

thêm bởi sự gần gũi với Kikuco?

Kikuco đã cố kiềm chế sự ghen tuông khi Suyichi ngoại tình.

Nhưng dù sao thì cũng chính sự tàn nhẫn và đòi bại của anh ta đã đánh thức người đàn bà ở trong cô.

Singo im lặng và tuyệt vọng tìm cách dập tắt sự phẫn nộ và nỗi đau buồn trong lòng mình. Cạnh ông, Ayco cũng im lặng.

4

Mới giữa tháng một mà cây anh đào trong vườn khách sạn Atami đã nở đầy hoa.

Người ta giải thích cho Singo rằng đó là giống anh đào mùa đông, dù vậy ông vẫn cứ có cảm giác là đã rơi vào mùa xuân của một thế giới xa lạ nào khác.

Singo đến khách sạn này để chuẩn bị cuộc chiêu đãi của hãng sẽ mở tại đây vào ngày hôm sau. Công việc chẳng có gì nhiều và ông ngồi ở hàng hiên ngắm cảnh cho đến khi những đám mây đen từ phía lưng núi Jicoku tà tà kéo đến. Hai chiếc đồng hồ của Singo - một bỏ túi và một đeo tay - chỉ hai giờ khác nhau. Chúng không bao giờ chạy khớp nhau cả và điều đó làm ông khó chịu. “Nếu vậy sao ông không dùng một chiếc thôi?”, bà Yasuco đã bảo ông. Đương nhiên là bà có lý, nhưng thói quen vẫn là thói quen.

Trời có giông và mưa trút xuống xối xả. Điện bị cắt nên Singo đi ngủ sớm. Khi ông choàng tỉnh, từ phía vườn vẳng lại tiếng chó tru.

Trong phòng rất ngọt và Singo thở khó nhọc. Ông có cảm giác sẽ thổ huyết. Trước đây nhiều năm chuyện đó đã có lần xảy ra, nhưng không bao giờ lặp lại nữa. “Không phải trong ngực đâu. Dạ dày ta khó chịu đấy”, Singo lẩm bẩm xoa bóp trên trán và cổ.

Lẫn trong tiếng gào rú của giông tố có một thứ tiếng âm ì rất nặng. Hẳn đó là tiếng xe lửa chạy qua đường hầm Tana, - Singo thầm nghĩ. Tiếng âm ì kéo dài rất lâu, trong khi lẽ ra chỉ mất vài phút là tàu phải qua hết đường hầm. Singo sẵn sàng thề rằng ông nghe thấy cả tiếng tàu bắt đầu vào đường hầm từ phía bên kia núi.

Chẳng lẽ ông lại có thể nghe tiếng tàu chạy ở cách bảy kilomet, tận phía Canani?

Singo cảm nhận được sự có mặt của con tàu ở trong đường hầm, như thể

tàu chạy ở ngay trong đầu ông vậy. Ông cảm thấy rõ nó đang đi qua từng kilomet ra sao. Và ông thở ra nhẹ nhõm khi điều đó kết thúc. Chuyện này thật khó hiểu và Singo định bụng hôm sau sẽ hỏi lại cho ra nhẽ. Mãi lâu sau ông vẫn còn nằm thao thức.

- Singo-o, Singo-o, - trong cơn mơ màng ông bỗng nghe thấy tiếng ai gọi.

Chỉ có người chị gái của Yasuco mới có thể gọi tên ông theo lối nói kéo dài như vậy. Ông tỉnh hẳn, người lâng lâng vì một cảm giác ngọt ngào.

- Singo-o, Singo-o!

Tiếng gọi vọng lên ngay bên dưới cửa sổ phòng Singo và như lúi dúi về phía vườn khách sạn. Ông mở choàng mắt, bật dậy, mở cửa sổ. Con suối nhỏ vẫn chảy róc rách phía sau khách sạn giờ đây réo âm âm. Từ bên ngoài vẳng vào tiếng trẻ con la hét. Buổi sớm mai trong vắt, ánh nắng mùa đông rạng soi ấm áp.

Singo nhoài hẳn người lên thành cửa sổ và đưa mắt nhìn kỹ bụi trúc rậm rạp bên bờ suối.

CHƯƠNG VII: NƯỚC BUỔI SỚM

1

Vào bữa cơm sáng mừng một Tết, Suyichi nhận xét là tóc ông bạc rất nhanh, thậm chí mắt nhìn từ đờ. Singo bảo rằng đó là vì ông nhớ đến Kitamoto.

Là bạn cũ của Singo, Kitamoto thuộc loại người bị vận may phụ bạc. Trong chiến tranh ông đã mất ba người con, còn bản thân ông là một nhân viên kỹ thuật - thì bị mất việc làm khi xí nghiệp của ông chuyển sang phục vụ chiến tranh.

- Lão ta đã hóa dờ rồi? - Một người bạn cũ của Singo đã nói về Kitamoto như vậy trong một dịp gặp gỡ. - Không có việc gì làm nên lão suốt ngày nhổ tóc bạc để giết thì giờ. Người nhà không để ý lắm đến việc đó vì cũng muốn cho lão được thoải mái. Nhưng dần dà Kitamoto không rời cái gương ra nữa - lão muốn nhổ kỳ hết tóc bạc, nhưng nhổ sợi này thì sợi khác lại mọc ra... Cứ thế suốt ngày lão đứng trước gương. Mỗi khi phải rời gương ra để đi đâu ít phút là lão nóng nảy, vội vã để mau trở lại.

- Nếu vậy thì ông hỏi trời rồi chứ? - Singo cố nén cười hỏi.

- Đây không phải chuyện cười đâu, - ông bạn đáp. - Còn về việc hỏi thì đã hẳn: trên đầu lão không còn một sợi tóc.

- Thế vợ ông ta chỉ đứng nhìn mà không hề ngăn chònh mình ư?

Bạn ông không đáp, làm như không cần phải trả lời một câu hỏi như vậy. Sau đó Singo lại hỏi:

- Chắc ông ấy đau đớn lắm?

- Vì nhổ tóc ấy hả? Không, không đau đâu. Lão cố nhổ cẩn thận từng sợi tóc bạc mà. Nhưng tất nhiên là sau cả quá trình ấy, da đầu bị viêm tấy lên và mọi sự động chạm dù rất nhẹ cũng gây đau đớn. Đầu lão nóng rát như thể bị bỏng. Sau đó, người ta đã đưa Kitamoto vào nhà thương điên và ở đó lão đã nhổ nốt những sợi tóc bạc cuối cùng của mình. Thật kinh khủng phải không? Một hành vi kém sáng suốt đến như vậy. Lão chẳng muốn già và cố gắng làm cho tuổi thanh xuân trở lại. Cũng không ai biết khi bắt đầu nhổ tóc thì Kitamoto đã điên rồi, hay vì quá ham mê việc giữ cho đầu không có tóc bạc mà lão hóa điên?

- Và kết quả là ông ấy cũng qua khỏi chứ?

- Phải, Kitamoto đã qua khỏi. Ở đây, đã xảy ra một điều kỳ diệu. Trên cái đầu trọc hoàn toàn của lão ta đã mọc lên vài đám tóc đen.

- Làm gì có chuyện đó? - Singo bật cười, nói.

- Tôi nói thật với anh mà! - Ông bạn trả lời hết sức nghiêm trang. - Những người điên họ không có tuổi. Nếu tôi với anh giờ mà lại mất trí, thì có thể chúng ta sẽ trẻ ra.

Ông ta liếc nhìn tóc Singo và nói thêm:

- Anh thì còn có cơ hội, nhưng với tôi thì đã muộn rồi.

Thực tế là đầu ông ta đã hói.

- Hay là để tôi thử? - Singo làu bàu.

- Anh cứ thử đi, nhưng tôi không tin là anh sẽ có đủ hào hứng để nhổ kỳ sạch tóc.

- Và tôi cũng thấy thế. Và lại, tóc bạc không làm tôi e ngại. Tôi không có ước vọng đem lại cho mình mái tóc đen bằng cái giá của sự mất trí.

- Anh nói thế vì mọi sự ở chỗ anh đều ổn thỏa, vì anh đã bơi qua được bể khổ của con người.

- Cũng không hẳn thế đâu, nhưng thôi... Lẽ ra là anh nên khuyên Kitamoto nhuộm tóc thay vì nhổ tóc bạc.

- Nhuộm tóc chỉ là sự lừa dối. Nếu chúng ta rơi vào vòng cám dỗ của sự lừa bịp thì sẽ chẳng bao giờ biết đến cái phép lạ như đã xảy ra với Kitamoto đâu, anh hiểu không?

- Nhưng mặc dù có phép lạ, ông ta vẫn chết, đúng không?

- Anh có đi dự lễ tang lão ta à?

- Không, vì mãi sau chiến tranh tôi mới biết. Nhưng dù lúc đó có biết thì cũng chưa chắc đã đi được. Đạo Tokyo đang bị ném bom dữ dội nhất.

- Pha-ai... mà các phép màu thì ngăn ngui lắm. Đó: Kitamoto nhổ hết sạch tóc bạc, chiến đấu với tuổi già. Đời anh cũng chẳng dài thêm được chỉ vì tóc của anh đen lại. Mà có khi ngược lại là đằng khác. Biết đâu tóc đen mọc lên chẳng làm tiêu tán hết cả nguyên khí và rút ngắn đời anh? Nhưng dù sao tôi cũng nghĩ là sự rò rỉ tuyệt vọng của Kitamoto không phải là không có một chút liên quan nào đến hai chúng ta đâu. - Ông bạn kết luận và lắc đầu.

Singo không tin hoàn toàn câu chuyện. Ông có cảm giác là bạn mình hơi phóng đại. “Ồ, ta quên không hỏi lúc Kitamoto chết thì tóc của ông ta thế nào, đen hay trắng?”, ông trầm nghĩ và thấy buồn cười. Ông cũng nhận thấy

trong cách nói của người bạn có một chút mỉa mai đối với Kitamoto. Một người già đã kể bằng một giọng giễu cợt và không phải là không tàn nhẫn về cái chết của một người già khác, điều đó để lại trong tâm hồn của Singo một dư vị không mấy dễ chịu.

Hai người bạn cũ của Singo - Mitzuta và Kitamoto - đã qua đời trong những hoàn cảnh kỳ lạ. Mitzuta thì chết đột ngột trong một khách sạn ở nơi an dưỡng bên cạnh người vợ trẻ. Sau đó Singo buộc phải mua lại những chiếc mặt nạ *Noh* của ông ta. Còn vì Kitamoto thì Singo đã phải nhận Ayco Tanizaki làm thư ký.

Đó là vào một ngày đẹp trời, cô ta xuất hiện ở phòng giấy của ông và trình bức thư giới thiệu của con gái Kitamoto. Ayco và con gái Kitamoto là chỗ bạn học, nhưng dù vậy Singo cũng lấy làm lạ là cô con gái của người bạn cũ mà ông chưa gặp bao giờ lại yêu cầu ông một việc như vậy. Ngay cả Ayco cũng cho biết là hai cô chỉ vừa mới gặp lại nhau kể từ lúc xảy ra chiến tranh tới giờ. Singo đã kết luận rằng cả hai cô đều không nghiêm túc. Ông không thấy có nghĩa vụ phải thỏa mãn đề nghị nêu trên trong bức thư, dù vậy ông vẫn nhận Ayco vào làm.

Từ đó tới nay đã ba năm trôi qua và Singo lấy làm lạ là, Ayco đã giữ kín mọi chuyện được lâu như vậy. Ngoài việc đi nhảy với Suychi ra, trong suốt thời gian ấy cô ta còn tới chơi nhà tình nhân của anh ta nữa. Và một lần kia cô đã dẫn cả Singo tới đó.

Dường như giờ đây cô đã chán ngấy tất cả. Singo luôn cho rằng tính tình Ayco hời hợt, nhưng mãi sau khi cô nghỉ việc rồi ông mới hiểu rằng cô cũng không thiếu lòng tốt và đức tính cao thượng.

2

- Hôm nay ba dậy sớm quá vậy! - Kikuco thốt lên khi thấy Singo hiện ra sau lưng cô bên bồn rửa mặt.

Trong bồn nước mà Kikuco đang tháo đi, Singo thấy có mấy giọt máu. Bất chợt ông liên tưởng đến lần thổ huyết cách đây vài năm của mình. “Hay là Kikuco cũng...?”, ông hoảng sợ nghĩ. Nhưng vấn đề đã được làm sáng tỏ là cô chỉ bị chảy máu cam.

Kikuco bịt mũi bằng chiếc khăn tay.

- Ngẩng đầu lên và dựa lưng vào tường! - Singo kêu lên và vỗ vỗ nhẹ vào lưng cô.

- Không sao đâu mà ba. Con xin lỗi vì thế này... - Kikuco nói và trong khi đó một dòng máu đỏ chảy dọc theo cánh tay cô.

Kikuco nhắm mắt và im lặng. Khuôn mặt tái xanh của cô còn mang rõ dấu ấn của tuổi thơ trong trắng, Singo nhìn thấy một cái sẹo nhỏ trên trán cô dưới mái tóc lòa xòa.

- Cứ để đó và đi tắm đi. - Singo ra lệnh khi thấy mũi Kikuco đã chảy hết máu và cô đang định rửa cái bồn sứ.

Ông xối cho nước chảy và định gọi vợ để bà săn sóc Kikuco, nhưng lại thôi vì nghĩ rằng chắc gì Kikuco đã muốn để mẹ chồng thấy cảnh cô đau đớn. Máu mũi cô đã phun ra thành vòi, mà Singo thấy như nỗi đau khổ trào ra từ trong lòng cô.

Trong khi Singo còn đang nghĩ ngợi bên bồn rửa mặt, Kikuco đi ngang qua với một xẻng than đang cháy đỏ để cho vào lò sưởi.

Singo bỗng giật mình khi sực nhớ ra là Fusaco cũng đang ở đây.

Chị ta ngủ trong phòng bên cạnh với hai đứa bé.

Lẽ ra ông phải đánh thức Fusaco dậy để giúp Kikuco. Thật kỳ lạ là nói chung Singo không nhớ gì đến con gái mình.

Lúc nghỉ trưa, Singo dẫn Suychi đi ăn ở một tiệm cơm Tây gần chỗ làm việc.

- Anh có biết là Kikuco có cái sẹo trên trán chứ? - ông hỏi.

- Vâng, biết.

- Vết sẹo do cặp forcep đấy. Tôi không chắc có phải đó là dấu vết của một ca đẻ khó hay không, nhưng vết sẹo nổi hẳn lên mỗi khi Kikuco bị đau.

- Ba nói về chuyện sáng nay?

- Chứ gì nữa.

- Mỗi khi cô ấy xanh mét, vết sẹo lại nổi rõ.

- Mà hình như đêm qua nó không ngủ thì phải?

Suychi nhú mày, sau đó anh nói:

- Ba không cần quá chú ý đến một người ngoài như vậy đâu, ba ạ.

- Ai là người ngoài? Vợ anh ấy hả?

- Thì chính là về chuyện đó đấy. Ba không cần phải quá chú ý đến vợ của con trai mình thế đâu.

- Anh định nói gì?

Suychi không đáp.

3

Ayco và một người đàn bà đợi Singo trong phòng khách. Ayco đứng lên khi thấy ông vào.

- Xin ngài thứ lỗi vì đã lâu tôi không lại thăm ngài. Bữa nay trời mới ấm lên... - Cô ta nói vài câu xã giao.

- Phải, đã lâu rồi... Máy tháng rồi còn gì? - Singo đáp và nhận thấy Ayco mập ra.

- Đây là chị Ikeda. - Ayco giới thiệu. - Trước đây tôi đã có nói với ngài về chị.

- Rất hân hạnh. Tôi là Ogata.

Singo không thể bắt mình cảm ơn Ayco về sự quan tâm của cô đối với Suychi, theo như phép lịch sự đòi hỏi.

- Chị Ikeda không muốn gặp ngài. - Ayco nói tiếp. - Tôi đã gần như phải dùng vũ lực để đưa chị ấy tới đây đây.

- Vậy ư? Ta sẽ nói chuyện tại đây, hay các chị muốn đi đến một chỗ nào đó?

- Nếu ngài hỏi tôi thì tôi thấy ở đây cũng được. - Người đàn bà tên Ikeda đáp.

Singo cảm thấy bối rối. Ông đã quên lời Ayco nói trước đây và bị bất ngờ về cuộc gặp này. Kể cũng lạ là mấy tháng sau khi thôi việc, cô ta lại nhớ thực hiện lời hứa cũ.

- Ayco cứ ép quá nên tôi buộc phải đến. - Ikeda mở đầu không lấy gì làm thân thiện. - Đã nhiều lần tôi bảo Kinu là phải cắt đứt với Suychi. Tôi cũng có nghĩ là nếu gặp ngài, cha của Suychi, thì tôi có thể giúp được gì đó.

- Tôi hiểu chị.

- Ayco là người có công trạng trong chuyện này, hơn nữa cô ấy thông cảm với vợ Suychi.

- Kikuco là một người vợ tuyệt vời. - Ayco xen vào.

Cô cũng nói điều đó cả trước mặt Kinu, nhưng thời nay ít có người đàn bà

nào chịu bỏ tình lang của mình chỉ vì anh ta có một người vợ tuyệt vời. Song Kinu thì tuyên bố rằng sẽ chỉ chịu trả chồng người khác về cho vợ anh ta nếu người ta trả lại chồng cho cô ấy. Chồng Kinu đã hy sinh ngoài mặt trận: “Miễn sao người ta trả chồng tôi lại cho tôi, tôi sẽ để cho anh ấy tha hồ muốn làm gì thì làm”, Kinu bảo thế. Những người đàn bà mất chồng trong chiến tranh sẵn lòng đồng tình với cô ấy. “Chúng ta đã đau khổ biết chừng nào khi tiễn các anh đi vào chỗ chết. - Kinu nói. - Ở chỗ tôi, Suychi không có nguy cơ bị giết hay bị thương gì hết. Tôi sẽ trả anh về với vợ con nguyên vẹn, khỏe mạnh”.

Singo mỉm cười buồn bã.

- Kinu còn bảo rằng dù sao thì vợ Suychi cũng không bị mất chồng ngoài mặt trận. - Ikeda nói tiếp. - Khi Kinu cùng với Suychi uống rượu say rồi thì cô còn bắt anh ta về nói lại với vợ rằng cô ta còn chưa biết thế nào là đợi chờ chồng từ mặt trận trở về đâu...Chồng tôi cũng hy sinh trong chiến tranh. Ngài không thấy rằng trong tình yêu của một người vợ góa do chiến tranh có một cái gì đấy xấu xa hay sao?

- Chị định nói đến điều gì?

- Đàn ông, trong đó có cả Suychi, khi uống rượu vào đều trở thành súc vật. Anh ta hết sức thô bạo đối với Kinu, bắt cô phải hát. Kinu thì không chịu hát, nên tôi, vì không muốn ầm ĩ, đã phải hát thay cô. Nếu không làm cho anh ta yên, chúng tôi sẽ gặp rắc rối với hàng xóm. Lúc đầu tôi cảm thấy bị hạ nhục, nhưng rồi tôi đi đến kết luận, rằng không phải rượu, mà chính là chiến tranh đã làm cho Suychi trở thành như vậy. Có thể là khi ở ngoài mặt trận, anh ta đã tiêu khiển như thế với phụ nữ. Nhìn anh ta nổi loạn mà tôi hình dung ra chồng mình. Tôi thấy đau nhói khi tưởng tượng mình là người đàn bà mà có chồng cũng đã giải trí ngoài mặt trận như thế. Thế là tôi òa khóc và bắt đầu hát những bài hát tục tĩu. Tôi những muốn tin rằng chồng mình là một ngoại lệ... Từ đó tới nay, mỗi khi Suychi bắt tôi hát, Kinu lại cùng khóc với tôi.

Singo hoàn toàn ủ dột. Ông thấy khổ sở phải nghe người đàn bà kia nói.

- Vậy nên chấm dứt câu chuyện ấy đi thì sẽ tốt hơn cho cả hai chị, đúng thế không? - Singo đề nghị.

- Ngài nói phải, Kinu cũng đã nói rằng nếu còn tiếp tục như vậy cô sẽ gục ngã. Nhưng riêng tôi thì tôi thấy là Kinu còn sợ. Cô ấy sợ là việc chia tay với Suychi sẽ đẩy cô ấy đến chỗ sụp đổ. Người đàn bà...

- Không có gì đáng sợ đâu! - Ayco xen vào.

- Miễn sao là cô không mất việc. - Ikeda nói tiếp và trở vào bộ y phục của

mình. - Cái này là do Kinu may cho tôi đây. Cô ấy là người thợ cắt giỏi thứ nhì ở trong tiệm may. Người ta đánh giá cô ấy rất cao. Và thế nên tôi tin rằng Kinu không phải là gánh nặng về mặt tài chính đối với Suychi đâu.

- Ở đây không phải là vấn đề tiền. - Singo tức giận nói.

- Tôi vẫn nói với Kinu một điều mỗi khi Suychi đối xử thô bạo với cô, - Ikeda kết luận, - đó là anh ta đã bị thương khi trở về nhà. Một người lính với vết thương ở trong tim.

Sau đó chị ta ngẩng lên và hỏi:

- Vợ chồng Suychi không thể ra ở riêng được ư? Tôi vẫn nghĩ, là nếu họ ra ở riêng thì Suychi sẽ cắt đứt với Kinu...

- Tôi không biết. Để xem đã. - Singo buông một câu sòng sọng.

Ông tức giận vì người đàn bà kia đã dây vào chuyện nhà ông, nhưng ở một chừng mực nào đó ông không thể không đồng ý với chị ta.

4

Singo không yêu cầu Ikeda một điều gì, cũng như chẳng có gì để nói với chị ta. Ông chỉ nghe chị ta nói.

Đối với Ikeda thì cuộc viếng thăm này hẳn là vô bổ. Đối với Singo thì lẽ ra nó sẽ bổ ích hơn nếu ông không rơi vào cảnh thất thế của kẻ phải cầu xin. Tuy vậy, chị ta cũng đã kể cho ông biết nhiều chuyện. Có lẽ là để thanh minh cho Kinu, nhưng cũng không hoàn toàn chỉ vì thế.

Singo nghĩ rằng đúng ra ông phải biết ơn cả Ikeda lẫn Ayco.

Dường như lòng kiêu hãnh của ông đã bị tổn thương rất lớn.

Ông về đến nhà lúc mười một giờ tối. Suychi vẫn còn chưa thấy đâu, Fusaco đang cho con bú.

Sau khi hỏi han Fusaco về mấy đứa cháu, Singo nói khẽ với bà Yasuco:

- Có lẽ phải cho vợ chồng Suychi ra ở riêng.

- Cũng được... Nhất là nếu Fusaco ở lại đây với chúng ta.

- Con sẽ đi thôi, mẹ ạ, nếu là vì con. - Fusaco tiến lại nói. - Con sẽ đi thuê nhà. Có phải con phải làm việc đó chẳng?

- Câu chuyện của chúng ta không liên quan gì đến mày. - Singo gầm lên.

- Liên quan chứ sao lại không? Liên quan nhiều là khác. Khi Aikhara bảo

thẳng vào mặt con rằng sợ dĩ con như vậy là bởi vì cha không thương yêu con thì con đã uất huyết chết. Đó là sự sỉ nhục lớn nhất trong đời con.

- Thôi, bình tĩnh lại đi! - Singo nói. - Cô đã ba mươi tuổi rồi, không còn bé bỏng gì nữa đâu mà làm những trò hèn dối!

Fusaco choàng vạt áo kimono lên bộ ngực căng sữa của mình và đáp lại:

- Con không thể trấn tĩnh được vì con không có chỗ nào để tá túc cả, bố có hiểu không?

Singo mệt mỏi đứng dậy.

- Nào, bà lão, ta đi ngủ thôi. - ông nói.

CHƯƠNG VIII: TIẾNG GỌI TRONG ĐÊM

1

Singo choàng tỉnh vì một tiếng động lạ. Ông không thể phân biệt được đó là tiếng chó tru hay tiếng người rên rĩ. Thoạt đầu ông đã nghĩ rằng con Teru hú lên trong cơn hấp hối. Nếu nó bị ai đánh thuốc độc thì cũng chẳng có gì là lạ.

Tim Singo đập đồ hồi. Ông có cảm giác chỉ sau chút nữa ông sẽ bị đứng tim. Nhưng khi tỉnh táo hẳn, ông nhận ra không phải tiếng chó tru, mà là tiếng người kêu. Tiếng kêu ấy trầm đục, khàn khàn như thể người kêu bị bóp cổ. Hẳn là kẻ đang kêu ở trong cảnh nguy hiểm chết người.

- Kico-o-o, kico-o-o! - Tiếng kêu đầy đau đớn, giọng lạc hẳn đi.

- Kico-o-o, kico-o-o!

Có lẽ kẻ bất hạnh muốn nghe (18) lời tuyên án của kẻ giết mình?

Sau đó Singo nghe thấy tiếng người dội vào cánh cửa. Ông nhún vai và ngồi dậy trên giường.

- Kico-o-o, kico-o-o.

Lần này thì Singo nghe ra là tiếng Suychi gọi Kikuco. Lưỡi anh ta đã lú lại và nuốt mất âm tiết thứ hai của cái tên.

Singo bủn rủn chân tay, ông nằm gục xuống thường và thấy ngộp thở. Sau khi lấy lại hơi, ông định mở cửa, nhưng rồi ông chợt nghĩ rằng tốt nhất là đứng dậy. Suychi gọi vợ mình bằng một giọng đầy tình cảm và sâu muộn, giọng của một kẻ đã bị mất hết mọi thứ trên đời này. Đó là tiếng gào của một đứa trẻ mất mẹ trong cơn đau đớn và tuyệt vọng, tiếng gào của sự khiếp sợ đầy vẻ chết chóc, âm thanh phát ra từ trong sâu thẳm của nỗi sợ. Phơi bày cả linh hồn mình ra đó, Suychi đã gọi Kikuco và cầu xin một sự khoan dung.

Hẳn là anh ta sợ cô không nghe thấy nên kêu bằng cái giọng ngọt ngào đã lạc đi vì rượu, như thể khi đang chìa tay xin bố thí, như thể khi đang quỳ trước mặt cô.

- Kico-o-o, kico-o-o! Sự tuyệt vọng của Suychi lan sang cả Singo. Chưa khi nào trong đời ông gọi Yasuco bằng cái giọng tràn đầy thứ tình yêu tuyệt vọng đến như vậy. Có thể là vì ông chưa biết đến nỗi tuyệt vọng mà Suychi từng trải qua trên các bãi chiến trường.

- Kico-o-o, kico-o-o!

Singo bật ngọn đèn ngủ ở đầu giường. Đồng hồ chỉ hai rưỡi sáng.

Hắn là Suychi đã trở về bằng chuyến tàu cuối cùng lúc một giờ. Có cái gì đó trong tiếng gọi của anh ta mách bảo rằng anh ta đã đoạn tuyệt với mối tình của người đàn bà ở Tokyo.

Có tiếng Kikuco đi ra cửa. Singo thở dài nhẹ nhõm và tắt đèn đi.

“Con tha thứ cho nó nhé, được chứ“, ông thầm nói với Kikuco trong tâm tưởng.

Hắn là Kikuco dìu Suychi vào nhà, sau đó có tiếng hai người ngã huỵch trên sàn nhà bếp.

- Ngồi yên. - Tiếng Kikuco nói. - Đặt chân lên đầu gối em đây...thế! Mỗi khi uống rượu, chân mình lại sưng lên này.

Hình như cô đang cởi giầy cho Suychi. Vậy là cô đã tha thứ cho anh ta. Có thể là như một người vợ, Kikuco thậm chí còn lấy làm vừa lòng vì thỉnh thoảng cũng có dịp để tha thứ cho Suychi. Hoặc cũng có thể là cô đã nghe thấu được trong tiếng kêu của anh ta? Dù thế nào thì Kikuco cũng là một người vợ tốt, cô đã xử sự đầy thiện chí với người chồng say rượu từ chỗ tình nhân của anh ta trở về.

2

Vợ chồng Suychi đã ngủ yên, nhưng Singo không sao ngủ lại được ông nằm thao thức và suy nghĩ miên man.

Có thể là vì đa cảm mà ông thấy tiếng kêu của Suychi có vẻ khác lạ và tội nghiệp như vậy. Biết đâu ông đã chẳng làm vì giọng của Suychi chỉ lạc đi một cách hết sức bình thường vì say rượu, hoặc nữa anh ta giả say để giấu giếm sự thấp hèn của mình?

Ông đã tha thứ cho anh ta chính vì giọng kêu. Có lẽ cả Kikuco cũng vậy. Câu chuyện xảy ra thật bí ối - gã khôn uống cho say ở chỗ ả tình nhân rồi về nằm vật ra trước cửa nhà mình.

Kikuco, nạn nhân của Suychi, lại chính là người đã tha thứ những lỗi lầm của anh ta. Cô mới hai mươi tuổi và sẽ còn phải tha thứ như thế đến bao giờ?

Hôn nhân vốn giống như một kẽ nứt nguy hiểm, có thể hút hết mọi xấu xa mà vợ chồng người ta vẫn gây ra khi sống với nhau.

“Vết nứt của đời sống vợ chồng“, Singo lầm bầm thành tiếng trong khi

nghĩ rằng, người đàn ông và người đàn bà cần phải chịu đựng những cái xấu của nhau và năm tháng trôi đi, càng ngày họ càng đào sâu thêm kẽ nứt của đời sống vợ chồng. Bởi vì người đàn bà chỉ nhận thức được bản thân mình qua sự xung đột với những thói xấu của người chồng.

Singo xoa xoa đôi mí mắt sưng húp và bỗng nhớ lại giấc mơ mà tiếng kêu của Suychi đã làm gián đoạn. Ông đã nằm mơ thấy một câu chuyện tình trong trắng của hai đứa trẻ. Cô gái mới có mười bốn tuổi và đã phải nạo thai. Singo nhớ rất rõ những lời người ta nói về câu chuyện đó: “Từ giờ trở đi cô đã thành một nữ thánh!”

Không nghi ngờ gì là giấc mơ của ông liên quan đến một bài báo được đăng trong số báo buổi chiều.

“Một cô bé đẻ sinh đôi” - Dưới cái đầu đề giật gân, bài báo đã trình bày những số liệu đáng lo ngại về những vụ phá thai của các cô gái vị thành niên, trong đó có một cô học sinh mười bốn tuổi học lớp tám Kitatsugra đẻ sinh đôi. Cả người mẹ và hai đứa trẻ đều khỏe mạnh và người mẹ đã tiếp tục cấp sách đến trường. Gia đình của cô ta không hề biết gì về việc cô mang thai. Một nữ sinh khác đã có thai với một bạn học cùng lớp. Khi cha mẹ hai bên bắt cô gái phá thai, thì cậu con trai đã tuyên bố. “Chúng con không hề đùa giỡn. Chúng con sẽ lấy nhau”.

Bài báo đã gây ấn tượng mạnh đối với Singo và kết quả là ông nằm mơ thấy câu chuyện tình mà trong đó cô gái phá thai. Có điều là trong câu chuyện tình ông không thấy có gì là xấu xa đồi bại.

Đó là mẩu chuyện kỳ lạ về một mối tình trong trắng và cô gái đã trở thành một vị thánh. Cú sốc vì bài báo ở ông đã biến thành một câu chuyện đẹp. Có thể vì trong mơ ông đã cứu được cô gái và cả chính bản thân mình.

Singo tự hỏi phải chăng lòng nhân ái của ông chỉ bùng lên trong những giấc mơ? Và thế là ông rơi vào một cơn đa sầu đa cảm. Chắc hẳn hơi thở của tuổi thanh xuân đã trôi qua vừa mang lại cho ông giấc mơ kỳ diệu về mối tình trong trắng. Có thể là vì thế, trong một tâm trạng kích động, ông đã cảm nhận được tình yêu và vẻ thống thiết trong tiếng kêu khốn khổ của Suychi.

3

Con tàu lao nhanh qua bình nguyên Kitamakura. Kikuco nhìn ra bên ngoài và thốt lên đầy vẻ ngạc nhiên:

- A, hoa mai đã nở!

Khu vườn mai ở Kitamakura nằm ngay bên đường sắt. Những cánh mai trắng đã xòe cánh và trông không được tinh khiết dưới ánh mặt trời âm áp.

- Thì ở vườn nhà ta mai cũng nở rồi. - Singo nói, nhưng liền đó ông nhớ ra là ở nhà ông chỉ có một hai cây và cảnh tượng lộng lẫy như ở đây thì lần đầu tiên Kikuco mới được thấy.

Ít khi Kikuco ra khỏi nhà, trừ khi đi chợ loanh quanh. Hôm nay cô cùng đi với Singo để đến thăm người bạn nằm bệnh viện ở Honggo (9). Tình nhân của Suychi cũng ở gần đó nên điều này khiến Singo hơi lo ngại.

Đọc đường Singo định hỏi xem con dâu đã có thai chưa, nhưng rồi ông lại thôi. Nếu bà Yasuco biết Kikuco đến thăm bạn ở khoa sản phụ, hẳn là bà đã bảo cô nhân tiện khám bệnh luôn. Đã mấy lần bà nhắc nhở cô về chuyện con cái và Singo nhận thấy những cuộc nói chuyện không lấy gì làm dễ chịu đối với Kikuco. Nếu Kikuco đã có thai, thì điều đó hẳn là nhờ ả tình nhân của Suychi, kẻ đã đánh thức người đàn bà ở trong cô. Một ý nghĩ thật đáng kinh tởm, nhưng rất con người.

Khi tàu vào ga Totsuca, Singo ngập ngừng nói:

- Kikuco, con này, từ lâu ta đã nghĩ... Mà vợ chồng các con có muốn ra ở riêng không?

Kikuco nhìn ông. Cô chờ ông nói tiếp. Sau đó cô hỏi một cách khổ sở:

- Và sao kia, ba? Vì Fusaco trở về ư?

- Không, Fusaco không dính dáng gì đến chuyện này cả. Ta cũng hình dung được con sẽ vất vả thế nào với cái con quý sứ ấy dưới một mái nhà, nhưng Fusaco sẽ không ở lại với chúng ta lâu đâu, kể cả khi nó ly dị với Aikhara. Vấn đề ở đây chỉ liên quan đến việc vợ chồng con thôi. Con không nghĩ là như thế sẽ tốt hơn cho vợ chồng con hay sao?

- Không ạ. Ba đã tốt với con như thế. Con chỉ muốn được ở gần ba. Không hiểu ba có tưởng tượng được con thấy cô đơn thế nào khi thiếu ba không...

- Con vỗ về ta đó thôi.

- Không mà. Ba đã chiều con nhiều. Con đã quen được chiều từ bé. Con từ thích được sống ở gần ba.

- Ta hiểu vì sao ta lại cưng chiều con và đối với ta, con cũng là niềm an ủi. Ta sẽ cô độc nếu các con tách ra ở riêng. Nhưng con cũng thấy Suychi nó làm gì rồi đấy, mà ta thì chưa lần nào nói chuyện với con về vấn đề ấy cả. Sống bên một người cha vô tích sự và bất lực như ta, có ích lợi gì hả con? Vì

thể mà ta nghĩ rằng, nếu các con sống riêng ra, có thể các con sẽ đi đến một quyết định sáng suốt nào đó.

- Không phải như vậy đâu ba! Con vẫn hiểu là dù không nói gì nhưng ba vẫn thông cảm với con và buồn lòng về chuyện của con. Và đó chính là điều đã giúp con sống. - Kikuco xúc động nói, trong đôi mắt to của cô long lanh những giọt lệ. - Nếu chúng con chỉ có hai người, con sẽ thấy sợ. Con không hiểu con sẽ có thể chịu đựng nổi khi phải đợi chờ anh ấy hay không... hẳn là con sẽ thấy cô đơn ghê gớm, buồn và sợ hãi.

- Ừ con phải một mình đợi chờ nó... Nhưng chuyện này đâu phải để nói trên tàu! Tuy vậy, con cứ suy nghĩ đi.

Dường như Kikuco lo sợ thực sự vì đôi vai cô cứ run lên.

Singo tiễn cô đến tận nơi bằng xe taxi. Ông chỉ bỏ đi sau khi chắc chắn rằng cô đã vào bệnh viện. Biết đâu ả tình nhân của Suyichi lại chẳng đột ngột xuất hiện?...

CHƯƠNG IX: TIẾNG CHUÔNG MÙA XUÂN

1

Người ta kỷ niệm 700 năm kinh đô Phật giáo ở Kamakura vào mùa hoa anh đào nở. Suốt ngày tiếng chuông chùa gióng giã không ngớt.

Singo lúc nghe thấy tiếng chuông lúc không, ông phải căng hết thính giác của mình ra. Kikuco thì nghe thấy cả, dù cô đang ở đâu và làm gì trong nhà.

- Đó, chuông đánh đó? - Singo kêu lên.

- Dào ôi, ông nghe được một cái là mừng rú lên. - Bà Yasuco làu bàu. - Mấy nhà sư hẳn là mệt lả người vì đánh chuông suốt ngày này qua ngày khác như vậy!

- Không đâu mẹ ạ, các nhà sư không đánh chuông, mà khách đi lễ đánh đây ạ. Cứ gióng một tiếng chuông là được thưởng mười yên.

- Kikuco giảng giải.

- Bày đặt khôn gớm nhỉ! - Singo thốt lên ngạc nhiên.

- Họ gióng chuông để cầu siêu cho người chết. Các chùa còn lập cả kế hoạch nữa cơ: bao nhiêu người đến xem lễ và gióng chuông...

- Con vừa bảo kế hoạch ấy hả? - Singo hỏi lại và cảm thấy sặc sụa vì buồn cười.

- Trong tiếng chuông chùa có một cái gì đó thật là buồn thảm! - Kikuco nói. - Con thấy rùng mình lên ấy.

Điều đó làm Singo ngạc nhiên, bởi vì ông đã nghĩ là được ngồi ngắm hoa đào nở và nghe tiếng chuông chùa trong một ngày tĩnh mịch như ngày này thì thật thú vị và thư thái biết bao nhiêu.

- Thế còn ngày lễ 700 năm này là thế nào nhỉ? - Bà Yasuco hỏi.. - Người thì bảo là kỷ niệm Đức Phật Tổ, kẻ thì lại bảo là kỷ niệm đấng Nichiren.

Singo và Kikuco không trả lời được.

- Thế báo chí không viết gì về chuyện đó hả mẹ? - Kikuco hỏi.

- Hình như cũng có đây. - Yasuco đáp và đưa một xấp báo cho con dâu. - Tôi cũng có thấy viết gì đó về ngày lễ, nhưng câu chuyện về cặp vợ chồng già bỏ nhà ra đi đã gây ấn tượng quá mạnh làm tôi quên hết mọi cái khác. Một nhà từ thiện lớn, Phó chủ tịch Hội đua thuyền Nhật Bản, nguyên Chủ

tịch hăng sản xuất thuyền buồm, sáu mươi chín tuổi. Còn bà vợ thì sáu mươi tám...

- Nhưng điều gì đã gây ấn tượng đối với bà? - Singo hỏi.

- Ông ta để lại một bức thư trắng trời như sau: *“Chúng tôi không muốn đạt đến cái tình trạng đáng ghét của tuổi già, khi mà người ta chỉ còn đếm từng ngày và bị thế giới và mọi người quên lãng. Hai chúng tôi không muốn sống đến lúc đó. Chúng tôi rất thông cảm với Tư tưởng Tacaghi ([\[10\]](#)). Con người ta cần phải ra đi, trong lúc còn được yêu mến. Vì thế chúng tôi rời bỏ thế giới này trong tình thương yêu của gia đình và của vô vàn bạn hữu cùng các bậc đồng nghiệp, đồng niên”. Đó là bức thư họ để lại cho con gái. Còn cho các cháu thì họ viết thế này: “Cũng sắp đến ngày nước Nhật được hoàn toàn độc lập, song con đường tới tương lai vẫn còn đen tối lắm. Nên những người trẻ tuổi từng biết đến nỗi khùng khiếp của chiến tranh nay thực sự muốn hòa bình, họ cần phải đi theo tư tưởng của Gandhi vốn phủ nhận việc sử dụng bạo lực. Chúng tôi đã sống quá lâu và trở nên bất lực trong việc dẫn dắt người khác và cả bản thân mình đi theo con đường mà chúng tôi cho là duy nhất đúng. Có sống đến cái “tuổi đáng ghét” có nghĩa là chúng tôi sẽ xóa bỏ hết cuộc sống đã qua cho tới phút này. Chúng tôi muốn được nhớ đến trong ký ức của các cháu như một người ông và một người bà tốt”.*

Đọc đến đó Yasuco im lặng, Singo ngoảnh mặt đi và chăm chú nhìn những cây anh đào ở ngoài vườn.

- Họ đã bỏ nhà ra đi, sau đó có ghé lại chỗ người chị gái của ông chồng ở Osaka rồi từ đó biệt tăm. - Bà Yasuco nói thêm, mắt không rời tờ báo.

- Thế còn bà vợ có để lại lời vĩnh biệt không? - Singo hỏi.

- Cái gì cơ? Bà vợ ấy à? - Yasuco ngạc nhiên hỏi lại.

- Thì bà vợ chứ gì nữa! Một khi hai người đã định cùng chết, thì việc mỗi người đều trắng trời lại cũng là tự nhiên thôi. Bà thử tưởng tượng nếu tôi với bà mà định chấm dứt cuộc đời thì bà cũng muốn để lại vài lời chứ?

- Tôi chẳng cần trắng trời gì cả. - Yasuco đáp nhanh. - Chỉ có bọn trẻ khi định tự tử là cả anh cả nàng đều viết thư tuyệt mệnh để lại thôi. Bởi vì họ muốn kể cho người biết là lúc còn sống họ đã bị chia duyên rẽ thúy như thế nào. Còn tôi thì có gì mà muốn nói đến mức ấy! Khi người ta đã là vợ chồng của nhau, thì chỉ cần người chồng để lại thư tuyệt mệnh là đủ.

- Quả thực bà nghĩ thế à?

- Đó ông xem, nếu tôi muốn chết một mình thì mọi cái sẽ khác hẳn.

- Trong tâm hồn bà sẽ dồn tích lại vô vàn đau khổ đắng cay chứ gì?

- Chẳng phải là cũng thế cả hay sao? Tôi đã quá nhiều tuổi để...

Singo cười xòa cát ngang:

- Thôi, tôi hiểu rồi. Đó là lời tuyên ngôn của một bà lão còn lâu mới đến lúc chết, mà cũng chẳng định làm chuyện đó. Thế còn con thì sao, Kikuco?

- Con ấy ư? - Kikuco hỏi lại một cách do dự.

- Giả sử như con với Suychi định tự sát thì con có muốn để lại thư tuyệt mệnh không?

Nói đến đó Singo hiểu ngay là lẽ ra không được hỏi như vậy.

- Con không biết nữa. Có thể là nếu xảy ra việc như vậy thì... - Kikuco đáp và ngược nhìn ông bằng đôi mắt to long lanh nước mắt. - Nhưng con có cảm giác là con sẽ muốn để lại vài lời cho ba.

Yasuco thì chưa hề mảy may nghĩ đến cái chết, Singo trầm nghĩ, song Kikuco thì dường như không xa lắm với ý nghĩ đó. Singo đã tưởng Kikuco sẽ òa lên khóc, nhưng cô đã đứng lên và bỏ ra ngoài.

Như vậy là người ta cho rằng, nếu hai vợ chồng định chấm dứt cuộc đời thì chỉ cần người chồng để lại thư tuyệt mệnh là đủ. Phải chăng người đàn bà ủy thác cho chồng mình làm hộ việc đó, hay bà ta coi mình cùng làm một với người chồng? Câu hỏi làm Singo day dứt mãi.

Cũng có thể người vợ của ông chủ tịch hãng kia không có ý định kết liễu cuộc đời, song bà đã theo chồng một cách không hối tiếc. Quả là rất lạ, rất lạ...

Rồi ở đây người vợ của chính Singo cũng đã tuyên bố rằng nếu họ quyết định tự sát thì bà sẽ không để lại lời trăng trối. Sẽ chỉ cần đến lời của ông là đủ.

Người đàn bà tự nguyện theo chồng đi đến cái chết. Đôi lúc cũng xảy ra ngược lại, song thường thì người vợ vẫn theo chồng. Đặc biệt là trong trường hợp của Singo, một người vợ như thế đang ngồi ở đây ngay sát cạnh ông.

- Ông quá cưng con bé nên động một tí là nó khóc đấy! - Bà Yasuco nhận xét. - Và tuy cưng chiều nó, nhưng ông chả chịu đả động gì về chuyện chính yếu nhất. Cả đôi với Fusaco cũng vậy.

Singo lặng thinh ngắm nhìn cây anh đào nở đầy hoa. Những cánh hoa đầy đặn và lộng lẫy bồng bênh trôi trong sắc trời chiều xanh ngắt. Cả đường nét lẫn màu sắc của vòm tán không hề gợi nghĩ đến sức mạnh, nhưng cây hoa

dường như vẫn choán hết cả bầu trời. Nó đang ở vào giai đoạn nảy nở rực rỡ nhất, và khó có thể tin rằng một vẻ huy hoàng dường ấy lại sắp sửa mất đi. Những chiếc lá sắc trắng từ trên cành rụng xuống lả tả và phủ lên mặt đất xung quanh gốc cây như một tấm thảm.

- Khi ta nghe nói đến một người trẻ tuổi từ già cuộc đời, ta thấy dửng dưng. Nhưng nếu đó là một người già thì ta thấy đau nhói trong tim. - Bà Yasuco trầm ngâm nói. - “Con người ta cần phải ra đi lúc còn được yêu mến” Chà... Còn báo hôm qua có viết chuyện một ông già sáu mươi một tuổi đưa đứa cháu mười bảy tuổi bị bại liệt từ quê lên Tokyo để nằm nhà thương làm phúc. Ông già đã cõng thằng bé đi vòng vòng để cho nó xem thành phố. Thằng bé nhất định không chịu vào nhà thương và cuối cùng ông cụ đã xiết cổ nó bằng một chiếc khăn.

- Vậy ư?

Singo thờ ơ nói cho qua chuyện và ông nhớ lại mình đã xúc động thế nào khi đọc bài báo về các vụ nạo thai ở những thiếu nữ, và rồi ban đêm ông đã nằm mơ thấy chuyện ấy. Hai vợ chồng ông thật khác nhau biết chừng nào!

2

Singo dẫn Fusaco và con bé Satoco đi xem đám rước lễ.

Khi ba người đang đi trên đường phố chính dẫn đến chỗ tượng Phật thì Singo bỗng để ý đến một cây sơn trà lùn ở trước cửa một kiốt bán thuốc lá. Ông ghé lại mua thuốc và ngắm cây hoa. Những cánh hoa kếp hơi quăn trông rất đẹp.

Người chủ quán giảng giải cho Singo rằng giống cây cảnh hoa kếp không phải là sự lạ và ông ta có trồng được một cây sơn trà duy nhất có hoa đơn bình thường. Sau đó, ông ta dẫn ông Singo vào mảnh vườn phía sau kiốt. Cây sơn trà cảnh tí hon đã khá lâu năm có vòm lá xum xuê trông rất gợi cảm.

- Tôi phải ngắt bớt nụ hoa đi! - Chủ nhân giải thích. - Vì nếu không thì cây sẽ kiệt sức.

Sau đó ông ta giảng giải về cách trồng cây cảnh và về tình hình chơi cây cảnh ở Kamakura.

- Rất cảm ơn ông. - Singo nói khi chia tay. - Tôi ghen với ông đấy!

- Tôi chưa tạo được những kiệt tác đâu, thưa ngài. Trong vườn tôi chỉ có cây sơn trà này là quý hơn cả. Khi ta chăm cây hoa đó, ta cảm thấy có trách nhiệm nặng nề để giữ cho nó không bị khô hay xô dánh. Đại loại là việc này

cũng như một thứ thuốc chống bệnh lười nhác...

- Fusaco, con có nhớ cái dạo bỏ trốn về quê năm ngoái không? - Singo hỏi khi cha con ông tiếp tục đi trên đường phố.

- Con có bỏ trốn đâu! - Fusaco cãi lại.

- Trong khu nhà cũ ở đó có còn cây cảnh nữa không?

- Con không để ý.

- Vậy là con không để ý hả...Dễ đã bốn mươi năm trôi qua rồi! Hồi ấy ông cụ đã trồng những cây cảnh đó, ông ngoại con. Mà mẹ con thì cũng hơi vụng một chút nên ông cụ toàn phải bảo bác con giúp. Bác con thì thật là đẹp! Con sẽ không tin mẹ và bác là hai chị em nữa cơ. Ngay giờ đây ta vẫn còn thấy rõ bác ấy mặc khuông đen và mái tóc xõa xuống trán, như đang ở trước mắt vậy...Sáng sáng bác ấy dậy từ lúc trời còn chưa tỏ để dọn tuyết trên các chậu hoa. Ở Sinano trời rất lạnh và miệng bác thở ra hơi trắng...Thứ hơi trắng từng phảng phất mùi hương tươi mát của trinh nữ.

Fusaco thuộc một thế hệ khác, những mẩu chuyện của ông bố không làm chị thấy xao xuyến và Singo đắm chìm vào trong những kỷ niệm của riêng mình.

- Cây sơn trà vừa rồi dễ đến ba mươi tuổi. - Singo lầm bầm.

Quả tình ông thấy cây hoa đã lâu năm. Phải cần bao nhiêu thời gian để cho một cây cảnh tí xíu có được một vòm lá trông mạnh mẽ và hùng vĩ đến như vậy?

3

Khi ba ông con đến gần ngôi chùa, đoàn rước lễ của các chú tiểu đã diễu trên con đường lát đá phiến, hai bên trồng cây, phía trước pho tượng Phật lớn. Các chú bé hẳn đã đi được một đoạn đường dài, một số chú hoàn toàn kiệt sức.

Fusaco bế con lên tay để nó xem cho rõ. Cô bé Satoco nhìn chăm chặp như bị thôi miên vào các tấm áo thụng nhiều màu rực rỡ của các chú tiểu trong đám rước.

Singo từng nghe nói ở chùa này có một tảng đá, trên đó có khắc bài thơ của nữ sĩ Akico Yosano. Mấy ông còn rời khỏi đám rước để đi tìm tảng đá.

- Đây rồi, quả thật là ở đây đề “Sakiamuni...” đây này! - Singo nói.

Ông rất kinh ngạc khi thấy Fusaco không biết bài thơ nổi tiếng đến như

vậy.

Akico Yosano đã viết ở đây:

“Kamakura rạng danh với tượng Quán âm Bồ tát và Phật Thích ca lộng lẫy tự ngàn xưa.” Chỉ có điều là ở đây không phải tượng Phật Thích ca mà là tượng Phật Adidà. - Singo giải thích, - Sau này nhà thơ đã biết mình nhầm nên đã sửa lại bài thơ, song bản cũ đã quá nổi tiếng mất rồi nên cứ được lan truyền. Có lẽ việc thay chữ Phật Adidà vào đây sẽ làm câu thơ hỏng mất vần điệu, nên rút cuộc người ta vẫn tạc vào đây theo bản trước kia. Trên tảng đá này, ngay trước mắt chúng ta đã ghi tạc một sự sai lầm.

Cách đó một chút, ở một chỗ được quây rèm, người ta bán thứ trà lễ ở ngoài trời, dưới ánh nắng, nước trà có một màu sắc lạ. Con bé Satoco kêu trà đắng và đòi uống nước.

- Con muốn uống nước! Đi mẹ, uống nước!...Satoco kêu văng lên, mắt vẫn không rời các bé gái thuộc đội múa đang ngồi nghỉ trước mặt nó.

Các vũ nữ nhỏ tuổi mặc kimono ngày hội nhiều màu rực rỡ với tay áo dài đến tận đất, mặt mũi trang điểm rất đậm. Phía sau lưng các em có mấy cây đào nở đầy hoa. Những cánh hoa bị chìm đi bởi màu sắc rực rỡ của những tấm áo, trông có vẻ nhợt nhạt và không có sức sống.

- Con muốn kimono-o, mẹ! Kimono-o! - Satoco lại réo lên.

Fusaco đứng dậy, nắm tay con và đưa nó ra ngoài, nhưng con bé vẫn ngoái nhìn chòng chọc vào những tấm áo và không ngừng kêu khóc.

- Ông ngoại đã hứa mua cho con kimono vào ngày lễ “Ba - năm - bảy” (111) tới rồi đấy. - Fusaco nói đầy vẻ khiêu khích. - Khổ thân con bé cho đến giờ vẫn chưa được mặc kimono. Nó chỉ mới được mặc thứ kimono mùa hè chấp nôi...

Khi đến một kiốt, Singo hỏi xin nước, Satoco uống liền một hơi hết hai cốc đây.

Mấy ông cháu đã đi xa ngôi chùa và gần về đến nhà thì từ phía sau họ, một bé gái mặc tấm kimono nhiều màu sắc giống như của đội múa đi vượt lên. Cô bé đi cùng với mẹ. Singo bỗng chợt có cảm giác là có sự gì đó sắp xảy ra và ông nắm lấy vai Satoco, nhưng đã muộn.

- Kimono-o! - Satoco hét lên và túm lấy ống tay áo của cô bé kia.

- Thả ra! - Cô bé kêu lên, nhưng nó vấp phải tay áo và ngã xuống đường.

Singo kinh hoàng nhắm nghiền mắt lại.

Cô bé sẽ bị chiếc xe đang chạy tới cán chết, ông thoáng nghĩ.

Ông nghe thấy tiếng mình thét lên và cảm thấy rằng rất nhiều người khác cũng kêu thét lên.

Tiếng phanh xe hơi rít lên và chiếc xe đã đứng khựng lại kịp. Ba bốn người tách ra khỏi đám đông đang lặng đi vì sợ hãi và lao bỏ đến chỗ cô bé. Cô bé bật dậy, túm lấy váy mẹ và lúc đó mới kêu thét lên lạnh lạnh.

- Ôi, may quá, thoát rồi! - Có tiếng ai đó nói. - May là phanh xe tốt thật... Một chiếc xe đáng tiền.

- Nếu đó mà lại là thứ xe tòng tọc thì con bé đi đời rồi! - Tiếng ai đó nói thêm.

Satoco sợ chết khiếp. Mắt nó lộn ngược như thể lên cơn động kinh.

Fusaco cúi lạy và xin lỗi người mẹ đưa trẻ. Chị hỏi han xem cô bé có bị đau không và áo có bị rách không. Người mẹ kia chỉ đứng lặng người và nhìn lơ đãng đi đâu đó. Cuối cùng cô bé cũng nín khóc. Mặt nó nhòe nhoẹt son phấn, nhưng đôi mắt nhỏ sáng lóng lánh như thể vừa được rửa sạch.

Singo không nói một lời nào cho đến khi về tới nhà. Từ xa ông đã nghe tiếng đứa cháu nhỏ ở nhà khóc. Có cả tiếng Kikuco đang hát ru nó. Satoco òa lên khóc, có thể là vì nó nghe thấy em mình khóc hoặc là vì nó cảm thấy đã về đến chỗ an toàn.

Fusaco vạch áo ra, đón lấy đứa nhỏ từ tay Kikuco và cho nó bú:

- Xem này, xem này, cả người tôi ướt đẫm mồ hôi lạnh. Nhìn đây, mồ hôi chảy thành dòng xuống khe ngực tôi này...

Singo ngoảnh mặt đi nhìn bức tranh của Rocan ([\[12\]](#)) treo trên tường. Bức “*Bão tố ở trên đời*” ấy Singo đã mua được khi tác phẩm của Rocan đang còn rẻ, song ông hơi ngờ rằng nó không phải là nguyên bản. Một người bạn đã bảo ông như vậy, còn bản thân ông không am hiểu mấy.

- Chúng tôi vừa đi xem hòn đá của Akico. - Singo nói với con dâu. - Bài thơ trên đó được tạc theo nét chữ của nhà thơ và mang tựa đề là “Sakiamuni” ([\[13\]](#)).

- Thế à?

4

Ăn tối xong, Singo đi ra phố. Ông đi vòng qua một lượt các xưởng may

kimono và các cửa hàng đồ cũ.

Ông không tìm được món đồ thích hợp cho Satoco.

Ông thấy lòng mình nặng trĩu. Trong đầu ông lờn vờn những dự cảm u ám.

Có thể nào một bé gái nhỏ mà lại đòi tấm áo đẹp của một đứa bé khác một cách dữ dằn như thế được? Có lẽ lòng ganh tị và tính tham lam ở Satoco được thể hiện mạnh hơn những trẻ khác cùng tuổi? Dù thế nào thì đối với Singo, hành vi vừa rồi của nó trên đường phố cũng là hết sức điên rồ.

Không lẽ Yasuco lại chỉ may áo cho cháu bằng vải cắt ra từ những tấm kimono cũ của mình? Biết đâu Fusaco chẳng nói điều ngoa? Những lời nói của cô khá là nanh nọc. Mà Fusaco muốn ông mua kimono hay là váy đầm cho cháu nhỉ?

“Ta quên rồi”, Singo lẩm bẩm.

Ông bỗng nghĩ là nếu hai vợ chồng ông quan tâm nhiều hơn đến con gái mình thì nó đã không xấu tính như vậy và hẳn là nó sẽ làm vui lòng ông bà với một đứa cháu dễ thương. Cảm giác có lỗi làm Singo thấy chân nặng như chì.

“Tôi đã biết mọi cái thế nào trước khi tôi được sinh ra, vì thế tôi không được may mắn có cha mẹ để mà yêu quý. Tôi không có cha mẹ, vì thế tôi không có cả con để nó yêu quý tôi”.

Đó là những lời trong một vở *Noh*. Có điều những lời ấy chẳng giúp ông được gì.

“Đức Phật trước đã ra đi, còn đức Phật mới vẫn chưa tới. Tôi được sinh ra trong giấc mơ, tôi biết coi cái gì là thực bây giờ? Tôi đã may mắn được hóa kiếp thành người, điều mà vốn khó lắm thay”

Phải chăng sự hèn học và hung hăng mà Satoco thể hiện khi xông vào đứa trẻ mặc áo đẹp nọ là được di truyền từ người mẹ? Hay là từ người cha? Nếu là từ người mẹ thì Fusaco đã được thừa hưởng từ ai? Từ ông, hay từ Yasuco?

Nếu trước đây ông lấy người chị của Yasuco, hẳn là sẽ không có những đứa con như Fusaco hay đứa cháu như Satoco. Kể cũng thật bất ngờ, song Singo bỗng nhiên cảm thấy một nỗi khát vọng không sao kiềm chế nổi về một người đàn bà đã khuất bóng từ lâu, đến độ ông muốn được lao vào trong cánh tay người ấy.

Khi ông về đến nhà, Fusaco đã ôm con ngủ. Ông không nói với vợ và con đâu là ông vừa đi tìm mua kimono cho cháu. Fusaco hình như cũng không kể

gì về chuyện xảy ra.

Singo đi về phòng mình. Lát sau Kikuco đem than bỏ vào hỏa lò cho ông.

- Ngồi xuống đây với ba một lúc đi con. - Singo đề nghị.

- Đợi con một chút nhé! - Kikuco đáp và biến đi để trở lại với một cái khay trên có một bình trà và mấy bông hoa.

- Hoa gì đây? - Singo hỏi và cầm một bông lên. - Trông như hoa chuông thì phải.

- Người ta bảo con là hoa huệ đen đấy ba ạ.

- Hoa huệ đen ư?

- Vâng. Cô bạn dạy con học trà đạo bảo thế. - Kikuco giải thích, đoạn lấy từ trong cái tủ ngăn ra một bình cắm hoa nhỏ.

- Thì ra là huệ đen! - Singo ngạc nhiên nói.

- Cô ấy kể với con là vào buổi lễ tưởng niệm ngày mất của Rikyu được tổ chức ở nhà bảo tàng, người giáo viên của trường Ensu có cắm một kiếu hoa gồm hai thứ huệ đen và trà trắng trong một cái bình bằng đồng thau cổ thất. Sự kết hợp ấy mới tài tình đến kinh ngạc!

- Chà - chà!...

Singo thán phục ngắm nhìn những bông hoa huệ.

- Hôm làm lễ kỷ niệm, cô bạn con kể tuyệt vời đến hai mươi phân ấy. - Kikuco nói tiếp. - Lúc đó là tiết lập xuân, là lúc mà hoa huệ đen trông đẹp hơn cả. Chúng mọc ở tận trong núi kia, trên cao lắm!

- Màu của nó giống màu sắc sơn trà, phải không?

- Vâng. - Kikuco đáp và cho nước vào bình. - Cô bạn còn kể với con là năm nay có trình diễn những bài thơ làm trước khi chết của Rikyu và cả thanh kiếm mà ông đã dùng để tự sát.

- Úi chà! Con vừa bảo cô bạn con là gì nhỉ? Giáo viên dạy trà đạo phải không?

- Vâng ạ. Cô ấy góa chồng trong chiến tranh... Hồi trước cô ấy học hành chăm chỉ lắm nên bây giờ cũng có ích.

- Hoa huệ nhỏ hơn hoa chuông hay sao nhỉ?

- Dạ, chắc vậy.

- Lúc đầu thì tưởng nó là màu đen, nhưng thực ra là màu tím thẫm có pha

sắc đỏ thắm rất đặc biệt, để mai ban ngày ta xem kỹ lại đã.

- Ô đưa ra ánh nắng thì nó sẽ mất màu thực của mình đi và thành ra màu tím gần như trong suốt có lẫn sắc đỏ ba ạ.

Kikuco đặt bình hoa lên chiếc bàn con.

- Máy chiếc mặt nạ cũng ở trong ngăn tủ mà lúc nãy con lấy lọ hoa...- Singo nói. - Đưa giùm chúng ra đây cho ba!

Ông đặt chiếc “Djido” lên.

- Cái này là một tư tưởng tốt đẹp. Nó là biểu tượng của tuổi xuân vĩnh viễn. Ta đã nói điều đó với con chưa nhỉ?

- Chưa ạ.

- Con có nhớ Tanizaki, cô gái trước đây làm ở chỗ ba không? Ba từng bắt cô ta đeo chiếc mặt nạ này. Và thật kỳ lạ, là cô lại trở nên hết sức hấp dẫn, khiến ba phải sửng sờ.

Kikuco đeo chiếc mặt nạ vào.

- Buộc dây ở phía đằng sau phải không ạ? - cô hỏi.

Singo nhớ lại hôm mang mặt nạ về nhà, ông đã suýt hôn lên đôi môi đỏ thắm của chiếc Djido.

“Sống trong bụng bít chưa phải là đáng sợ, nếu hoa vẫn nở trong trái tim người...”

Và đó cũng là lời trong một vở Noh.

Singo thấy không đủ sức để nhìn Kikuco đang quay đi quay lại cái biểu tượng làm choáng váng đầu óc của tuổi xuân vĩnh cửu ấy.

Chiếc mặt nạ che gần hết cằm Kikuco và từ chỗ cằm lộ ra hai hàng nước mắt chảy dài xuống cổ cô. Những giọt lệ cứ nhỏ xuống, nhỏ xuống...

- Kikuco, nói cho ta biết, có phải hôm nay con gặp cô bạn của mình, là để hỏi ý kiến về việc con định dạy trà đạo, nếu con phải chia ly với Suychi, đúng không? - Singo nói.

Chiếc mặt nạ gật gật. - Nếu chúng con có phải chia tay, con vẫn muốn được ở lại đây với ba. Và con sẽ dạy học ở đây.

Những lời ấy phát ra từ dưới chiếc mặt nạ, nhưng rất rõ ràng.

Có tiếng con bé Satoco khóc. Từ phía vườn vắng lại tiếng chó sủa.

Trong cả tiếng khóc của đứa trẻ lẫn tiếng sủa của chó, Singo cảm thấy có

điền dữ. Còn Kikuco thì hình như đang lắng nghe xem, có phải Suychi, kẻ đã bỏ nhà đến chỗ tình nhân ngay cả ngày hôm nay, một ngày chủ nhật đang về không?

CHƯƠNG X: NHÀ CỦA CHIM Ó

1

Cả mùa đông lẫn mùa hè, cứ đúng sáu giờ, tiếng chuông của ngôi đền sau nhà lại vang lên. Mỗi khi nghe thấy nó, Singo lại tự bảo là mình đã tỉnh giấc sớm quá.

Sáu giờ vào mùa đông quả là quá sớm, song ít có khi nào đã thức dậy rồi mà Singo lại yên trí nằm thêm được nữa, khi ấy ông thường ra mở thùng như để lấy báo.

Kể từ khi nhà không còn người giúp việc, sáng ra Kikuco phải làm hết việc nhà.

- Ba đã dậy đây à? Thật là sớm quá!... - Cô vẫn thường nói với Singo như vậy mỗi sáng. Còn ông thì lau bầu vẻ có lỗi:

- Ờ, ba sẽ nằm thêm một lúc nữa.

- Vâng, thế là tốt nhất đấy, vì con vẫn chưa chuẩn bị xong nước nóng...

Cứ nghe thấy tiếng cô mỗi sớm ngủ dậy là tâm hồn ông lại âm áp hẳn lên vì cảm nhận thấy sự có mặt của con người.

Đã là giữa tháng năm, một buổi sáng, khi thức giấc, Singo nghe thấy tiếng chim Ó kêu.

“Nó lại đến đây rồi!” ông lẩm bẫm và lắng tai nghe.

Hình như con chim lượn vài vòng trên mái nhà rồi bay về phía biển.

Singo trở dậy, rửa mặt đánh răng rồi ra cửa dõ nhìn lên bầu trời. Con chim đã khuất dạng, tiếng kêu của nó như một giọng trẻ con thánh thót đã xuyên qua không trung và tan vào trong cái lồng của bầu trời.

- Kikuco, con có nghe thấy tiếng chim Ó của chúng ta kêu không?

Singo gọi về phía bếp, nơi Kikuco đang dỡ món cơm nóng bốc khói nghi ngút vào một cái tô lớn bằng gỗ.

- Không ạ. Con mãi nghĩ quá nên chẳng nghe thấy gì hết. - Kikuco trả lời.

- Nó lại về với chúng ta đấy.

- Ôi hay quá!

Một khi con Ó đã về đây, thì lũ chim sâu cũng bay về.

- Vâng, cả quạ nữa.

- Quạ ấy ư? - Singo hỏi lại và bật cười vì cái ý nghĩ rằng một khi đã nhận chim Ó là “của nhà ông” thì lũ quạ cũng là “của nhà ông” luôn. Thì ra nhà của chúng ta không chỉ là chỗ ở của người, mà còn là của chim chóc.

- Sắp tới còn có cả rận và muỗi nữa đấy ạ.

- Ôi chà, nào thôi đi! Nhà ta làm gì có rận với muỗi? Hơn nữa, những giống ấy không hoạt động vào mùa đông.

Kikuco nhìn bố chồng và mỉm cười hỏi:

- Dịp này cả con rận cũng sẽ bò ra, phải không ạ?

- Cái con rận bự đã làm con hết hồn ấy hả?

- Vâng.

- Ô nó là chủ nhân ở nơi đây.

Có một lần - đó là vào mùa hè năm ngoái - khi đi chợ về, Kikuco trông thấy ở trước cửa bếp, phía ra vườn, một con rận ráo to tướng... Cô lao vọt vào nhà, người run bắn lên vì sợ. Nghe tiếng hét của cô, con Teru chạy xô đến sửa như điên, đầu cúi thấp sẵn sàng ngoạm con rận. Nó định lao tới mấy lần nhưng rồi đều chùn lại.

Con rận ngóc đầu lên, phóng cái lưỡi đỏ ra rồi không thèm nhìn con chó, nó trườn đi dọc theo ngưỡng cửa bếp ra vườn. Theo lời của Kikuco thì con rận dài gấp đôi ngưỡng cửa, nghĩa là khoảng hai mét và to hơn cổ tay cô.

Trước sự hoảng sợ của Kikuco, bà Yasuco giảng giải tỉnh như không:

- Nó là chủ nhân của chón này và đã sống ở đây từ rất lâu trước khi con về làm dâu trong nhà kia.

- Nếu lúc ấy con Teru cắn nó thì chuyện gì sẽ xảy ra nhỉ?

- Chẳng có chuyện gì xảy ra hết. Teru sẽ thua thôi. Con rận ráo mà quần lầy nó thì... Có điều con chó cũng biết cái gì sẽ giáng xuống đầu nó và vì thế nó chỉ sửa thôi.

Song Kikuco thì sợ chết khiếp và rất lâu sau cô không dám bén mảng đến trước cửa bếp mà chỉ ra vào qua cửa chính. Cái ý nghĩ rằng có một giống vật ngoằn ngoèo to lớn như vậy ẩn náu đâu đó trên trần hoặc dưới sàn nhà làm cô ăn ngủ không yên.

Hắn là con rận ráo ấy sống ở trên đời và hiếm khi thấy nó xuất hiện ở trong vườn.

Khu vực phía sau nhà không phải của gia đình Ogata. Chính Singo cũng không hiểu nó thuộc quyền sở hữu của ai nữa. Một triền dốc gồ ghề từ chân đồi kéo dài đến mảnh vườn. Đối với các giống vật thì mảnh vườn là một phần kéo dài tự nhiên của triền dốc và các giống cây cỏ trên đồi mọc lan cả xuống vườn.

- Đó, nó đã trở lại rồi! - Singo lẩm bẩm rồi lắng nghe và kêu lên mừng rỡ.
- Kikuco, con Ó đang về đây!

- Vâng, bây giờ thì con nghe thấy rồi, - Kikuco đáp và ngược nhìn lên.

Những tiếng kêu xao xác của chim Ó ngân vang trong không trung.

- Chắc nó đã tìm được môi và trở về tổ đây. - Kikuco nói.

- Hay là ta để cá cho nó ăn nhỉ?

- Chó sẽ ngửi thấy và ăn mất ngay thôi ạ.

- Nhưng ta để lên cao chứ!

Kể cả năm ngoái và năm kia cũng vậy, mỗi khi Singo thức dậy mà nghe thấy tiếng Ó kêu là tim ông tràn đầy một tình cảm triu mến. Có vẻ là những thành viên khác trong nhà cũng có một tình cảm tương tự. Dù là thế nào đi nữa thì tất cả đều gọi con chim là “chim của chúng ta”.

Có điều là Singo không biết chắc chỉ có một con chim hay là một đôi, ông có cảm giác là trước đây nhiều năm, ông đã từng thấy một cặp Ó lượn trên đầu nhà mình.

Singo cũng không tin là năm nào ông cũng nghe tiếng của cùng một con Ó ấy cả. Biết đâu các thế hệ chim chẳng nối tiếp nhau?

Chẳng có gì lạ nếu những chim già chết đi và giờ đây con cái của chúng đang kêu vang phía trên ngôi nhà.

Ông đặc biệt thích thú với cái ý nghĩ rằng những con chim cũ năm ngoái đã chết và mọi người trong nhà không biết chuyện đó, khi mắt nhắm mắt mở thức dậy nghe thấy tiếng Ó kêu thì lại cứ nghĩ rằng đó là con chim Ó “của họ”.

Ở Kamukura có rất nhiều đôi, vì thế thật khó mà giải thích được vì sao chim Ó lại chọn đúng quả đồi nhà Singo.

“Tôi đã gặp được cái khó gặp đến như vậy, tôi đã nghe được cái khó nghe đến như vậy” Có thể là ở đây sự việc cũng như thế trong chuyện con chim ó.

Một khi con chim đã chọn nhà của họ để làm tổ, thì đối với họ tiếng hót của nó là hay nhất.

2

Trong nhà chỉ có Singo và Kikuco dậy sớm nên sáng nào hai cha con cũng trò chuyện với nhau được một lúc, còn với Suychi thì Singo chỉ có dịp nói chuyện những khi họ ngẫu nhiên cùng đi một chuyến tàu.

Mỗi khi tàu chạy qua chiếc cầu sắt và ở phía xa hiện lên cánh rừng nhỏ Ikegami, Singo lại thầm bảo: “À, ta đã gần đến rồi”. Ông đã có thói quen ngắm cảnh khu rừng từ trên con tàu đi Tokyo.

Chính vì thế mà Singo không hiểu nổi, vì sao đã nhiều năm qua lại nơi này, mà mãi đến gần đây ông mới phát hiện ra hai cây thông. Chúng cao vượt hẳn những cây khác. Ngọn của cây này hướng về phía cây kia, dường như muốn chạm hẳn vào nhau, còn cành của chúng len lỏi như thể sẵn sàng ôm lấy nhau.

Đó là hai cây thông cao nhất của cánh rừng mà lẽ ra Singo phải để ý đến chúng từ trước. Giờ đây thì chúng thu hút toàn bộ sự chú ý của ông.

Sáng nay cảnh vật rừng mờ mịt qua màn mưa xối xả.

- Suychi! - Singo quay sang hỏi con trai. - Kikuco nó làm sao vậy?

- Đâu có sao ạ? - Suychi đáp, mặt vẫn cắm vào tờ báo.

- Có chuyện gì vậy? - Singo hỏi lại ôn tồn.

- Thấy cô ấy kêu là bị đau đầu.

- Thế hả? Vậy mà mẹ anh cho tôi biết là hôm qua nó đi Tokyo. Mãi đến xẩm tối nó mới về và đi nằm ngay. Trông nó khác lắm nên mẹ anh lo là có chuyện gì xảy ra với nó ở Tokyo. Tối qua nó bỏ cả ăn, và khi anh về đến nhà lúc chín giờ thì nó òa lên khóc, phải không? Tuy nó cố giấu, nhưng tôi với mẹ anh vẫn nghe thấy.

- Vài ngày nữa vợ con sẽ khỏi thôi ạ. Chẳng có gì nghiêm trọng đâu.

- Chắc không? Nếu chỉ vì đau đầu thì hẳn Kikuco đã không khóc nghe đến não lòng như vậy. Mà sáng nay hình như nó cũng khóc đấy.

- Vâng.

- Chị anh giận vì khi mang đồ ăn sáng vào cho Kikuco thì nó lại ngoảnh mặt đi. Và thế nên tôi mới hỏi anh, thực sự chuyện gì đã xảy ra?

- Hình như tất cả những ai sống trong nhà này đều chú ý đến Kikuco thì phải! - Suychi đáp lại và liếc nhìn cha mình. - Nói cho cùng thì cô ấy cũng có khi đau ốm chứ, phải không ạ?

- Hừ, thế căn bệnh của nó tên là gì vậy? - Singo giận dữ căn vặn.

- Nạo thai, - Suychi rít lên qua kẽ răng.

Singo giật mình và nhìn đăm đăm vào hàng ghế trước mặt. Ở đó có hai người lính Mỹ đang ngồi. Sau đó ông lại tiếp tục cuộc nói chuyện với con trai, trong lòng tin chắc rằng những người Mỹ kia không hiểu một tiếng Nhật nào cả.

- Nó đã đi đến chỗ bác sĩ à? - Singo hạ giọng hỏi.

- Vâng. - Suychi đáp và gập tờ báo lại.

- Và lại trở về ngay trong ngày ư?

- Vâng.

- Tại sao? Ý anh như vậy hả?

- Không ạ, tự cô đã quyết định như vậy. Cô không cho ai nói vào một lời nào.

- Kikuco ấy hả? Anh nói láo?

- Con nói thật mà.

- Nhưng vì sao mới được chứ? Điều gì đã khiến vợ anh làm như vậy?

Suychi im lặng.

- Anh không nghĩ là lỗi của anh sao?

- Có thể. Nhưng cô ấy đã tuyên bố là ngay thời điểm này cô sẽ không đẻ dù bất cứ lẽ gì.

- Anh có thể ngăn nó, nếu anh muốn.

- Lần này thì chưa chắc.

- “Lần này” là nghĩa thế nào?

- Ba thừa hiểu là thế nào rồi. Nói vắn tắt thì Kikuco không muốn có con trong khi con đang...ở trong tình trạng thế này.

- Trong khi anh còn chưa cắt đứt với cô ả kia chứ gì?

- Vâng, đúng thế.

- Cái “Vâng, đúng thế” là nghĩa lý thế nào hả?

Singo nói mà cảm thấy giận dữ đến nghẹt thở:

- Đối với Kikuco, điều đó ngang bằng với tạt sạt, mày có hiểu không? Nó

đã hủy hoại bản thân mình, chứ không phải là thể hiện một sự cố chấp ngu ngốc nào hết.

Suychi chợt dạ vì những lời nói gay gắt của ông bố.

- Mà đã giết chết tinh thần của nó và nói theo nghĩa nào đó thì với nó thể là hết.

- Có điều tinh thần của cô ấy, nếu ba muốn biết, thì vẫn còn mạnh mẽ đấy.

- Thì chẳng lẽ nó không phải là đàn bà? Là vợ của mà? Nếu mà thể hiện lấy một chút dịu dàng, quan tâm, Kikuco hẳn đã vui mừng sinh con, mà chưa rõ hay sao? Nó sẽ không thèm để tâm đến việc mà có nhân tình nữa kia?

- Vấn đề là ở chỗ cô ấy lại quan tâm cơ chứ!

- Kikuco biết rất rõ là mẹ anh mong chờ có cháu nội. Và chính vì thế mà nó cảm thấy có lỗi vì mãi vẫn chưa có con. Vậy mà nó đã bỏ đi đứa bé mà nó thành tâm mong đợi, và đó cũng chỉ vì anh đã chà đạp tâm hồn nó.

- Nhưng đâu có phải hoàn toàn như vậy ạ... Chung quy cũng chỉ tại cô ấy quá xét nét chấp nhặt mà thôi.

- Chấp nhặt ư?

- Cô ấy bảo là sẽ lấy làm khó chịu khi phải sinh con trong một tình cảnh như vậy...

- Hừm...

Chuyện đó thì đã là vấn đề riêng của vợ chồng họ rồi và Singo bắt đầu thấy không chắc là Suychi có xúc phạm vợ và làm cho cô ta ghê tởm đến mức ấy nữa hay không. Tuy nhiên ông vẫn tuyên bố.

- Tôi không thể tin được điều đó. Dù là vợ anh có nói gì và làm gì, thì đó cũng không phải là Kikuco thực nữa. Còn người chồng một khi đã đi đến chỗ thắc mắc là vợ mình chấp nhặt hay quý quái gì đấy, thì điều đó cũng chỉ chứng minh rằng anh ta hầu như không yêu vợ. Có người chồng bình thường nào mà lại đi xem trọng những sự làm mình làm mảy của vợ mình cơ chứ? - Nói đến đây Singo thấy không còn vững tin như trước. - Tôi cũng không hiểu mẹ anh sẽ nói gì nếu biết được là vừa để mất một đứa cháu nội nữa đây...

- Ồ ít ra mẹ con cũng yên tâm là Kikuco có thể sinh nở được.

- Cái gì? Anh có thể đảm bảo được là giờ đây nó vẫn còn giữ được khả

năng ấy hả?

- Đảm bảo chứ ạ, tất nhiên.

- Chỉ những kẻ không biết sợ Trời Phật và không có lấy một chút tình yêu đối với mọi người mới có thể ăn nói như vậy. - Nói thế kẻ cũng hơi quá, nhưng mà thôi... Thực ra mọi cái đơn giản hơn rất nhiều.

- Ngược lại, chẳng đơn giản một chút nào hết. Hãy thử nghĩ và sẽ hiểu. Nếu đơn giản đến như thế thì Kikuco đã không đau khổ.

- Thì chính con, nếu đặt ra câu hỏi, con cũng muốn có con. Nhưng con không chắc là trong tình trạng thế này lại có thể sinh ra được một đứa con bình thường.

- Tôi không biết tình trạng của anh thế nào, song tình trạng của Kikuco thì chẳng làm sao cả. Chỉ có anh là lúc nào cũng ở trong tình trạng tồi tệ mà thôi. Kikuco là một con người khác thế. Anh không may mắn nghĩ đến việc tránh cho phải ghen tuông và vì thế nó mới bỏ đứa con đi đó. Và chắc là cũng không chỉ có thế thôi đâu!

Suychi sừng sốt nhìn cha.

- Mày cứ thử từ chỗ cái con nhân tình của mày bỏ về mà say khướt như một con lợn rồi gác đôi giày bẩn thử lên cho Kikuco nó cởi một lần nữa...

3

Trong ngày hôm đó, Singo có việc phải ghé vào nhà băng và mời người bạn là viên chức ở đấy đi ăn trưa. Họ ngồi với nhau ở nhà hàng cho đến hai rưỡi chiều. Sau đó, Singo gọi điện cho hăng và về thẳng nhà.

Kikuco đang ngồi ở ngoài hiên với đứa cháu nhỏ trong lòng.

Nhìn thấy Singo, cô tỏ vẻ ngạc nhiên và định đứng dậy.

- Cứ ngồi yên, ngồi yên! - Singo nói. - Sao con không nằm nghỉ? Chẳng phải là con nằm thì sẽ tốt hơn sao?

- Vâng. Con định cho cháu bé hóng gió một chút thôi...

- Thế Fusaco đâu?

- Chị ấy đến bưu điện cùng với Satoco ạ.

- Nó có việc gì ở đấy đâu nhỉ? Bỏ con bé ở nhà mà đi được...

- Nào, đợi mợ một chút nghe con! - Kikuco nói với đứa bé. - Bây giờ

mình sẽ mang quần áo lại cho ông ngoại thay nhé.

- Không cần. Con cứ lo cho nó đi. - Singo bảo cô.

Kikuco ngược nhìn ông với khuôn mặt tươi cười. Giữa đôi môi của cô hiện lên hàm răng đều sít. Cô đặt đứa bé xuống sàn để thay đồ lót cho nó. Con bé co ngay hai chân lên và đưa tay nắm. Nó cử động chân thành thạo hơn là tay.

Trên trời có một máy bay Mỹ bay ngang qua. Giật mình vì tiếng gầm, đứa bé nhìn chăm chăm lên quả núi sau nhà. Không nhìn thấy chiếc máy bay đâu, nhưng cái bóng khổng lồ của nó lướt nhanh trên sườn núi. Có thể đứa bé cũng nhìn thấy cái bóng. Trong đôi mắt thơ ngây của nó ánh lên nỗi ngạc nhiên làm Singo giật mình.

Nó còn chưa có khái niệm thế nào là những trận ném bom đâu.

- Hiện giờ đã có nhiều trẻ sinh ra sau chiến tranh. - Singo nói và nhìn vào mắt đứa cháu, ánh ngạc nhiên trong đó đã tắt. - Chà, giá mà ta chụp được ảnh đôi mắt của nó nhỉ. Mà lại có in hình chiếc máy bay trong đó. Còn bức ảnh thứ hai sẽ là... Một đứa bé, thân thể tan nát vì bom đạn, ông định nói như vậy.

Chút xíu nữa ông đã buột ra, song ông dừng lại kịp vì nhớ ra là hôm qua Kikuco vừa phá thai. Thực ra thì trên trái đất có biết bao đứa trẻ giống như ở trong bức ảnh thứ hai Kikuco tay bế cháu, tay cầm mớ tã lót đi vào nhà tắm. Singo vào trong bếp. Liền sau đó bà Yasuco xuất hiện.

- Hôm nay ông về sớm nhỉ? - Bà ngạc nhiên thốt lên.

- Thế còn bà này giờ ở đâu?

- Tôi gọi đầu. Trời mới hửng lên sau cơn mưa, thế là đầu tôi ngứa quá nên...

- Kikuco nó không nằm nghỉ à? - Singo hỏi khẽ.

- Thì nó mới dậy, nhưng mà... trông nó xanh mét ông nhỉ?

- Thế là mẹ con bà đẩy ngay cho nó con bé con đây hả?

- Lúc đầu con bé ngủ và Fusaco bế nó vào giường nhờ Kikuco trông giùm...

- Lẽ ra bà phải coi cháu.

- Thì phải rồi, nhưng tôi đã nói là con bé nó ngủ mà lại. Lúc nó dậy khóc thì tôi lại đang gọi đầu. - Yasuco phân bua và đem kimono lại cho chồng.

Thấy Kikuco từ nhà tắm đi ra, Singo gọi:

- Kikuco, đem con bé lại đây nào.

Đứa bé được Kikuco dắt đi khi đến chỗ bà ngoại thì ôm lấy bà.

Yasuco bỏ bộ âu phục đang chải dở của chồng xuống và đón lấy cháu. Kikuco đem bộ đồ của Singo cất vào tủ quần áo và cô chậm chạp đóng cửa tủ lại với vẻ mặt đăm chiêu. Có thể cô đã nhìn thấy mình trong tấm gương gắn vào thành tủ.

- Kikuco, con nên nằm đi! - Singo khuyên.

- Vâng ạ. - Kikuco đáp và vai cô run lên rồi cứ quay lưng về phía cha mẹ chồng như thể cô lặng lẽ đi về phòng mình.

- Ông không thấy nó khác sao? - Bà Yasuco hơi nhú mày hỏi chồng.

Singo không đáp.

- Nó không được khỏe, nhưng chẳng nói là bị làm sao. Nó không chịu nằm, trong khi đi thì không vững nữa. Tôi sợ là nó sẽ quy mất thôi. - Yasuco nói tiếp.

- Ừ, thì...

- Ông phải làm cái gì đó đối với chuyện của Suychi!

Singo gật đầu.

- Sao ông không nói chuyện thành thực với Kikuco đi? Tôi có thể đưa cháu đi chơi để cho hai bố con nói chuyện. À, bà cháu tôi đi đón mẹ nó, nhân tiện xem có gì mua cho bữa tối luôn thể. Ôi, mà Fusaco nó cũng trợ trợ một mình...

Yasuco ôm đứa bé đứng dậy. Singo hỏi:

- Có việc gì mà Fusaco phải đến bưu điện thế nhỉ?

Bà vợ giật mình quay lại.

- Tôi cũng lấy làm lạ... Có thể nó đi gửi thư cho Aikhara. Đã nửa năm nay chúng nó không sống với nhau rồi...

- Nếu chỉ để bỏ thư thì đâu có cần phải đi đến đó? Thùng thư cách nhà có hai bước chân mà!

- Có thể nó nghĩ rằng ở chỗ bưu cục thì đảm bảo hơn chẳng? Chắc là khi nhớ đến Aikhara, nó không ngồi yên một chỗ được...

Singo mỉm cười cay đắng. Trong những lời của vợ ông có một chút lạc quan. Phải chăng sự lạc quan đã bắt rễ sâu trong tiềm thức của những người phụ nữ đã gìn giữ được gia đình cho tới lúc lớn tuổi?

Singo lấy tập báo của vợ và lật giở đại khái. Bất đồ một đầu đề thú vị đập vào mắt ông: “Đóa hoa sen hai nghìn năm nở”.

“Vào mùa xuân năm ngoái, khi khai quật một di tích bên bờ con sông Camigava ở thành phố Chiba, người ta đã tìm thấy ba hạt giống hoa sen ở trong một chiếc thuyền nằm sâu trong lòng đất. Việc khảo cứu cho phép giả định rằng những hạt giống ấy là từ 2.000 năm về trước. Một giáo sư về thực vật học, chuyên gia về các loài sen, đã thành công trong việc cho các hạt giống ấy nảy mầm, mà sau đó ông đã cho trồng tại ba nơi khác nhau, trong đó có một mầm được trồng ở nhà của một người làm rượu ở Hatakemachi, một thành viên trong cuộc khai quật. Ông này đã thả mầm sen vào trong một cốc nước và cây hoa sen của ông đã ra hoa trước nhất. Được tin, vị giáo sư đã lập tức đến nơi và sung sướng vuốt ve bông hoa rồi nhắc đi nhắc lại: nó đã nở, nó đã nở!”

Dưới bài báo có đăng tám ảnh của vị giáo sư - một người luống tuổi đeo kính có mái tóc bạc. Ông ta đang đỡ lấy cuống đóa hoa sen.

Singo ngắm bức ảnh một lát, rồi cầm tờ báo và đi gặp Kikuco.

Cô đang ở trong phòng của vợ chồng cô. Trên chiếc bàn thấp - một đồ vật trong số của hội môn của Kikuco - có một xấp giấy trắng. Hẳn là cô định viết thư cho ai đó.

- Con từ trong người thế nào? - Singo hỏi và ngồi xuống cạnh bên. - Lẽ ra con không được dậy và đi khắp nhà thế đâu.

Kikuco mở mắt nhìn ông và định ngồi dậy, song ông đã ngăn lại:

- Con đã đọc bài báo nói về bông hoa sen nở sau hai nghìn năm chưa?

- Rồi ạ.

- Vậy là con đọc rồi hả? - Singo làm bằm. - Giá mà con thổ lộ với chúng ta, thì đâu xảy ra như vậy... Lẽ ra con không nên trở về ngay hôm đó.

Kikuco lặng đi vì bất ngờ.

- Tháng trước, khi ta nói chuyện với con về việc con cái, con đã biết chưa?

Kikuco lắc đầu.

- Hừm... Suychi thì khẳng định là con làm như vậy vì quá chấp nhặt. - Singo bắt đầu nói nhưng thấy mắt Kikuco đầy lệ nên ông lảng đi. - Thế con có phải đi khám bệnh lại không?

- Có ạ, ngày mai. Con sẽ ghé lại, vậy thôi...

Hôm sau, khi đi làm về, Singo thấy vợ ông đang sốt ruột ngóng đợi ông.

- Kikuco đi về nhà cha mẹ đẻ rồi. - Bà Yasuco nói. - Họ mới báo lại là nó ốm và nằm ở bên ấy. Fusaco nghe điện thoại, ông bà bên kia thanh minh là Kikuco ghé qua nhà và thấy người không được khỏe nên nằm nghỉ lại, ông bà bên ấy hỏi chúng ta có gì phản đối nếu Kikuco ở lại vài ngày không.

- Vậy là vài ngày hả? - Singo trầm ngâm nói.

- Tôi đã bảo Fusaco trả lời là mai sẽ cho Suychi sang bên ấy xem tình trạng Kikuco thế nào. Liệu có phải vì thế mà hôm nay nó đi Tokyo không? Ông nghĩ thế nào?

- Cũng chẳng chỉ vì một chuyện đó.

- Nói thật là tôi không còn hiểu đang có chuyện gì xảy ra nữa đây.

Singo cởi áo vét, nhướng cổ lên và tháo cravat.

- Nó vừa mới phá thai xong. - Ông nói sau một lát.

- Cái gì-ì? Yasuco co thót người lại. - Ông vừa bảo gì? Mà nó không hề nói gì với chúng ta ư? Không thể thế được? Kikuco à? Không, tôi không thể... Đám trẻ ngày nay rồi sẽ làm tôi chết mất thôi!

- Nhưng mà mẹ thì cũng mù mờ quá. - Fusaco lên tiếng và lại gần với đứa bé trong tay. - Con thì con hiểu ngay lập tức.

- Do đâu mà cô biết được? - Singo buột miệng hỏi.

- Con không thể nói chuyện với ba được, đại khái là có những chi tiết ở trong buồng vệ sinh và nói chung...

Singo sững người và không còn biết nói gì.

CHƯƠNG XI: CÔNG VIÊN THỦ ĐÔ

1

-Bố kỳ quặc thế đấy, phải không mẹ? - Fusaco vừa hỏi âm ỉ vừa dọn bàn ăn. - E ngại con gái ruột của mình, trong khi đó với con dâu thì không!

- Fusaco, đừng có bắt đầu đi! - Bà Yasuco bảo.

- Vậy chứ không phải thế hay sao? Nếu bố thấy canh rau như quá, thì sao bố không bảo thẳng con là “Con nấu như quá!”, hay là con phải nấu canh ở suối nước nóng đây?

- Suối nào?

- Thì suối nước nóng sôi sùng sục. Có phải là người ta vẫn luộc trứng và hấp bánh ở các suối nước nóng như vậy không? Con nhớ đã có lần mẹ cho con ăn một quả trứng luộc như vậy - lòng trắng thì cứng ngắt, lòng đỏ lại mềm toí. Mẹ còn bảo món đó là đặc sản của một nhà hàng ở Kyoto...

Bà Yasuco mỉm cười, nhưng Fusaco nói tiếp mà không hề cười:

- Nếu được ăn món canh rau nấu ở suối nước nóng, ở một nhiệt độ nhất định trong một thời gian nhất định thì bố sẽ khỏe mạnh như Popai ([\[14\]](#)) cho mà xem. Và chẳng cần đến sự chăm sóc của Kikuco.

Nói đoạn chị ta nhắc mâm chén đĩa lên và bỗng tuyên bố gay gắt:

- Còn con thì chán tất cả lắm rồi! Khi bên bàn ăn thiếu mất cậu con trai đẹp mã và cô con dâu nhìn không biết chán của bố thì bố ăn không biết ngon, có phải không?

Singo ngẩng lên và bắt gặp cái nhìn của Yasuco.

- Không sao mà khóa cái miệng nó lại được. - ông nói.

- Thì bởi nó vẫn chưa được nói cho đã miệng và khóc cho chán chê đấy mà.

- Phải, mà cũng chẳng thể cấm con cái nó khóc được. - Singo làu bàu nhưng Fusaco ngắt lời ông:

- Con cái gì, đang nói về con đây này, ba có hiểu không? Còn đối với con cái thì việc của chúng là khóc. Fusaco lão đảo bước đi với cái mâm trong tay và một thoáng sau có tiếng chén đĩa trút đánh xoảng xuống bồn rửa. Từ phía bếp vẳng lại tiếng thỏn thức của chị ta.

Bà Yasuco lo ngại nhôm dậy rồi đặt đứa cháu bé đang bế trong tay vào lòng Singo và đi vào trong bếp.

Ngồi ôm cháu trong tay mà Singo nhớ lại hình ảnh hồi nhỏ của Fusaco. Từ bé cô đã xấu xí. Năm tháng trôi đi, niềm hy vọng là đường nét của cô sẽ thay đổi đã tan thành mây khói. Satoco dường như có xinh hơn mẹ một chút, còn đứa út này có hy vọng là sẽ khá hơn.

Cứ nghĩ đến chuyện đó là trước mắt Singo lại hiện lên hình ảnh đẹp đẽ của người chị gái Yasuco. Chẳng lẽ ông đi tìm hình ảnh của người đàn bà quá cố ở trong các cháu ngoại của mình? Ý nghĩ ấy làm Singo thấy ghê tởm. Nhưng ông không thể ngăn mình tưởng tượng ra là biết đâu người chị của Yasuco lại chẳng đầu thai vào đứa con của Kikuco - đứa cháu đã bị bỏ mất của ông? Biết đâu nó chẳng là một mỹ nhân mà người ta đã tước mất quyền sống?

Singo càng ghê tởm hơn với bản thân mình. Ông đã thả lỏng đứa cháu lúc nào không hay. Nó tuột ra khỏi đầu gối ông và chập chững chạy về phía bếp. Singo chỉ còn kịp kêu “Đi chậm thôi!” trước khi con bé ngã sấp mặt xuống sàn.

Những người phụ nữ từ trong bếp chạy ra. Bà Yasuco nhắc cháu dậy, còn con bé Satoco thì túm chặt lấy váy mẹ.

- Ba con có vẻ bị chấn động quá mẹ ạ. - Fusaco vừa lau bầu vừa nói. - Lúc đi làm về ba đã choàng vạt kimono ngược sang bên trái thay vì sang bên phải, sau đó ba thất đại vào như không.

- Ờ thì tôi cũng lần một lần, nhưng Kikuco nó bảo là, ở Okinaca người ta không để ý đến việc tròng vạt áo kimono sang bên nào. - Singo chống chế.

- Cái gì kia? Ở Okinaca à? - Fusaco lại sung sĩa lên. - Ai mà biết ở đây thế nào, nhưng cô nàng Kikuco có vẻ biết cách lấy lòng ba lắm. Trong chuyện đó thì nó được lắm đây.

Bà Yasuco can thiệp:

- Thôi, đây là còn chưa nói đến việc ông bố của chúng ta vẫn thường mặc áo trái luôn.

- Mặc trái là một chuyện, còn choàng vạt áo ngược chiều như một anh dở hơi là chuyện khác.

- Thì cứ thử để cho con bé Kikuco nó tự mặc áo lấy xem nó choàng sang phía nào. - Singo cãi lại.

- Có điều là đối với ba thì còn quá sớm để hóa trẻ con ra như vậy. -

Fusaco không chịu thua. - Mẹ không thấy là ba quá đáng hay sao? Con đâu ba vừa về thăm nhà vài bữa mà ba đã bắt đầu mặc áo ngược rồi. Thật là một người kỳ quặc! Mới có hai ba ngày thôi đấy, trong khi đó con đẻ của ba thì đã nửa năm nay ở nhà cha mẹ rồi.

Từ buổi chiều nửa cuối năm đến nay quả đã ngoài sáu tháng.

Chồng của Fusaco không thấy tăm hơi đâu và Singo cũng chẳng cất công đi gặp anh ta.

- Sáu tháng. - Yasuco thốt lên và gật đầu. - Mặc dù là chuyện đó chẳng có gì liên quan đến Kikuco cả.

- Liên quan chứ sao không. Cả vấn đề của con lẫn vấn đề của nó đều phụ thuộc rất nhiều ở ba.

- Thì đúng rồi, bởi vì tụi bây là con của ba cả. Nếu ba có giải pháp nào đó thì hay biết chừng nào!

Fusaco cúi đầu im lặng.

- Nghe đây, Fusaco! - Singo nói. - Hiện chỉ có cha mẹ với con ở đây, con hãy nói những gì mà con muốn nói ra đi! Như thế sẽ nhẹ nhõm hơn.

- Có thể con không đúng và con cũng không định thanh minh, song con muốn khi ngồi vào bàn ăn là ba phải ăn và đừng nói gì cả. Nếu đó không phải là do Kikuco nấu thì cũng không sao, ba có hiểu không? - Fusaco nói và lại òa khóc. - Còn như bây giờ ấy hả, nhìn ba ăn, người ta sẽ tưởng là ba đang phải nuốt thuốc độc vậy! Thế đấy! Vậy mà ba còn hỏi con làm sao!

- Tôi thì lại thấy rằng cần phải nói đến chuyện khác. - Bà Yasuco xen vào. - Tại sao hôm trước con lại đi đến bưu điện hỏi Fusaco? Để gửi thư cho Aikhara ư?

Fusaco giật mình, song vẫn gật đầu xác nhận.

- Ta cũng đã biết là như vậy, bởi vì mày còn viết thư cho ai được nữa. - Yasuco nói rất gay gắt. - Song chắc mày còn gửi cả tiền cho nó nữa chứ?

“Vậy là bà ấy cho Fusaco tiền!”, Singo trầm nghĩ, rồi ông hỏi:

- Thế Aikhara bây giờ ở đâu?

Fusaco không trả lời ngay và Singo quay sang bảo vệ mình:

- Thằng đó không ở chỗ mẹ nó đâu. Hàng tháng tôi vẫn cử một người của hãng đi đến đó để nắm tình hình và cũng để gửi một số tiền cho bà ấy nữa. Lẽ ra nếu Fusaco ở đó thì nó phải chăm sóc bà cụ đúng không?

- Vậy là ông cử người của hãng đi à! - Yasuco ngạc nhiên nói.

- Nhưng không có gì đáng ngại đâu và cái cậu làm việc đó rất đúng đắn và kín đáo. Nếu tôi biết là Aikhara ở đó, tôi sẽ đến gặp nó nói chuyện, song tôi đâu có thể làm gì được với một bà cụ đã gần như liệt giường?

- Thôi được, thế Aikhara làm gì bây giờ?

- Có vẻ là nó đang chạy buôn ma túy hay một thứ gì đó đại loại như vậy. Tôi thì nghĩ là bọn khác dùng nó làm kẻ đứng tên thôi. Thằng đó đã rượt chènghệng ngập rồi, bây giờ nghiền thêm ma túy nữa cũng chả có gì là lạ.

Trong mắt bà Yasuco toát lên vẻ sợ hãi. Hẳn là bà sửng sốt vì cái tin đó không nhiều bằng vì chuyện Singo đã giữ kín công việc điều tra lâu như vậy.

- Nhưng vấn đề là ở chỗ ngoài Aikhara ra, cả bà cụ cũng biến mất luôn. - Singo nói tiếp. - Nhà nó bây giờ người khác ở. Nói vắn tắt là Fusaco không còn nhà nữa.

- Thế còn đồ đạc? - Yasuco kêu lên.

- Mẹ ơi, cả tủ lẫn kệ đều rỗng tuếch từ lâu rồi. - Fusaco trả lời.

- Ôi chao! Nó để cho cái thằng ăn hại ấy phá tan hết cửa nhà mà bỏ về đây với một dúm quần áo đượcà? Hay quá đấy, không còn biết nói thế nào nữa. - Yasuco thốt ra và thở dài.

Singo ngờ rằng Fusaco có biết chồng mình ở đâu và chị chàng đang đợi thư trả lời của anh ta.

Màn đêm từ từ buông xuống khu vườn. Singo nhìn ra phía xa và tự hỏi ai là người có lỗi trong sự sa ngã của Aikhara - Fusaco, ông, chính bản thân Aikhara, hay là số phận?

2

Khi Singo đến hãng, ông thấy trên bàn có mẫu giấy của Ayco Tanizaki để lại. *“Tôi đến để nói với ngài một việc có liên quan đến phu nhân trẻ. Tôi sẽ ghé lại sau”* - nội dung trong đó nói như vậy. “Phu nhân trẻ” ở đây chỉ có thể là Kikuco.

- Tanizaki đến lúc mấy giờ? - Singo hỏi Natsuco Imamura, người thay thế Ayco.

- Khoảng tám giờ hơn một chút ạ.

- Cô ta có đợi tôi không?

- Có, đợi vài phút ạ.

- Sau đó cô ta có ghé vào chỗ Suychi không?

- Hình như không ạ.

Singo đoán là Ayco tạt qua trên đường cô đi làm và “ghé lại sau” có nghĩa là vào giờ nghỉ trưa. Hôm đó là một ngày đẹp trời, thậm chí quá đẹp đối với tiết tháng năm. Lúc Singo còn ở trên tàu, tất cả các hành khách đều hạ cửa sổ xuống và nhìn ra ngoài. Những con chim bay lượn trên cái dải óng ánh của con sông đã được phản quang ngời lên như bạc. Trong buổi sáng tháng năm này, mọi cái đều có vẻ kỳ diệu.

“*Bão tố ở trên trời, bão tố ở trên trời...*”, Singo bất giác lẩm bẫm cái tiêu đề của bức Rocan giả của mình, nhưng lúc đó, ở phía xa vừa hiện lên cánh rừng Ikegami và ông nhoài hẳn người ra cửa, tưởng như sẽ nhảy khỏi tàu, để nhìn hai cây thông.

Trước đó mấy ngày, cũng ngắm nhìn cánh rừng như thế, ông đã dồn Suychi ra trò và moi được từ miệng anh ta lời thú nhận về việc Kikuco nạo thai. Khoảnh khắc này hai cây thông cao không còn là những cái cây bình thường nữa. Trong tiềm thức của Singo chúng đã gắn liền với chuyện phá thai và hẳn là mãi mãi về sau chúng sẽ còn gợi nhớ đến chuyện đó. Chẳng hiểu vì những cây thông có liên quan đến việc nạo thai, hay là vì không khí quá ư trong sạch mà hôm nay Singo thấy chúng có vẻ bản bản. “Cũng có khi trong một tiết trời đẹp lại xảy ra mưa nắng thất thường”. Ông lẩm bẫm không có chủ đích và rời mắt khỏi bầu trời phía sau khung cửa để quay vào với công việc.

Khoảng mười hai giờ hơn, Ayco gọi điện lại bảo rằng vì bận việc cô không thể ghé lại gặp ông.

- Vậy là cô đã thành thợ giỏi nên có nhiều việc, phải không? - Singo hỏi vui.

- Vâng, - Ayco đáp rồi im lặng.

- Cô gọi điện từ tiệm may đấy à?

- Vâng, nhưng Kinu không có ở đây đâu. - Ayco nhắc đến tên tình nhân của Suychi tình như không.

- Cô đợi chị ta đi rồi mới gọi chứ gì?

- Dạ thì... thôi để sáng mai tôi đến chỗ ngài vậy.

- Sáng mai hả? Khoảng tám giờ nhé?

- Chắc vậy, nhưng nhất định tôi sẽ đợi ngài.

- Việc cô định nói với tôi ấy, gấp lắm hay sao?

- Vâng. Mà tôi cũng không biết nữa... Đối với tôi thì nó rất gấp và tôi cần trao đổi với ngài ngay. Tôi đang rất hoang mang.

- Hoang mang ư? Có chuyện gì về Suychi hẳn?

- Để mai gặp tôi sẽ nói ạ.

Việc Ayco “hoang mang” không làm Singo lo ngại. Song việc cô muốn gặp ông bằng được khiến ông hơi bứt rứt. Cái chuyện “rất gấp” mà cô ta định nói ấy có thể là chuyện gì được?

Nỗi lo ngại của Singo cứ tăng dần và đến ba giờ chiều ông gọi điện đến nhà ông bà thông gia. Người ở gái nhắc máy và trong khi cô ta đi gọi Kikuco, ở trong ống nghe vẳng đến một bản nhạc rất hay nào đấy.

Cái nền âm nhạc bị cắt đứt bởi giọng nói hào hên vì mừng rỡ của Kikuco:

- Ba, con xin lỗi vì đã bắt ba phải đợi.

Singo cảm thấy nhẹ nhõm một cách kỳ lạ.

- Con thấy trong người thế nào? - ông hỏi.

- À con đã khỏe rồi ạ. Chỉ tại con... quen những nhẽo thôi đấy mà. Ba tha lỗi cho con.

- Ô kìa... - Singo thốt lên và giọng ông nghẹn lại.

- Ba ơi! - Kikuco phấn chấn kêu lên. - Con muốn gặp ba quá đi mất! Hay con đến chỗ ba nhé!

- Bây giờ ấy ư? Mà con có thể ra khỏi nhà được chưa đã?

- Được ạ, được ạ. Càng gặp ba sớm chừng nào, con càng thấy dễ trở về Kamukara chừng nấy.

- Vậy ư? Thế thì ta chờ con đến nhé.

Trong ống nghe âm nhạc lại vang lên.

- Alô? - Singo gọi to. Ông sợ là Kikuco dập máy. - Bản nhạc gì mà mê ly quá!

- Ôi sao mà con đoảng quá thế không biết... quên cả tắt máy. Đó là vở balê “Vũ điệu các thiên thần” của Chopin đấy ạ.

- Con tính đến chỗ ba liền bây giờ hả?

- Vâng, có điều là đến hãng thì hơi bất tiện, để con nghĩ xem...

Cô đã đề nghị gặp gỡ ở công viên Sinjuku. Điều này làm Singo hơi bối rối và ông đành phải cười mà chấp nhận. Riêng Kikuco thì có vẻ đang phẫn khích vì ý tưởng của mình.

- Cỏ cây sẽ làm cho ba tỉnh người ra đấy, con tin chắc như thế.

- Ba biết chỗ đó mà. Ba đã đến dự cuộc triển lãm chó ở đấy.

- Ô thế thì tuyệt. Chỉ có điều là giờ đây ba cứ nghĩ rằng, thay vì chó ba lại thấy con. - Kikuco cười nói và trong ông nghe lại vang lên bản nhạc “Vũ điệu các thiên thần”.

3

Singo vào công viên qua lối cổng chính Okidomon. Một gia đình người Mỹ đi phía trước ông. Người đàn ông bế cô con gái nhỏ, còn người vợ cầm dây đai dắt một con chó giống Poitr. Trong công viên còn có nhiều người khác - đa số là các cặp nam nữ thanh niên - nhưng dường như chỉ có những người Mỹ kia là thực sự tận hưởng cuộc dạo chơi. Singo bắt giác đi theo họ.

Những cây lớn trồng ven đường lúc đầu ông đã tưởng là thông, nhưng sau mới vỡ lẽ ra là giống tùng trên núi Hymalaya. Hội đến dự cuộc triển lãm chó được Hội bảo vệ động vật tổ chức nhằm mục đích từ thiện ở đây, ông đã hết sức tán phục con đường hai bên có trồng giống cây đó.

Singo tưởng mình đến sớm, nhưng khi ông thong thả đến bên bờ chiếc hồ nhỏ thì đã thấy Kikuco đang ngồi trên một chiếc ghế dài dưới bóng cây gbinco. Nhìn thấy ông, cô đứng lên và cúi đầu.

- Con đến sớm thật đấy! - Singo nhìn đồng hồ nói. - Còn mười lăm phút nữa mới tới giờ hẹn.

- Thấy ba gọi lại con mừng quá nên chạy ra khỏi nhà luôn. - Kikuco nói láu táu và hào hển. - Con không thể tả được là con mừng đến thế nào!

Cô xin lỗi về việc tự ý bỏ về nhà cha mẹ. Singo bối rối và khẽ khàng hỏi:

- Con đã có thể trở về Kamakura được chưa?

- Được rồi ạ! - Kikuco đáp với vẻ sẵn sàng. - Con đang trông giờ trở về đây.

- Suychi có đến thăm con chứ?

- Có ạ Nhưng nếu ba không gọi điện lại...

“Thì nó sẽ không trở về ư”, Singo thầm nghĩ.

Kikuco bỏ lửng câu nói và lững thững ra khỏi bóng cây.

Singo đi theo cô. Hai người thả bước dưới những hàng cây bên bờ phải của hồ nước. Bất chợt Singo kêu lên vẻ thán phục:

- Rộng quá nhỉ?

- Có đúng là ba thấy như sống lại không ạ? - Kikuco nói, không giấu giếm vẻ hài lòng của mình.

Singo dừng bước dưới một cây locva ([\[15\]](#)) cao lớn mọc hơi chệch bên lề con đường nhỏ. Ông thấy không vội ra khỏi cái vùng xanh mênh mông này.

- Lúc gọi điện thoại ba có nói là ba từng đến nơi đây trong một cuộc triển lãm chó. - Kikuco nói.

- Hồi ấy người ta cũng chả trưng bày được mấy con chó. Đó chỉ là một cuộc triển lãm từ thiện. Có ít người Nhật đến xem lắm. Đa số khách mời là những người ngoại quốc: ngoại giao đoàn, quân nhân Mỹ trong đội quân chiếm đóng... Hồi đó, những chuyện như vậy còn chưa diễn ra hàng ngày như bây giờ đâu.

Trong khi nói chuyện với Kikuco, Singo đã rời bước khỏi bóng cây locva tự lúc nào.

- Nhất định ba sẽ dọn sạch bụi tầm gửi dưới gốc cây anh đào nhà mình. Khi nào về con nhớ nhắc ba nhé?

- Vâng ạ.

- Con biết không, chưa bao giờ ba đốn bớt cành anh đào đi cả. Ba thích nó thế nào thì cứ như thế.

- Cây đó có những cành nở đầy hoa. Tháng trước, ba con mình đã ngồi nghe tiếng chuông chùa vào dịp hoa đào nở, ba còn nhớ không?

- Con lại còn nhớ được cả những chuyện như vậy... Thật là quý hóa!

- Xin ba đừng nói thế! Con sẽ không bao giờ quên được đâu, cả chuyện nghe chim Ó kêu nữa.

Khoảng xanh mênh mông của vườn cây đã làm tâm hồn Singo tràn ngập một thứ cảm giác được tự do hoàn toàn.

- Một nơi thoáng đảng làm sao! Dường như chúng ta không phải đang ở Nhật ấy... Ba không hề nghĩ rằng ở giữa Tokyo mà lại có một vườn cây như thế này. - Singo thán phục nói, mắt vẫn không rời khoảng xanh bất tận kéo dài mãi về phía xa.

- Ở đây việc phối cảnh được đầu tư rất nhiều, vì thế nhìn nó có vẻ rộng lớn hơn trên thực tế. - Kikuco giải thích.

Khi còn là học sinh cô thường đến công viên này và giáo viên đã giảng cho cô biết rằng khoảng trống lớn có trồng cây rải rác đây đó ở đây được kiến trúc theo kiểu của Anh.

Công viên hôm nay có ít người mà đa phần là những cặp thanh niên nam nữ. Singo ngạc nhiên nhận thấy nơi này thực sự là một thiên đường cho những người đang yêu và ông cảm thấy mình đến không đúng chỗ. Có lẽ là ở đây tuổi trẻ cảm thấy thực sự được giải phóng.

Singo cố tránh xa những cặp uyên ương, mặc dù chẳng có ai để ý đến ông. Thực sự Kikuco đang nghĩ gì? Ông chỉ là một ông già đang dẫn con dâu mình đi dạo. Tuy vậy, ông vẫn không tìm được sự yên tĩnh trong tâm hồn mình.

Khi nghe Kikuco đề nghị gặp nhau ở công viên, ông chẳng nghĩ ngợi nhiều. Song giờ đây, đối với ông, ý tưởng ấy có vẻ bất bình thường. Một cây cao đã thu hút sự chú ý của Singo. Nhìn lên ngọn của nó, ông có một cảm giác là sức mạnh bất tận của thiên nhiên cũng truyền cả sang ông và khoảnh xanh mênh mông kia bao bọc lấy ông, hòa tan sự nhỏ nhoi buồn tẻ của ông và cả của Kikuco. “Con bé đã rất có lý khi bảo rằng ở đây ta sẽ được hồi sinh”. Ông trầm nghĩ.

Khi lại gần cái cây, Singo mới thấy đó là ba cây nhập làm một. Trên tấm bảng chỉ dẫn ở đây viết rằng hoa của loại này nở giống như hoa tulip, và vì thế người ta còn gọi nó là “cây tulip”.

- Ở công viên này, đã có thời người ta tổ chức lễ đón các tướng lĩnh thắng trận trong chiến tranh Nga - Nhật trở về! Lúc ấy ta chưa đến hai mươi tuổi và đang còn ở dưới quê kia. - Singo nói.

Ông chọn một chiếc ghế dài ở giữa những cây cao mọc quanh một luống hoa. Trước khi ngồi xuống đó Kikuco bảo:

- Mai con sẽ trở về, xin ba nói với mẹ đừng mắng con!
- Con có cần thổ lộ với ta chuyện gì không?
- Chỉ với ba thôi nhé? Có nhiều cái lắm, nhưng...

4

Sáng hôm sau, Singo thức giấc với một niềm hy vọng mừng vui, nhưng

ông vẫn đi làm mà không đợi Kikuco trở về.

- Con bé nhờ tôi xin bà đừng mắng nó đấy. - ông bảo bà Yasuco.

- Tôi mắng nó ấy ư? - Yasuco rạng rỡ lên vì vui sướng. - Sao tôi lại mắng nó khi chính chúng ta có lỗi với nó nhỉ?

Với cả nhà, Singo đã chỉ nói là ông có điện đàm với Kikuco thôi, còn việc gặp gỡ trong công viên không được ông nhắc tới.

Bà Yasuco tiễn ông ra cổng và bảo:

- Ông có ảnh hưởng lớn đối với con dâu và điều đó thật đáng quý.

Ayco đến tìm Singo ở chỗ làm việc sau khi ông tới được một lát.

- Chà, cô đẹp ra nhiều quá! - Singo mềm mại chào đón. - Cô lại còn đem hoa tặng tôi nữa chứ!

Ayco lại bên bàn ông và dùng ngón tay viết lên mặt bàn: “Ngài hãy bảo cô thư ký ra ngoài”.

- Sao kia? - Singo hơi ngạc nhiên, song ông vẫn yêu cầu Natsuco ra ngoài để ông nói chuyện riêng với khách.

- Tôi rất tiếc vì hôm qua không đến được. - Ayco nói khi còn lại hai người. Giọng nói căng thẳng của cô khiến Singo lo ngại. - Mong ngài bỏ lỗi cho!

- Được rồi, được rồi. Nhưng cô ngồi xuống đã.

- Cảm ơn. - Ayco ngồi xuống, đầu cúi gằm.

- Vì tôi mà cô đi làm trễ mất.

- Không sao đâu ạ! - Cô ta khẽ đáp và nhìn vào mắt Singo. Sau đó cô thở dài nặng nề như thể sắp bật khóc. - Tôi vào chuyện luôn chứ ạ? Tôi thấy hình như mình sắp nổ tung ra ấy... Có lẽ tại thần kinh tôi không chịu đựng nổi.

- Nhưng có chuyện gì thế?

- Chuyện về con dâu ngài, - Ayco nghẹn ngào nói, - cô ấy mới phá thai... đúng không?

Singo không đáp. Ông không biết do đâu mà cô ta biết việc này, và ông cảm thấy hết sức khó chịu.

- Việc cô ấy nạo thai mới chỉ là một phần của vấn đề... - Ayco do dự nói tiếp.

- Nhưng ai đã báo cho cô biết?

- Suychi đã lấy tiền ở chỗ Kinu để trả viện phí cho Kikuco.

Ngược Singo thất lại đau đớn.

- Theo tôi thì việc đó thật đáng kinh tởm. - Ayco tiếp tục. - Thật là nhục nhã thay cho vợ của anh ta! Tôi thấy tội nghiệp cho cô ấy quá đến nỗi không chịu đựng nổi nữa. Suychi vẫn đưa tiền cho Kinu nên hẳn anh ta cho rằng số tiền đó là của mình, nhưng tôi thì tôi ghê tởm hành vi ấy. Suychi không như đám chúng tôi, và lúc nào anh ta cũng có thể kiếm được tiền, nhất là những món nhỏ nhỏ. Nhưng việc anh ta thuộc một tầng lớp xã hội khác với những người phụ nữ như tôi, liệu có nghĩa là anh ta được quyền làm những trò đê tiện như vậy hay không?

Ayco cố gắng giữ cho vai mình khỏi run lên và nói tiếp:

- Mà nhà chị Kinu ấy, sao lại có thể đưa tiền cho anh ta để làm cái việc như thế được nhỉ? Tôi không thể hiểu nổi chị ta nữa. Gần như là tôi ức lộn ruột lên và vì thế mới quyết định nói chuyện với ngài, cho dù điều đó có làm tôi mất việc ở hiệu may đi nữa. Tôi ý thức được rằng đi kể hết với ngài như vậy là xấu, nhưng...

- Ngược lại, tôi biết ơn cô.

- Ngài đã tốt với tôi như thế! Tôi chỉ gặp con dâu ngài có một lần nhưng tôi cảm mến cô ta và... - Trong đôi mắt Ayco lóng lánh nước mắt. - Ngài cần phải tách họ ra thôi!

Hẳn là cô ta định nói đến Suychi và Kinu. Hay có thể là Suychi và Kikuco? Ai mà biết được. Liệu đã cần phải đi đến sự đổ vỡ như vậy hay chưa. Singo nghĩ ngợi.

Ông bị chấn động dữ dội bởi sự nhẫn tâm và sự di giống về mặt đạo đức của con trai mình, song đồng thời ông cũng cảm thấy chính mình cũng bị chìm ngập vào trong câu chuyện bản thủ ấy. Người ông gai gai một nỗi kinh sợ u ám.

Ayco đã nói xong điều cần nói và đứng dậy định đi.

- Cô đi đâu mà vội? - Singo làm ra vẻ tươi tỉnh giữ cô ta lại.

- Rồi tôi sẽ lại đến nữa ạ. Còn hôm nay thì tôi không muốn khua môi múa mỏ trước mặt ngài như một con ngốc tệt hại nữa đâu...

Bằng cả con người mình, Singo cảm nhận được sự cao thượng và lòng tốt của cô gái ấy. Hành vi của cô không phải là hoàn toàn đúng đắn vì chính Kinu đã xin cho cô vào làm ở hiệu may. Nhưng cha con nhà ông còn không

đúng đắn hơn tới mức nào!

Singo nhìn như bị thôi miên vào những bông hồng mà Ayco vừa tặng. Suychi đã từng tuyên bố với ông là Kikuco từ chối sinh con trong “tình trạng như vậy” vì “chấp nhận quá đáng”. Song chẳng phải là tính chấp nhận ấy của cô đã bị chà đạp xuống bùn đen sao?

Giờ này Kikuco hẳn đã trở về nhà chồng mà không hề biết chuyện kia. Nghĩ đến đó Singo nhắm nghiền mắt lại.

CHƯƠNG XII: VẾT SỌ CHIẾN THƯƠNG

1

Ngày chủ nhật, ở nhà, Singo dùng cưa cắt bụi dây leo quấn chặt lấy gốc cây anh đào ngoài vườn. Ông đã tính là để triệt hẳn bụi cây đáng ghét ấy đi thì phải đào bật gốc nó lên, song rốt cuộc ông cũng đành vừa lòng với việc cắt cụt các nhánh của nó, và thậm chí là sẽ theo dõi để cắt tiếp những nhánh mới đâm ra.

Trước đây Singo cũng đã làm như vậy, nhưng kết quả là bụi dây leo lại mọc um lên khiến cây anh đào gần như chết ngạt. Giờ đây, Singo thấy không muốn đánh vật với việc đào rễ. Ông không tin sức mình có thể làm nổi việc đó.

- Con giúp ba một tay nhé? - Có tiếng Suychi hỏi.

Singo không để ý anh con trai đã đến sau lưng ông từ lúc nào.

- Không cần đâu. - ông cảm cảm đáp.

- Kikuco bảo con ra giúp ba.

- Thế hả, có điều cũng chẳng còn mấy việc nữa.

Nói đoạn, Singo ngồi xuống đồng cành lá gần đó. Suychi chộp lấy cái cưa và hỏi:

- Ba tính cắt hết hay sao?

- Ừ - Singo đáp và ngắm nhìn những động tác nhanh nhẹn của con trai. - Còn những cái này cũng cắt luôn chứ ạ? - Suychi chỉ vào mấy chồi anh đào non mới nhú dưới gốc.

- Khoan đã, khoan đã! - Singo nói và nhòm dây.

Kikuco từ trong nhà đến nhập bọn. Suychi giơ cái cưa chỉ mấy chồi non và cười lớn.

- Ba đang còn nghĩ xem nên để hay nên cắt đấy! - Anh ta nói.

- Nên cắt đi thì hơn ba ạ! - Kikuco lập tức trả lời.

- Ừ cũng phải, nhưng nếu đấy là cành non thì tôi không muốn cắt - Singo cố giải bày những khúc mắc của mình.

- Cành không mọc thẳng từ dưới đất lên đâu ạ. Đó là chồi đấy. - Kikuco

đáp.

Suychi lẳng lẳng cắt các chồi cây.

- Tôi những muốn để cho tất cả các cành và nhánh được mọc tự do và mặc sức vươn ra theo ý chúng. - Singo nói. - Bụi dây leo cản trở đến việc đó, vì thế mà ta cắt nó đi...Những cành nhỏ ở dưới cùng ấy đừng có cắt nhé, Suychi! Để chúng lại đi.

- Chúng mảnh mai như cái đũa ấy, thậm chí chỉ hơn một cái tăm một chút. - Kikuco nói và không rời mắt khỏi Singo. - Vậy mà lúc ra hoa trông chúng cũng lộng lẫy ra trò!

- Ô, những cành ấy mà cũng có hoa kia à? Thế mà ta không phát hiện ra đây! - Singo thốt lên.

- Ở cái nhánh nhỏ như que tăm kia cũng có một bông duy nhất đấy ạ. Hay chưa!

- Song chắc gì chúng đã lớn nổi. - Kikuco khéo léo đưa đây. - Chắc hẳn khi chúng lớn được bằng những cành nhỏ nhất của cây locva trong vườn Sinjuku thì con đã thành một bà già lụ khụ rồi.

- Chưa chắc, bởi vì anh đào lớn rất nhanh. - Singo đáp lại và ông bắt gặp cái nhìn của Kikuco.

Ông không kể với ai trong nhà về cuộc gặp gỡ ở công viên Sinjuku. Chẳng lẽ vừa quay trở về mà Kikuco đã kịp đem kể với chồng? Đó chẳng phải là một điều bí mật và hẳn là cô đã nói đến nó như một chuyện bình thường.

Singo bắt gặp cái nhìn của Kikuco, nhưng cô không hề mảy may bối rối.

Sau đó, ông chuyển tia mắt về phía những cành anh đào non đâm ra từ cái gốc cây, ông tưởng tượng ra cảnh những cành đào non nót mảnh mai ấy sẽ lớn lên và vươn ra hùng vĩ như thế nào.

- Làm gì với đám cành lá này hả ba? - Suychi hỏi.

- Đem quẳng nó vào một xô nào đấy. - Singo đáp.

Bất chước Suychi, Kikuco cũng ôm lên một đồng cành định khuân đi.

- Đừng, em bỏ xuống đi. - Suychi nói đầy vẻ quan tâm. - Em vẫn đang còn phải giữ gìn đây.

Kikuco gật đầu, ngoan ngoãn bỏ mớ cành xuống và đứng nguyên ở đó. Singo bỏ vào nhà.

- Kikuco làm gì ở ngoài đó vậy? - Bà Yasuco ngẩng đầu lên hỏi.

Bà đang mạng lại cái mừng cho đứa cháu nhỏ. - Hai vợ chồng ở bên nhau trong một ngày chủ nhật, thật là một sự lạ phải không? Có vẻ là chúng nó hiểu nhau hơn từ khi Kikuco trở về đây... Nay ông, trong cuộc đời kể cũng lắm sự lạ thật?

- Nhưng Kikuco không được hạnh phúc. - Singo lầu bầu.

- Tôi thì tôi không nói như vậy đâu. - Yasuco đáp lại. - Lâu nay tôi không thấy nó vui vẻ như bây giờ. Ừ thì nó có sút đi mất một ít, nhưng nhìn nét mặt rạng rỡ của nó, tôi...

- Hừm.

- Mà Suyichi dạo này đi làm về đúng giờ, còn chủ nhật thì ở nhà. Người ta vẫn có câu: “Mỗi cái rủi thường dọn đường cho một cái may” và chuyện nhà mình thì cũng như vậy thôi.

Singo lặng thinh không đáp.

Suyichi và Kikuco từ ngoài vườn vào.

- Ba xem này, Satoco nó bẻ mấy cành quý của ba đây! - Suyichi nói và chìa ra mấy cành anh đào non.

- Ái chà! Nhưng mà thôi, vì những cành như vậy đứa trẻ nào mà chả muốn ngắt.

Kikuco đứng nép ở đằng sau lưng chồng.

2

Khi từ Tokyo trở về, Kikuco mua tặng Singo một dao cạo râu điện. Bà Yasuco nhận được một tấm lụa để may đai kimono, còn Fusaco - mấy chiếc váy nhỏ cho hai đứa con của chị ta.

- Thế nó có tặng cho Suyichi cái gì không? - Singo hỏi vợ.

- Một chiếc dù gấp và chiếc lược Mỹ có gương soi gắn ở bao. - Bà Yasuco đáp. - Tôi nghe nói là người ta không bao giờ tặng lược vì đó là điềm tan vỡ, song hình như Kikuco không biết chuyện đó.

- Đây là lược Mỹ cơ mà? Ở Mỹ người ta đâu có dị đoan như vậy.

- Kikuco cũng mua cho mình một chiếc lược y như vậy, chỉ khác màu thôi. Nhưng mà Fusaco thích quá nên Kikuco đã tặng cho nó. Chắc là con bé muốn vợ chồng nó có lược giống nhau và ai mà biết được cái lược đó có ý nghĩa thế nào đối với nó! Dở một cái là Fusaco không chịu buông ra nữa.

Thật kém tế nhị đến thế là cùng!

Giọng nói của bà Yasuco đượm vẻ trách móc đối với con gái mình.

- Hai đứa bé được mấy cái váy rõ đẹp. - Bà nói tiếp. - Bản thân Fusaco không có quà, nhưng con nó được. Vậy nó còn muốn gì nữa?

Kikuco có vẻ áy náy vì không có quà riêng cho chị chồng, song tôi hỏi ông, trong nhà này ai có quyền đòi hỏi quà tặng sau tất cả những gì đã xảy ra?

- Bà nói đúng! - Singo ủng hộ.

Song có điều Yasuco không biết, đó là việc Kikuco đã xin tiền của cha mẹ cô để mua quà cho gia đình chồng, còn Suychi thì đã moi tiền của tình nhân để phá thai cho vợ. Nói ngắn gọn, cả hai đều không có tiền để tặng gì cho nhau. Kikuco hẳn đã nghĩ rằng Suychi phải tốn kém cho cuộc nạo thai của cô và cô đã xin tiền cha mẹ để mua quà cáp cho cuộc trở về.

Singo cay đắng thấy rằng lâu nay ông không cho con dâu tiền tiêu vặt. Trước đây đã có thời ông cho cô tiền với tất cả sự hảo tâm, song từ khi quan hệ vợ chồng cô lục đục và cô ngả về phía ông thì ông thấy không tiện làm như vậy nữa. Có thể là khi ông không có đi sâu vào cuộc để hiểu Kikuco hơn, thì ông lại thành ra giống như Fusaco, người đã tước mất cái lược của Kikuco một cách vô lỗi như vậy.

Suychi thì sống theo một lối sống mà kết quả là Kikuco không bao giờ có tiền cả. Tất nhiên là Kikuco không kêu ca với bố chồng. Như vậy, nếu Singo quan tâm nhiều hơn đến con dâu thì hẳn là cô đã không rơi vào trong cái tình cảnh nhục nhã là đi phá thai bằng tiền của tình nhân của chồng mình.

- Giá như nó đừng mua quà thì mình lại đỡ băn khoăn hơn. - Bà Yasuco trầm ngâm nói. - Liệu tất cả những thứ đó trị giá bao nhiêu nhỉ? Theo ông thì nhiều không?

- Tôi không biết! - Singo vừa đáp vừa nhảm tính. - Không hiểu cái máy cạo râu giá bao nhiêu? Về món đó tôi chẳng biết tí gì cả.

- Thế thì ông để ý đến cái gì? Nếu coi tất cả số quà cáp là những giải thưởng xổ số, thì ông đã trúng giải lớn nhất rồi. Tôi dám chắc là Kikuco nó cũng hình dung ra cái hình ảnh như vậy lắm...

Hôm Kikuco mới trở về, Singo và Suychi đi làm về cùng với nhau. Buổi tối hôm đó cả nhà xúm quanh chiếc dao cạo râu máy.

Cũng có thể nói là nó đã tránh cho họ những lời phân trần khó khăn - một đằng là Kikuco, vì đã tự ý bỏ về nhà cha mẹ, đằng khác là Suychi, kẻ đã là

nguyên nhân khiến cô phải nạo thai.

Tất cả đều nhìn đồ vật đó với một vẻ tò mò háo hức. Singo một tay cầm tờ chỉ dẫn, tay kia mở máy và cho nó rà trên mặt mình.

- Các bà xem này, ở đây viết là máy này có thể dùng cho phụ nữ để làm sạch lông tơ trên cổ và ở cả những chỗ khác nữa. - ông nói và nhìn Kikuco.

Đôi má trắng trẻo của cô lúc này hơi đỏ lên, còn mắt cô ánh lên vẻ vui sướng.

- Nó không làm trầy da, mà lại không cần nước xà bông để cạo. - Kikuco giải thích.

- Tuyệt thật! - Singo tán thưởng. - Trong khi đó dao cạo thường hay vấp vào những nếp nhăn sâu ở người già.

Tiếp theo ông xem xét phần lưỡi dao. Để nhìn cho rõ, ông đeo kính vào.

- Nhưng lưỡi dao không hề động đây này? - Singo ngạc nhiên nhận xét. - Vậy thì làm thế nào mà nó cạo được nhỉ? Động cơ thì chạy mà lưỡi dao không hề động đây?

- Ồ thật thế! - Bà Yasuco chia sẻ nỗi ngạc nhiên với ông. - Hay là nó hút râu giống như là máy hút bụi ấy nhỉ?

- Nếu vậy thì râu kia đứt ra được đung vào đâu? - Singo vặc lại.

Kikuco cúi mặt xuống cười.

- Để đáp lại món quà rất hay này của con dâu, ông nên tặng lại nó một cái máy hút bụi, - Yasuco nói. - ông có biết là như vậy công việc của nó sẽ nhẹ nhàng hơn biết bao nhiêu không?

- Bà nói đúng. - Singo biểu đồng tình.

Trong nhà chả có lấy một thành quả nào của văn minh cả. - Yasuco nói tiếp. - Thậm chí đến cái tủ lạnh cũng không. Năm nào ông cũng hứa mua, nhưng kết quả thì ra sao nào? Còn cái lò nướng bánh nữa? Hiện đang có loại lò điện tự động, nướng chín bánh là tự ngắt mạch.

- Hừm? Ý của bà theo tôi hiểu là điện khí hóa toàn bộ nhà cửa có phải không?

- Ồ thì ông vẫn quý hóa Kikuco lắm, song hiện nó có được lợi gì từ cái tình cảm ấy của ông chứ?

Kèm theo chiếc máy cạo râu có hai bàn chải nhỏ, Singo nhặt một chiếc có hình dài tròn như cái rửa chai lên và tò mò ngoáy vào một cái lỗ ở phía sau bộ phận lưỡi dao của máy. Những sợi râu vụn từ trong đó bỗng rớt đầy

xuống đầu gối ông. Nhìn kỹ vào đám râu, ông thấy chúng toàn là sợi bạc.

Bằng một động tác đột ngột, Singo phui sạch đám râu khỏi quần mình.

3

Singo đã mua ngay chiếc máy hút bụi.

Sáng sáng, trước giờ điem tâm, chiếc máy hút bụi của Kikuco và máy cạo râu của Singo thi nhau kêu vo vo và việc đó làm ông rất thú vị. Có thể là ông đã nghe thấy tiếng nói của cái mới ở trong nhà mình.

Singo cho rằng cái máy cạo râu là nguyên nhân gây ra giấc mơ đêm qua của ông về bộ râu quái nón. Trong giấc mơ ấy ông không phải là nhân vật chính mà chỉ là một khán giả, tuy rằng trong mơ các nhân vật chính và khán giả thường lẫn lộn với nhau. Sự việc diễn ra không phải ở đâu khác, mà lại chính ở nước Mỹ, nơi ông chưa hề đặt chân đến. Điều đó được ông giải thích rằng do tại những chiếc lược Mỹ của Kikuco.

Singo đã mơ thấy ở đó có những bang gồm toàn người Anh và những bang người Tây Ban Nha. Ở những bang đó người ta để râu theo những kiểu nhất định. Khi thức dậy rồi, Singo không còn nhớ được cụ thể các kiểu râu ấy ra sao, nhưng ông chắc chắn rằng chúng không giống nhau tùy theo đặc điểm của mỗi bang. Ở một bang nọ bộ râu quái nón mang trong mình tất cả các đặc điểm của mọi bang gồm đủ mọi chủng tộc. Không phải theo kiểu là các loại râu trộn lẫn vào trong đó mà đúng hơn là mỗi loại râu, dù là của người Pháp hay người Ấn Độ, đều mọc riêng rẽ ở một chỗ nhất định, làm cho bộ mặt của nhân vật kỳ lạ ấy tua tủa những đám râu nhiều kiểu, tượng trưng cho tất cả các vùng dân cư khác nhau.

Chính phủ Hoa Kỳ đã tuyên bố xem bộ râu phi thường ấy là tài sản quốc gia và các điều khoản của sắc luật đó đã tước mất của người đàn ông kia cái quyền được tự tiện sửa râu. Chẳng hiểu sao Singo lại thấy bộ râu đó là của mình, và ông cũng cảm nhận được cả lòng kiêu hãnh cùng sự bối rối dễ hiểu của người đàn ông nọ.

Giấc mơ chẳng có chủ đề gì đặc biệt. Chỉ đơn giản là Singo thấy một người có râu, vậy thôi. Bộ râu khó hiểu kia đương nhiên là dài, rậm. Singo tự giải thích chuyện đó bằng việc sáng sáng ông vẫn cạo râu bằng chiếc dao cạo điện mới của mình.

Sau giấc mơ ấy Singo còn mơ một giấc mơ khó chịu khác. Trong giấc mơ thứ hai này, ông thấy mình sờ vào ngực một người đàn bà nào đó. Chỉ đơn thuần là tay ông chạm vào thôi và không hề có một chút may mắn thích thú.

Người đàn bà ấy không có mặt, không có cả thân người mà chỉ có mỗi bộ ngực. Sau khi Singo cố gắng giải đáp cho mình câu hỏi người đàn bà ấy là ai, thì cô ta bỗng biến thành cô em gái của một người bạn của Suychi.

“*Mọi cái đều ngớ ngẩn biết chừng nào!*” Ông bỗng chợt nhớ đến câu nói của Ogai Mori ([\[16\]](#)) trước khi ông ta chết. Trước đây, Singo đọc được câu này ở trong một tờ báo. Hẳn là giờ đây ông muốn tự thanh minh, bởi vì nếu không thì tại sao khi vừa tỉnh dậy ông lại nhớ ngay đến mấy lời của Ogai?

Trong đầu Singo bỗng lóe lên một ý nghĩ! Phải chăng cô gái trong mơ chính là hiện thân của Kikuco? Phải chăng những ức chế về mặt đạo đức đã tác động lên ông ngay cả trong giấc ngủ?

Có thể là nếu ông có tự do hoàn toàn trong những mơ mộng của mình, nếu ông được làm lại mọi cái từ đầu và sống như ý thích, thì hẳn là ông sẽ muốn được yêu Kikuco, một Kikuco trinh bạch tuổi vẫn còn con gái.

Cái ý muốn nằm ngoài ý thức bị dồn nén mãi và méo mó đi ấy đã biến thành một dạng khó tiếp thu như vậy ở trong mơ. “Ngay cả trong giấc mơ ta cũng cố giấu giếm nó để đánh lừa bản thân mình”, Singo thầm nghĩ.

Chỉ có điều là tại sao ông lại biến người đàn bà trong mơ thành em gái người bạn của Suychi mà trước đây anh ta suýt cầu hôn, tại sao ông lại làm cô ta thành ra hư ảo như vậy? Có thể vì ông đã quá sợ rằng hóa ra đây lại là Kikuco chăng?

“Đó chỉ là một giấc mơ thôi và chẳng là cái gì hết! Cả bộ râu được coi là tài sản quốc gia kia cũng vậy. Và lại ta không tin chuyện mộng寐”, Singo tự nhủ và đưa tay lên vuốt mặt. Người ông đầm mồ hôi tuy giấc mơ thật lạnh lẽo. Ngoài trời mưa xối xả và gió quất ào ào vào tường nhà. Hơi ẩm dường như thấm qua nền nhà vào bên trong.

Singo nhớ đến một bức tranh mực tàu của Catzan mà ông được xem cách đó mấy hôm ở nhà một người bạn. Cảnh trong tranh là một con quạ đậu trên ngọn một cây trơ trụi và bên cạnh có hàng chữ đề:

Con quạ đơn độc

Trong buổi bình minh

Con mưa đầu tiên của mùa hè

Khổ thơ đề đã giúp Singo hiểu được ý nghĩa của bức tranh cũng như tình cảm của họa sĩ. Đậu trên ngọn cây trơ trụi, nhồi mình trong mưa gió, con quạ đợi bình minh đến.

Về tác giả của bức tranh Singo chỉ biết được rằng ông ta đã sa sút đến

cùng cực và đã tự vẫn, còn bức tranh thì thể hiện tâm trạng của ông ta trong một thời điểm nào đó.

- Một con chim thật gọi cảm và hết sức kiên nhẫn, song cũng hơi khó ưa một chút. - Singo đã bình phẩm như vậy với người bạn, chủ nhân của bức tranh.

- Anh nghĩ như vậy à? - Bạn ông đáp lại. - Tôi đã ngắm nó suốt thời kỳ chiến tranh. Quả là con chim khó ưa thật, nhưng trong phong thái của nó có cái gì đấy thật bình thản. Nếu như người ta cần tự vẫn vì những nguyên nhân đã khiến Catzan tự vẫn, thì tôi với anh đã chấm dứt cuộc đời không biết mấy lần rồi... Phải, tất cả là ở chỗ thời buổi mà người ta đang sống.

- Và chúng ta cũng đã đợi bình minh đến, phải không?

“Hẳn là trong cái đêm mưa gió này, con quạ vẫn được treo trong phòng khách của ông ta”, Singo thầm nghĩ. Ông băn khoăn tự hỏi liệu lũ quạ và chim Ó “của nhà ông” giờ này đang ẩn náu ở đâu?

4

Sau giấc mơ thứ hai, Singo không ngủ lại được nữa. Ông nằm thao thức đợi trời sáng. Nhưng không phải với sự kiên nhẫn bền bỉ của con quạ trong tranh của Catzan.

Dù người đàn bà trong mơ là ai thì trái tim ông cũng không hề rung động. Mà điều đó mới thật là đáng buồn biết bao nhiêu.

Đàn bà đã bước ra khỏi đời ông kể từ lúc có chiến tranh và không bao giờ quay lại nữa. Lúc ấy ông vẫn chưa già, nhưng đã quen với cách sống như vậy. Điều mà chiến tranh đã giết chết, không bao giờ hồi sinh lại nữa. Ngay cả cách suy nghĩ của Singo cũng giữ theo nếp nghĩ mà chiến tranh đã tạo ra, nghĩa là gò bó trong khuôn khổ của sự khôn ngoan thận trọng.

Singo không hiểu tại sao mình không thể yêu Kikuco trong mơ. Việc gì mà ông phải sợ hãi và xấu hổ bởi những giấc mơ của riêng mình? Mà việc ông yêu cô ngay cả những lúc không ngủ mơ cũng có phải là tội lỗi không đã chứ? Ông muốn nhìn sự việc từ khía cạnh đó.

Thế rồi ông nhớ đến một khổ thơ ba câu của Buxoon:

Ông già ấy

Muốn quên mọi tình đi.

Mưa mùa thu lất phất.

Và ông lại càng buồn hơn nữa.

Kể từ khi con trai ông có nhân tình, quan hệ vợ chồng của anh ta trở nên chín muồi hơn. Còn khi Kikuco đi phá thai, thì nó lại trở nên nồng nàn và âu yếm. Trong cái đêm có bão lớn, Kikuco đã tỏ ra dịu dàng hơn hẳn hơn bao giờ hết; còn trong đêm mà Suychi say khướt bò về thì cô lại cao thượng hơn bất cứ lúc nào.

Kikuco có đau khổ thực không, hay chỉ tại cô ngốc nghếch? Cô có tính đến tất cả những chuyện ấy không. Hay cô chẳng nhận thấy gì và để mặc cho sóng gió của cuộc đời đưa đẩy mà vẫn hiến dâng bản thân mình với tất cả sự ngây thơ, cho những phép lạ của tự nhiên?

Cô đã phản kháng thông qua việc từ chối sinh con và bỏ trốn về nhà cha mẹ, song cùng với điều đó cô đã để lộ ra mình cô đơn biết chừng nào. Vài ngày sau cô đã trở lại và lại càng gắn bó hơn với Suychi. Dường như cô cầu xin sự tha thứ cho một tội lỗi nào đó, dường như cô đang ra sức chữa lành một vết thương.

Singo chẳng thích thú gì những chuyện đó, nhưng ông nghĩ biết đâu nó lại chẳng là tốt? Thậm chí ông còn cho rằng chuyện ngoại tình của Suychi tự nó sẽ tắt đi mà chẳng cần đến sự can thiệp của ông.

Sáng ra, Singo trở dậy mệt mỏi bơ phờ. Ông đi làm sớm cùng với Suychi, vì ông không có đủ can đảm để nhìn Kikuco.

Khi đang ở trên tàu ông bỗng hỏi Suychi:

- Anh có giết người trong chiến tranh không?

- Biết thế nào được? - Suychi đáp. - Nếu đạn từ khẩu súng của con bắn ra mà trúng ai thì người đó hẳn phải chết. Nhưng có thể nói rằng không phải là con đã bắn khẩu súng đó.

Singo thấy ghê tởm và ông ngoảnh mặt đi.

Chiều hôm đó, sau cuộc chiêu đãi công vũ trọng thể, ông phải đưa các cô kỹ nữ đã phục vụ bữa tiệc về bằng xe của hãng. Ở băng ghế sau, ông cùng hai cô kỹ nữ được ngồi, còn ba cô khác trẻ hơn thì phải ngồi ghé lên đầu gối họ.

- Cứ yên tâm, cô không nặng lắm đâu. - Singo bảo cô gái trẻ cứ ngồi trên đùi ông và ông vòng tay ôm ngang sườn cô ta.

- Xin ngài lượng thứ cho. - Cô ta đáp lễ và ngồi lại cho thoải mái.

Cô gái trẻ hơn Kikuco đến bốn, năm tuổi, Singo định bụng sẽ ghi lại tên cô ta khi ông đến xe lửa, tuy có nhiều khả năng là lúc đó ông sẽ quên mất.

CHƯƠNG XIII: TRONG MƯA

1

Sáng nay Kikuco là người đầu tiên đọc báo trong nhà.

Thùng báo đọng đầy nước mưa nên cô phải hong khô báo trong khi nấu bữa ăn sáng.

Thường thì Singo vẫn dậy sớm lấy báo vào giường đọc, Kikuco chỉ đọc báo sau khi chồng và cha chồng đã đi làm.

- Ba ơi, ba? - Tiếng Kikuco gọi khẽ từ phía hành lang.

- Có chuyện gì vậy? - Singo hỏi.

- Ba ra đây một chút được không ạ?

Giọng điệu của Kikuco làm Singo lo ngại và ông nhảy dậy ngay.

Kikuco đợi ông ở cửa phòng với tờ báo trong tay.

- Có chuyện gì thế? - Singo hỏi lại.

- Ở đây có viết về Aikhara.

- Bị bắt à?

- Không ạ! - Kikuco đáp và đưa tờ báo cho Singo.

Singo chìa tay ra cầm một cách không hề thích thú và tờ báo tuột rơi xuống đất. Kikuco nhặt nó lên đưa lại cho ông.

- Ta chẳng nhìn thấy gì cả. Chuyện gì xảy ra với Aikhara thế?

- Ông ta tự sát cùng với một người đàn bà.

- Chết rồi ư?

- Chưa ạ. Còn có hy vọng cứu chữa được.

- Khoan đã! - Singo ngăn lại và cầm tờ báo đi dọc hành lang. - Fusaco đang ngủ phải không? Hiện nó đang ở trong nhà đấy chứ?

- Tất nhiên rồi ạ.

Quả là rất ít có khả năng để Fusaco, đêm qua còn ở nhà và nằm khá muộn, lại có thể tự sát ở đâu đó cùng với Aikhara.

Singo nhìn mưa rơi xối xả qua ô cửa sổ phòng tắm và cố trấn tĩnh. Sau đó

ông quay lại phòng ăn, ngồi xuống ghế và giở mạnh tờ báo ra. Trong khi ông đọc mẩu tin ngắn ngủi ấy, kính của ông tuột xuống mũi hai lần.

Sự cố xảy ra tại một khách sạn thuộc khu tắm nước khoáng ở Izu. Người đàn bà đã chết ngay. Người ta đồn rằng chị ta trạc hai mươi lăm, hai mươi sáu tuổi, làm nghề phục vụ khách sạn hoặc chạy bàn gì đó, danh tính chưa xác định được. Còn người đàn ông có những dấu hiệu là người nghiện ma túy. Việc đó, cũng như việc anh ta không để lại thư tuyệt mệnh, là một lý do để người ta ngờ rằng, hành động tự sát của anh ta chỉ là giả tạo, nhưng người đàn bà đã dại dột làm theo.

Singo những muốn quẳng cặp kính đáng ghét của mình đi và ông không hiểu là chúng hay câu chuyện về Aikhara đã làm ông nổi khùng lên như vậy. Ông đứng lên và vừa xoa xoa mặt một cách giận dữ, vừa đi vào phòng tắm để đánh răng rửa mặt.

Tờ báo cũng cho hay rằng Aikhara đã đăng ký tại khách sạn dưới một lai lịch giả. Tên của Fusaco không được nhắc đến. Nói vắn tắt, bài báo không động chạm gì đến gia đình Ogata.

Tất nhiên là địa chỉ ở thành phố Iocohama mà Aikhara đã khai là địa chỉ giả. Hẳn là anh ta không có chỗ ở cố định và trong trường hợp như vậy thì có thể Fusaco đã không còn là vợ của anh ta nữa rồi.

Cái ý nghĩ rằng con gái mình vẫn còn coi hạng người đó là chồng khiến Singo lo ngại. “Vậy là sự việc tự nó đã được định đoạt!” Ông lầm bầm. Trong khi ông còn chưa biết xử trí chuyện vợ chồng Fusaco thế nào thì thời gian đã giải quyết mọi việc.

Nhưng tại sao ông không làm được gì cho Aikhara khi còn chưa quá muộn? Ông cũng không hiểu Fusaco đã đẩy chồng mình đến bờ vực thẳm, hay chính Aikhara là kẻ đã gây ra tai họa cho đời Fusaco? Có một điều Singo biết chắc chắn là một khi có những kẻ mang những tính khí vốn có thể đưa người bạn đời của mình đến chỗ sụp đổ hoàn toàn, thì cũng có những kẻ để cho bản thân mình bị ném xuống vực thẳm.

- Kikuco? - Singo quay lại bảo con dâu trong khi ông ngồi nhấp từng ngụm trà nóng. - Chắc con có biết rằng mấy ngày trước đây Aikhara đã gửi giấy yêu cầu ly dị đến tòa chứ?

- Vâng, con biết. Lúc ấy ba đã tức giận quá và...

- Không tức giận làm sao được. Fusaco thì bảo rằng có những giới hạn mà con người ta có thể chịu đựng sự nhục mạ...Ta cho rằng Aikhara có ý định tự vẫn thật đấy. Nó muốn chết thực. Còn người đàn bà kia, theo ta, cũng chỉ bị nó lừa ở mức độ là chịu làm bầu bạn với nó cho đỡ cô đơn thôi.

Kikuco không đáp mà chỉ nhúu đôi mày đẹp.

- Con đi gọi Suychi ra đây! - Singo bảo.

Ông đưa mắt nhìn theo Kikuco và cảm thấy cô có vẻ cao lên, song ông cho rằng đó là do chiếc kimono.

- Tôi nghe thấy chuyện gì thế này? Aikhara tự sát rồi ư? - Suychi kêu lên khi vừa hiện ra trên ngưỡng cửa. - Fusaco đã gửi giấy yêu cầu ly dị đi chưa nhỉ?

- Chưa! - Singo đáp.

- Vẫn chưa à? - Suychi ngạc nhiên hỏi lại. - Tại sao thế? Nếu vậy thì phải gửi đi ngay trong ngày hôm nay bằng thư khẩn. Bởi vì nếu không thì sẽ hóa ra là chị ấy bị một cái thầy ma đòi ly dị, mà chuyện đó thì cũng chẳng đẹp đẽ gì đâu.

- Thế còn lũ trẻ? Aikhara có đề cập gì đến việc đó đâu? Có thể nào hai đứa bé con lại có thể quyết định sẽ sống với ai sau khi cha mẹ chúng ly dị không hả?

Tờ yêu cầu ly dị do Fusaco viết từ mấy ngày qua đã nằm vạ vật trong cặp Singo và ông cứ xách nó đến sở rồi lại xách về. Ông đã định nhờ người đem hộ đến Hội đồng thị chính quận, nhưng rồi ông cứ lần lữa mãi.

- Lũ trẻ làm sao kia ạ? - Suychi thờ ơ đáp lại. - Đẳng nào thì chúng nó cũng sẽ ở đây với nhà ta kia mà, đúng không? Liệu cảnh sát có tìm đến nhà mình bây giờ không hả ba?

- Vì cái lẽ ma quỷ gì kia chứ?

- Đề hỏi xem phải giao xác cho ai và nói chung là đề hỏi những chi tiết đại loại như vậy.

- Chắc không đâu... Ta nghĩ là chính vì thế mà Aikhara đã đưa ra lời tuyên bố ly dị trước đây.

Cánh cửa phòng ăn mở tung ra và Fusaco còn mặc váy ngủ xộc vào. Chị ta liếc nhanh tờ báo rồi xé tan nó ra thành từng mảnh và ném xuống nền nhà. Sau đó chị ta quỳ phục xuống.

- Kikuco, đóng cái cửa kia lẩn - Singo ra lệnh.

Qua cửa phòng Fusaco để mở, thấy rõ hai đứa trẻ đang ngủ yên lành.

Bằng đôi tay run rẩy, Fusaco lại xé thêm những mảnh báo cho vụn nữa ra.

Suychi và Kikuco im lặng.

- Con gái ạ, con có thể đi để giải quyết chuyện Aikhara được không? - Singo ân cần hỏi.

- Không, dù bất cứ là gì! - Fusaco chống tay ngang mặt lên nhìn cha đáp. Mắt chị ta toàn lòng trắng.

Yasuko giận dữ:

- Thật cũng lạ, không hiểu ông coi con gái mình là cái giống gì kia chứ, hả đồ hèn nhất kia? Ông không thấy tức giận vì nó phải chịu đựng những sự khốn nạn như vậy, vì nó phải rơi vào cái tình cảnh ghê tởm như vậy hay sao?...

- Bố đi đi, nếu bố muốn thì cứ mang cái thằng khốn nạn ấy về đây! Hãy nhổ toẹt vào lòng kiêu hãnh và đi đi! Ai đã gả tôi cho một thằng chồng như vậy chứ, hỡi âm ty địa ngục?!

Vừa rồi Singo buột mồm nói ra cái ý nghĩ của mình, nhưng ông đã nghĩ kỹ thêm và thấy giờ đây, trong cái giờ phút bi thảm này, nếu Fusaco chịu đi đến chỗ Aikhara thì họ lại có thể đoàn tụ và làm lại cuộc sống từ đầu. Bởi vì con người ta vốn có khả năng làm những chuyện như vậy.

2

Sau cái thông báo ngắn ngủi ấy, báo chí không viết gì thêm về vụ tự tử của Aikhara nữa, kể cả việc anh ta có được cứu sống hay không.

Song ở Hội đồng thị chính quận, người ta vẫn nhận tờ yêu cầu ly dị của Fusaco, chứng tỏ Aikhara chưa bị liệt vào danh sách những người chết.

Khi gửi tờ giấy ấy đi Singo cứ nghĩ ngợi mãi về người đàn bà đã cùng tự sát với Aikhara. Liệu cuộc sống của chị ta ra sao nhỉ, và cả cái chết của chị ta nữa? “Cầu xin vong hồn cô phù hộ chúng tôi.” - Ông lẩm bảm và thở dài. - Cuộc đời cô đã vô ích biết chừng nào. Nếu Fusaco và Aikhara có một gia đình hạnh phúc, hẳn là người đàn bà kia đã không kết thúc như vậy. Singo cảm thấy mình có lỗi, như là đã góp phần giết chết chị ta, tuy rằng không trực tiếp. Hình ảnh người đàn bà ấy không chịu hiện lên trong tiềm thức của Singo. Thay vào đó ông lại hình dung ra đứa con của Kikuco.

Ông không biết mặt nó, dĩ nhiên, vì có thể nào thấy được mặt đứa trẻ bị hủy diệt ngay từ trong phôi thai? Song trong đầu óc ông cứ quay cuồng chẳng còn thiếu hình ảnh trẻ thơ xinh xắn nào nữa. Đứa trẻ đã không có may mắn được ra đời. Phải chăng Singo cũng là người giết nó gián tiếp?...

Những ngày này kéo dài, âm ứot và khó chịu, khiến Singo có cảm giác

rằng đôi mắt kính của ông chảy nước ra. Có cái gì đó đè nặng trong ngực ông.

- Mấy nhà năm ngoái trồng hướng dương năm nay lại trồng loại hoa khác rồi. - Singo nói một sớm lúc ông đang chuẩn bị đi làm. - Tôi không nhớ tên loại hoa đó là gì... trông nó giống như cúc đại đóa châu Âu vậy. Hình như mấy nhà hàng xóm họ hẹn nhau trồng hoa thì phải! Năm ngoái thì đồng loạt hướng dương, năm nay thì cái loại hoa trắng ấy.

Kikuco đứng nghe Singo nói, tay cô cầm chiếc áo vét cho ông.

- Có thể là vì trận bão năm ngoái làm gãy hết hướng dương của họ đấy ạ!
- Cô giải thích.

- Chắc vậy. Mà Kikuco này, hình như dạo này con cao lên thì phải?

- Vâng ạ. Từ hồi con về đây, chiều cao của con vẫn tiếp tục tăng lên chút ít, song gần đây nó bỗng tăng vọt lên. Anh Suychi con rất lấy làm ngạc nhiên đấy ạ.

- Khi...- Singo định nói gì đó nhưng bỗng ngưng bật.

Kikuco đỏ mặt lên và đi vòng ra sau lưng ông để giúp ông mặc áo vét - Ta vẫn tưởng đó là tại chiếc kimono kia? - Singo nói tiếp. - Con đi lấy chồng rồi mà vẫn còn tiếp tục lớn, điều đó thật là kỳ diệu?

- Có nghĩa là hồi đó con còn nhỏ quá. Chậm phát triển. - Kikuco đáp lại.

- Đâu phải thế... Điều này quả thực là kỳ diệu đấy.

Singo cảm thấy một cái gì đó thật tươi mát và tốt đẹp ở trong sự phát triển khó giải thích của con dâu mình. Không có lẽ cô đã cao lên đáng kể đến mức Suychi nhận ra được trong những lúc ôm cô trong tay?

Singo ra khỏi nhà với cái ý nghĩ rằng đứa trẻ bị bỏ đi đã tiếp tục tự lớn lên trong cơ thể của Kikuco.

Con bé Satoco đang ngồi chồm hồm bên đường xem lũ trẻ hàng xóm chơi. Chúng dùng vỏ sò để làm đĩa đựng các món ăn chế bằng cánh hoa cúc trắng thái nhỏ.

“A, phải, đó là giống cúc Margrit”, Singo chợt nhớ ra tên của loài hoa trắng được trồng ở sân các nhà lân cận.

Satoco còn quá nhỏ nên không được lũ trẻ cho tham dự trò chơi.

Thấy Singo đi qua, con bé gọi ông và chạy theo. Singo nắm tay nó và hai ông cháu đi với nhau đến góc phố. Sau đó Satoco vì té phải chạy trở lại. Nhìn theo cái bóng nho nhỏ của nó in trên hè phố, Singo chợt nhận thấy rằng

mùa hè đã đến.

Tới nơi làm việc, ông thấy cô thư ký đang lau cửa sổ.

- Cô đã đọc báo sáng nay chưa? - ông vui vẻ hỏi.

- Đã ạ! Cô ta trả lời.

- Trong tờ báo... gì mà tôi quên mất tên rồi, có viết là các nhà xã hội học đã phỏng vấn gần một ngàn nữ thư ký. Câu hỏi đặt ra là: “Điều gì làm chị hài lòng nhất trong khi làm việc?” Tất cả đã trả lời như một rằng họ thích được khen trước mặt mọi người. Tôi không hiểu là phụ nữ ở phương Đông có khác ở phương Tây không nữa? Cô sẽ bảo sao nào?

- Được khen như vậy có lẽ hơi bất tiện một chút đấy ạ.

- Ngượng ngùng và thích thú vốn là hai chị em sinh đôi mà. Giống như khi có một người đàn ông đi qua bên cạnh cô ấy.

Cô thư ký cúi mặt xuống không đáp. Cái nhà cô Natsuco này thật lạ. Singo trầm nghĩ và ông nói:

- Tanizaki trước đây là người như vậy thì phải... Lẽ ra tôi phải khen cô ấy nhiều hơn trước mặt mọi người.

- Chị ấy mới đến đây đấy ạ. Hình như lúc tám rưỡi thì phải...

- Vậy ư? Và rồi thế nào?

- Chị ấy bảo là sẽ quay lại.

Singo linh cảm thấy những việc chẳng lành đang vây bọc lấy ông. Giờ nghỉ trưa ông không ra khỏi phòng, để đợi Ayco.

Cô ta xuất hiện trên ngưỡng cửa và đứng chôn chân tại đó. Cô thở nặng nhọc như thể sắp òa khóc bất cứ lúc nào.

- Vậy là hôm nay không có hoa hả? - Singo nói đùa để che giấu nỗi lo lắng của mình.

Song Tanizaki bước lại với vẻ mặt trang nghiêm như muốn phê phán ông vì sự thiếu nghiêm chỉnh. Lần này cô đem lại cho ông một tin choáng váng là tình nhân của Suychi đã có thai.

- Tôi đã bảo thẳng vào mặt chị ta là chị ta không có quyền để đẻ đứa con ấy! - Ayco nói với cặp môi run run. - Tôi mới nói điều đó hôm qua.

- Vâng, tôi hiểu.

- Chẳng lẽ điều tôi nói không đúng hay sao? Nếu thế thì thật quá ư tàn nhẫn.

Singo không biết trả lời thế nào. Mặt ông cứ ngây ra.

Ayco hẳn đã nghĩ đến Kikuco nên cô hành động như vậy.

Kikuco, vợ của Suychi và Kinu, tình nhân của anh ta, đã nói tiếp nhau có thai. Không phải là Singo thấy lạ gì chuyện đó, nhưng có thể nào ông lại ngờ được rằng đó là do chính con đẻ của ông làm?

Mà nhất lại là Kikuco vừa mới phá thai.

3

Singo gọi điện thoại ngay cho Suychi, vì ông không muốn gặp mặt anh ta trong lúc này, nhất là khi trong phòng còn có những người khác nữa. Nhưng Suychi đã đi ra ngoài.

Singo mời Ayco đi ăn trưa ở một tiệm ăn gần đó.

- Ngài còn nhớ lần ngài mời tôi đi nhảy khi tôi còn làm việc với ngài chứ ạ? - Ayco hỏi ông.

- Nhớ chứ, tất nhiên. Lúc ấy cô thắt một chiếc nơ trắng. - Singo đáp.

- Không phải rồi. Chiếc nơ trắng là trong một dịp khác kia... lần có bão ấy. Tôi nhớ chuyện đó rất rõ mà, vì chính hôm đó ngài đã hỏi tôi về Kinu.

- Vậy ư? Hình như đó là vào tháng chín phải không? Quả là tôi đã làm khổ cô nhiều về chuyện Suychi.

- Tôi đâu có giúp gì được ngài nhiều.

- Bởi vì chính bản thân chúng tôi không chịu tự giúp mình. Nói ngắn gọn, gia đình tôi đáng bị khinh rẻ.

- Tôi kính trọng ngài. Thậm chí giờ đây còn kính trọng hơn là khi tôi không còn làm việc với ngài nữa. - Ayco nói bằng một giọng căng thẳng. Cô lưỡng lự một thoáng rồi nói tiếp. - Khi tôi bảo Kinu rằng chị ta không có quyền đẻ đứa con ấy, chị ta đập lại rằng tôi còn chưa đủ lớn để hiểu những chuyện như vậy, vì thế đừng nên xía vào việc của chị ta.

- Chà, chà! Đâu có ai yêu cầu tôi, chị ta nói, đi khuyên bảo những lời ngu ngốc ấy. Nếu cần phải chia tay với Suychi, chị ta sẵn sàng, khi không cách nào khác. Nhưng đứa con trong bụng là của chị ta và không ai có quyền can thiệp vào đó... Có thể Kinu định sinh con thật. Mỗi lúc đó tôi mới nhớ ra là chị ta không có con với người chồng trước đây. Chồng chị ta đã chết ngoài mặt trận.

- Hừm...

- Có thể vì tôi làm chị ta bực nên chị ta mới nói như vậy. Nhưng chẳng ai biết được câu chuyện đứa con ấy rồi sẽ ra sao.

- Chuyện xảy ra bao lâu rồi nhỉ?

- Tháng thứ tư rồi ạ. Tôi chẳng nhận thấy gì cả, song ở hiệu may người ta biết liền. Nghe nói là ông chủ đã khuyên Kinu đi phá thai đi. Chị ấy là thợ giỏi nhất nên ông ta sẽ thua thiệt nếu chị ấy nghỉ.

Nói đoạn Ayco đưa tay ôm mặt, một lúc sau cô nói tiếp:

- Tôi chẳng còn biết làm thế nào nữa, thưa ngài. Song tôi nghĩ là nếu nói cho ngài biết, ngài sẽ nói chuyện với Suyichi và...

- Tất nhiên rồi.

- Ngài cũng nên gặp Kinu, càng sớm càng tốt.

Điều đó Singo cũng đã nghĩ đến và Ayco đã nói ra hộ ông.

- Người đàn bà ở chung với chị ta vẫn còn ở đó đấy chứ? - ông hỏi.

- Chị Ikeda ấy ạ?

- Phải. Trong hai người đó ai lớn tuổi hơn?

- Ikeda ạ. Tôi nghĩ là chị ta hơn Kinu hai, ba tuổi.

Sau bữa ăn, Ayco tiễn chân Singo về hãng. Cô mỉm cười, nhưng giống như là cười ra nước mắt vậy.

- Tôi rất cảm ơn ngài! - Cô nói.

- Tôi phải cảm ơn cô chứ? Bây giờ cô về hiệu may ư?

- Vâng. Dạo này Kinu về sớm, còn tôi làm đến sáu rưỡi tối. Có điều tôi chẳng muốn vác mặt đến chỗ làm việc của chị ta tí nào...

Dường như Ayco muốn thúc Singo đến gặp Kinu ngay hôm đó, song Singo đang ở trong một tâm trạng hết sức tồi tệ. Hẳn là tối đến ông sẽ không đủ sức nhìn vào mắt Kikuco.

Cô đã phải bỏ đi đứa con, vì bất bình về chuyện Suyichi có nhân tình và cũng vì bản thân cô quá chấp nhặt. Chắc chắn cô không ngờ tới việc giờ đây kẻ tình địch của mình lại có thai.

Kể từ ngày trở về Kamakura, Kikuco có vẻ gắn bó với Suyichi hơn trước. Mà anh chồng cũng đi về đúng giờ và đặc biệt quan tâm đến vợ. Liệu tất cả những cái đó có thể nói lên được điều gì?

Phải chăng nó không nói lên rằng vì quá mệt mỏi với ý định một mục đòi sinh con của tình nhân mà Suychi đã lạnh nhạt với ả ta và đi tìm sự chuộc tội ở Kikuco?

Tuy vậy Singo cũng không thể lẫn tránh được cái mùi vị ghê tởm của sự dị giống và mục nát. Nó đã đeo đẳng ông suốt bằng ấy thời gian.

Dù là mầm mống của nó khởi thủy từ đâu, ông cũng vẫn thấy đó là hiện thân của một sức mạnh hắc ám.

“Nếu cô ả kia đẻ, ta sẽ có một đứa cháu”. - Singo lầm bầm.

CHƯƠNG XIV: ĐÀN MUỖI

1

Singo lên đường đến khu Honggo theo lối đại lộ lớn ở một bên trường Đại học Tổng hợp.

Ông xuống khỏi taxi ở phía bên kia con đường dẫn tới nhà Kinu, nhưng ông chưa đến đó ngay mà đi bộ một lúc dọc theo bờ tường của trường đại học.

Ông thả bước và con người ông bị giằng co bởi những ý tưởng mâu thuẫn xung quanh chuyện đến nhà người tình của con mình.

Liệu ông có thể yêu cầu một người đàn bà chữa mà lần đầu tiên trong đời ông gặp để chị ta đừng để đứa con của mình hay không?

“Lại một việc giết người!”, Singo lầm bầm. Lão già này lại một phen phải nhuộm chàm đôi tay chằng? Lối thoát ra khỏi sự rắc rối luôn luôn là tàn bạo.

Đúng ra con trai ông phải giải quyết việc này. Người cha không có gì phải dính vào đây cả. Song dù sao Singo cũng vẫn đến gặp Kinu mà không nói gì với Suychi, và với việc đó, ông muốn tỏ cho thấy là ông đã hoàn toàn mất lòng tin vào đứa con đẻ của mình.

“Từ bao giờ, - ông tự vấn, - trong nhà ta đã xuất hiện cái vực thẳm như vậy? Có thể ta đến gặp Kinu không phải để giải quyết vấn đề hộ Suychi, mà là vì tình thương đối với Kikuco và vì lòng căm phẫn đối với tất cả những gì mà nó đã phải chịu đựng?”

Mặt trời buổi chiều rọi sáng những ngọn cây trong vườn trường tổng hợp, nhưng đường phố thì chìm trong bóng râm. Trên bãi cỏ phía sau hàng rào, những sinh viên mặc somi trắng ngồi trò chuyện với các bạn gái. Cảnh đó đối với Singo giống như phút trời hừng lên trong tiết mưa vậy.

Ông đưa tay áp vào má. Cảm giác choáng váng đã biến mất.

Còn nhiều thời gian cho đến lúc Kinu đi làm về nên Singo ghé vào chỗ người bạn ở một hăng gần đó rủ ông ta đi ăn chiều. Đã lâu hai người không gặp nhau và Singo quên rằng bạn ông uống rất dữ. Trước khi ăn họ uống một chầu, lúc ăn xong lại làm một chầu nữa.

Người bạn ngạc nhiên khi Singo cáo từ. Ông ta tưởng họ sẽ được ngồi với nhau cả tối nên đã gọi điện hẹn sẵn một chỗ giải trí ở Shukitji. Singo phải hứa xong việc sẽ quay lại với bạn và ông rời khỏi nhà hàng, tuy không hề có

ý định sẽ đến Shukitji sau cuộc gặp gỡ với Kinu.

Singo quay lại dọc theo bờ tường của trường đại học và vừa đi vừa tìm chỗ mà lúc này ông đã đến. Trí nhớ của ông rất kém, nhưng may mắn là nó đã không đánh lừa ông.

Từ trong nhà, một người đàn bà mặc áo choàng làm việc chạy ra.

- Ôi! - Chị ta kêu lên khi thấy Singo và nét mặt chị ta trở nên cứng như đá.

- Chị Ikeda phải không ạ? - Singo lên tiếng. - Đã có lần tôi được hân hạnh tiếp chị tại hãng.

- Vâng, đúng là tôi chẳng ra làm sao cả, chỉ tại Ayco cứ ép quá nên...

Chị ta cởi vạt cái áo choàng ra cầm ở tay và nhìn Singo vẻ dò hỏi.

- Tôi muốn được gặp cô ta. - Singo nói lí nhí như để xin lỗi.

- Vậy ư? Kinu vẫn chưa về, nhưng chắc cũng sắp về rồi đấy. Xin mời ngài vào!

Từ phía bếp đưa lại mùi cá rán. Singo đã định bỏ đi cho Ikeda ăn tối, nhưng chị ta nài nên ông vào nhà.

Trong phòng khách có hàng chông tạp chí mẫu thời trang. Bên cạnh đó là những con búp bê Pháp. Những chiếc váy đẹp của chúng tương phản đến khó chịu với bốn bức tường cũ bản. Bên cạnh chiếc máy may là một bàn học sinh nhỏ đầy sách, trên đó có ảnh của một chú bé.

Ikeda bung lại cho Singo một ly nước cam.

- Đó là con trai tôi. - Chị ta nói khi thấy ông nhìn bức ảnh.

- Thế ư, hẳn là cháu đi học chưa về?

- Không, cháu không ở với tôi. Tôi để cháu ở chỗ ông bà nội. Còn đám sách này... tôi dùng để dạy học thêm, vì tôi không có chỗ làm ổn định như Kinu.

- A, tôi hiểu rồi. Chỗ sách kia quả là quá nhiều cho một chú bé.

- Vâng, tôi dạy học trò ở nhiều lớp khác nhau. Hệ thống giáo dục ngày nay không còn như hồi trước chiến tranh nữa và có phần xa lạ đối với tôi, song khi kèm thêm trẻ tôi như thấy đang được ở bên con mình...

Singo im lặng gật đầu. Ông có thể nói gì được với một người quả phụ của chiến tranh? Kinu cũng là một người quả phụ như thế.

- Sao ngài biết được chỗ chúng tôi ở? - Ikeda hỏi. - Suyichi bảo cho ngài

à?

- Không. Tôi đã đến đây một lần rồi, nhưng không vào nhà đấy thôi. Đó là vào mùa thu năm ngoái.

- Mùa thu năm ngoái? - Ikeda ngạc nhiên hỏi lại, nhưng rồi chị ta cúi đầu và do dự nói: - Gần đây, Suychi không đến nữa.

Singo quyết định cho chị ta biết vì sao ông đến.

- Tôi biết Kinu sắp có con.

Ikeda nhún vai và quay đi.

- Có đúng là cô ta định giữ cái thai ấy không? - Singo hỏi.

- Ngài hãy hỏi thẳng cô ấy? - Ikeda đáp, mắt nhìn vào bức ảnh.

- Phải, chị nói đúng, nhưng theo tôi, cả người mẹ lẫn đứa con rồi sẽ bất hạnh đấy.

- Dù có con hay không thì Kinu cũng đã bất hạnh rồi.

- Nhưng có phải chị cũng thiên về ý kiến là cô ta cần chia tay với Suychi không?

- Vâng, tôi quả có nghĩ vậy... Song Kinu có một bản tính mạnh hơn tôi và mọi lời khuyên đều là thừa đối với cô ấy. Hai chúng tôi hoàn toàn khác nhau nhưng vẫn hiểu được nhau. Trước đây chúng tôi quen nhau ở Câu lạc bộ quả phụ do chiến tranh, rồi từ đó chúng tôi sống chung nhà, Kinu là chỗ dựa của tôi. Cả hai chúng tôi đều rời bỏ gia đình chồng, mà cũng không trở về nhà cha mẹ. Nói ngắn gọn là những con chim tự do. Chúng tôi muốn được giải phóng hoàn toàn kể cả khỏi ý thức của mình, nên đã giấu ảnh chồng đi. Cả hai đứa tôi đều muốn lấy chồng lại nếu có cơ hội. Chính vì vậy mà tôi không hiểu tại sao Kinu lại đeo Suychi đến thế.

Có tiếng cửa ngoài mở. Ikeda vọt đi, sau đó Singo nghe thấy chị ta nói:

- Ngài Ogata, cha của Suychi đang ở đây.

- Tôi có cần phải gặp ông ta không? - Một giọng nói khàn khàn đáp lại.

2

Kinu vào trong bếp trước. Hẳn là để uống nước vì có tiếng nước chảy từ đó vọng lại. Sau đấy chị ta vào phòng khách và quay đầu bảo Ikeda:

- Tôi muốn chị cũng có mặt. Xin chị đấy!

Kinu mặc chiếc váy dài màu rực rỡ và vì khô người cao lớn nên nhìn bên ngoài không nhận thấy chị ta có chữa. Thật khó mà tin được rằng cái giọng nói khàn khàn của chị ta lại phát ra từ cái miệng nhỏ hơn chúm kia. Ấn tượng đầu tiên của Singo về người đàn bà này cũng không đến nỗi xấu lắm. Nhưng dù sao cái khuôn mặt tròn hơi bẹt kia cũng không nói lên cái sức mạnh bên trong mà Ikeda đã nhắc đến.

- Tôi là Ogata. - Singo tự giới thiệu.

Kinu không đáp.

Ikeda ngồi xuống bên chiếc bàn học và đưa đây:

- Chúng tôi chờ cậu mãi đây!

Kinu vẫn không trả lời.

Sự ngạc nhiên và vẻ thù địch không thích hợp mấy với khuôn mặt niềm nở của chị ta, và có lẽ vì thế mà chị ta có vẻ sẵn sàng bật khóc. Singo bỗng nhớ đến chuyện bê tha khi say rượu của con trai mình ở đây. Suychi đã từng bắt Ikeda hát và làm Kinu phải khóc vì sự rần lòng càn rỡ của anh ta.

- Có thể chị thấy lạ vì tôi đến thế này. - Singo vừa nói vừa nghĩ cách đi vào việc chính. - Nhưng nếu tôi không đến gặp chị thì... Chắc chị cũng hiểu vì sao tôi đến chứ?

Kinu tiếp tục im lặng.

- Về chuyện Suychi đây! - Singo tuyên bố.

- Trong trường hợp này thì tôi không có gì để nói với ngài cả. - Hay là ngài muốn tôi xin lỗi? - Kinu bỗng trào ra.

- Đâu có chuyện đó. Tôi mới là người cần phải xin lỗi.

- Tôi và Suychi đã cắt đứt với nhau rồi và sẽ không làm ngài phiền lòng nữa đâu. - Chị ta chặn ngang ý ông và quay lại hỏi bạn:

- Thế nào, chị đã vừa lòng chưa?

Singo không còn biết trả lời ra sao, mãi rồi ông mới tìm được lời:

- Tuy vậy vẫn còn vấn đề đứa bé.

Kinu tái mặt:

- Tôi không hiểu ngài nói về việc gì. - Chị ta đáp lại với tất cả vẻ cứng rắn mà chị ta có. Giọng nói chị ta trở nên khàn hơn.

- Xin lỗi, tôi hỏi khí đường đột, có đúng là chị sắp có con không?

- Tôi có buộc phải trả lời một câu hỏi như vậy không nhỉ? Nếu một người đàn bà định đẻ con thì những người hoàn toàn xa lạ có quyền can thiệp vào đấy hay không? - Kinu nói nhanh và nuốt vội những giọt nước mắt bị kìm lại.

- Người hoàn toàn xa lạ ấy ư? Nhưng tôi là cha của Suychi kia mà! Con của chị, theo tôi nghĩ, cũng có bố chứ phải không?

- Nó sẽ không có bố. Một người đàn bà góa chồng do chiến tranh vừa quyết định sinh con. Đó. Tôi không có gì phải xin ngài, ngoài việc để cho tôi sinh nở yên ổn. Ngài hãy quên đứa bé đi! Và hãy tỏ ra cao thượng nếu ngài thấy được. Đứa bé ở trong bụng tôi là con của tôi.

- Đã hẳn là như vậy rồi, nhưng nếu chị lấy chồng, chị sẽ lại có con và... Tôi không hiểu chị cần đứa trẻ không bình thường này để làm gì?

- “Không bình thường” là nghĩa thế nào?

- Tôi diễn đạt chưa đúng, nhưng...

- Chẳng có gì đảm bảo là tôi sẽ lấy chồng và có con. Hay là ngài coi mình là thần thánh và định nói lời tiên tri ở đây? Tôi đã chẳng được có con với chồng mình...

- Cái chính theo tôi là vấn đề liên hệ giữa đám trẻ với cha nó. Chị đang tự khép bản thân mình và con của mình vào vòng khốn khổ.

- Có vô khối trẻ con không cha sau chiến tranh và vô vàn người mẹ đau khổ. Ngài hãy thử nghĩ như là con ngài đã để lại một đứa con ở một xứ đảo miền Nam nào đó! Có nhiều phụ nữ nuôi những đứa con bị cha chúng lãng quên.

- Nhưng ta đang nói về đứa con của Suychi!

- Tôi thấy không có gì khác, một khi tôi không có ý gây ra bất cứ điều gì phiền phức cho ngài. Xin thề rằng tôi sẽ không bao giờ đến kêu xin gì ở ngài cả. Ngoài ra tôi và Suychi đã thôi nhau rồi.

- Nhưng đứa trẻ còn sống lâu dài và quan hệ giữa nó với cha của nó vẫn còn tiếp tục.

- Đứa bé này không phải của Suychi.

- Chắc chị biết là vợ của Suychi vừa phải phá thai?

- Cô ta có thể đẻ bao nhiêu con tùy ý và nếu không có thì cũng mặc cô ta. Một cô vợ được chiều chuộng không thể hiểu nổi tình cảm của tôi.

- Và chị cũng không thể hiểu nổi tình cảm của Kikuco. - Singo buột

miệng ra cái tên của con dâu.

- Suychi bảo ngài đến đây à? - Kinu hỏi như một vị quan tòa. - Anh ta tuyên bố bắt tôi phải bỏ cái thai đi và đánh đập tôi. Thậm chí anh ta còn lôi tôi xuống cầu thang để đưa đến bác sĩ. Màn kịch thật đáng ghê sợ, bởi vậy coi như chúng tôi đã trả nợ xong cho vợ anh ta rồi.

Singo nhếch mép cười cay đắng.

- Có đúng là đáng sợ không? - Kinu quay lại hỏi Ikeda.

Ikeda gật đầu và nói:

- Kinu đã nhạt nhẽo vài vụn để may tã lót rồi đây.

- Anh ta đã đá tôi khiến tôi rất sợ cho cái thai và đã phải đi khám bệnh ngay sau đó. - Kinu nói tiếp. - Tôi đã bảo Suychi rằng đó không phải là con của anh ta. Anh cần phải biết, tôi tuyên bố lúc đó là đứa bé này không phải con anh và chấm hết. Chúng tôi đã chia tay nhau như vậy. Từ đó đến nay anh ta không tới nữa.

- Vậy là con người khác ư?...

- Ngài cứ việc nghĩ như vậy, nếu ngài thích.

Kinu ngẩng đầu lên. Những giọt nước mắt to lăn xuống gò má chị ta.

Singo cảm thấy như bị vắt kiệt lực, tuy vậy ông còn nhận thấy Kinu có vẻ cũng đẹp, song bất chấp cái vỏ ngoài mềm mại ấy, người đàn bà này không thể hấp dẫn được ông.

3

Ông rời khỏi nhà chị ta, đầu cúi gằm.

Kinu đã nhận tấm séc mà ông cho.

- Nếu cậu chắc chắn thôi hẳn với Suychi thì cậu không nên từ chối. - Ikeda đã khuyên chị ta một cách chân thành.

- À há, trợ cấp thôi việc của tôi đây? Tôi đã đến nước ngài phải cho tiền để cuốn xéo rồi đây... Ngài có cần biên lai không ạ?

Ngồi trong xe taxi Singo cứ nghĩ mãi xem có nên bảo Suychi đến giảng hòa với Kinu và khuyên chị ta từ bỏ ý định sinh con đi không, hay là chấp nhận việc gián đoạn đến đây là dứt điểm?

Kinu đã căm ghét Suychi và tức giận vì cuộc đến thăm của Singo. Song

nguyện vọng để con với bất cứ giá nào ở chị ta thì không có gì lay chuyển nổi.

Sẽ nguy hiểm nếu ông đẩy con trai mình lại gần chị ta. Nhưng nếu không thế thì đứa trẻ kia sẽ ra đời.

Chính Kinu đã quả quyết rằng chị ta có chữa với người khác.

Nếu đúng như vậy thì tốt quá, nhưng thật khó tin nổi vào lời chị ta. Đứa trẻ ra đời sẽ là một sự kiện không thể chối cãi và Singo sẽ có một đứa cháu mà có thể ông sẽ chẳng bao giờ biết mặt.

- Chúng ta đã ra nông nổi nào rồi! - Ông rên lên.

Chuyện ly dị của con gái ông coi như đã xong xuôi sau khi xảy ra vụ tự tử của Aikhara, tuy vậy ông vẫn chưa thu xếp xong cho cô ta cùng hai đứa cháu nhỏ.

Cả hai trường hợp đều chưa phải là đã có lối thoát hoàn toàn, mà mới chỉ là một sự yên ổn tạm thời.

Singo đã không đem lại được cho ai hạnh phúc.

Dù thế nào thì ông cũng vô cùng khó chịu khi nhớ lại câu chuyện lố bịch với Kinu.

Ông đã định ra ga để về Kamakura nhưng chợt nhận thấy tám danh thiếp mà người bạn đã để lại nên ông bảo taxi đưa đến Shukitji.

Singo định bụng nhờ bạn góp ý kiến về chuyện nhà ông, nhưng thấy ông ta say mê với hai cô kỹ nữ nên ông đành chịu. Ông chợt nhớ đến người kỹ nữ trẻ tuổi mà một lần sau cuộc chiêu đãi của hãng ông đã đưa tiễn về nhà. Người ta gọi cô kỹ nữ ấy đến cho ông và bạn ông bắt đầu tán rằng, ông đâu có phải loại tầm thường, ông tinh đời và còn nhiều thứ khác đại loại như vậy.

Đối với Singo, việc nhớ được tên cô gái là cả một chiến công, thậm chí ông đã quên cả mặt cô ta. Cô kỹ nữ ấy quả là rất duyên dáng và tinh tế.

Hai người ngồi riêng trong một căn phòng nhỏ, nhưng Singo không hề động đến cô ta dù chỉ bằng một ngón tay.

Bất chợt cô gái ngả đầu lên ngực ông. Cô nũng nịu, ông thầm nghĩ, nhưng sự thực là cô ngủ gật.

Singo mỉm cười. Có cái gì đó ấm áp và thanh thản trong việc đỡ trong tay một cô gái trẻ đang chìm vào trong giấc ngủ ngon lành.

Người kỹ nữ ấy trẻ hơn con dâu ông đến bốn, năm tuổi. Có lẽ cô ta chưa đến hai mươi.

Trong tình cảm của ông cũng thoáng một nỗi tiếc rẻ cho cái khía cạnh sa đọa ở cô ta. Nhưng dù thế này hay thế khác, tâm hồn ông cũng rung động bởi một niềm hạnh phúc ngọt ngào được ở bên một người đàn bà trẻ đẹp.

Niềm hạnh phúc ấy thật ngắn ngủi và mỏng manh, Singo thầm bảo.

Thế rồi ông chợt nghĩ rằng trong đục tình cũng có những kẻ giàu và những người nghèo, vận may và vận rủi. Sau đấy ông nhẹ nhàng rút lui và kịp lên chuyến xe lửa cuối cùng về Kamakura.

Kikuco và bà Yasuco còn thức đợi ông trong phòng ăn. Lúc đó đã quá một giờ sáng.

- Suyichi đâu? - Singo hỏi, cố lảng tránh cái nhìn của con dâu.

- Nhà con đi nằm rồi ạ.

- Thế còn Fusaco?

- Chị ấy cũng đi ngủ rồi ạ. - Kikuco đáp và chải lại bộ âu phục của ông để đem đi cất.

Singo phát hiện có sự thay đổi trong kiểu tóc của Kikuco. Ông thấy nó có vẻ ngắn hơn. Chắc hẳn trong ngày cô đi làm lại tóc.

Bà Yasuco ngáy bên tai Singo khi ông lên giường làm ông ngủ không yên giấc. Vì thế chỉ một lát sau ông bắt đầu mộng mị.

Ông mơ thấy mình là một sĩ quan bộ binh. Bên sườn ông đeo một thanh kiếm Nhật và ba khẩu súng ngắn. Thanh gươm là của gia bảo mà Suyichi đã từng đeo ra trận.

Singo đang đi theo một con đường mòn trên núi. Một người tiều phu nào đó dẫn đường cho ông.

- Ban đêm đường rất nguy hiểm. - Người tiều phu nói. - Ngài hãy đi sang bên phải, như thế an toàn hơn.

Singo tạt sang bên phải, nhưng ông vẫn cảm thấy bất an và ông bật đèn pin. Trong bóng đêm hiện lên một khối lù lù: đó là mấy cây tuyết tùng lớn mọc sát cạnh nhau. Singo nhìn thật kỹ và ngạc nhiên nhận thấy cái khối đó hóa ra không phải là những cây tuyết tùng mà là một đàn muỗi đông hàng hà sa số, đến mức tạo thành khối như hình cái cây. Ông đã hoang mang đến không còn biết phải làm gì trước hoàn cảnh đó. Mãi rồi ông mới nghĩ ra việc mở đường qua đàn muỗi bằng thanh gươm Nhật. Ông rút gươm ra và giậm dũ chém ngang chém dọc tứ phía.

Lúc quay nhìn lại, Singo thấy gã tiều phu chạy cắm đầu cắm cổ.

Cùng lúc ấy nhiều đốm lửa lóe lên trên bộ quân phục của ông. Song kỳ lạ nhất là ông lại hóa thành hai người. Một Singo đứng nhìn Singo kia với bộ quân phục đang bốc lửa. Ngọn lửa liếm tay áo, quân hàm rồi chạy xuống dưới và biến mất. Nó nổ bém bép và bắn ra tàn lửa, tắt đi rồi lại hiện ra thành những lưỡi lửa lập lòe.

Rốt cuộc Singo cũng bò về được đến nhà. Đó là ngôi nhà của cha mẹ ông để lại. Cả người chị gái xinh đẹp của Yasuco cũng có ở đó.

Singo thấy mệt lả, nhưng không hề bị muỗi cắn.

Sau đó một lát người tiều phu cũng về đến nhà ông. Vừa bước qua ngưỡng cửa, gã liền gục xuống bất tỉnh. Từ thân thể gã, Singo và người chị vợ đã bắt được cơ man nào là muỗi đem bỏ đầy một cái thùng. Singo không rõ đã bắt muỗi như thế nào, nhưng ông thấy cái thùng đầy muỗi và tỉnh giấc.

Phải chăng muỗi đã lọt vào trong mùng, ông thầm nghĩ ngay lúc vừa thức dậy và căng tai để lắng nghe. Nhưng ông chỉ cảm thấy đầu mình nặng như chì.

Ngoài trời mưa đang rơi.

CHƯƠNG XV: CÁI TRÚNG RẪN

1

Cái nóng của mùa hè đã làm Singo kiệt quệ và giờ đây, khi mùa thu đến, ông thường ngủ gà ngủ gật trên con tàu đi về hàng ngày.

Vào những giờ cao điểm cứ mười lăm phút lại có một chuyến tàu từ Tokyo đi Kamakura. Ngay các toa bình dân cũng không đến nỗi đông nghẹt hành khách.

Singo ngồi mơ màng và nhìn thấy những cây keo nở đầy hoa.

Trước đây ít lâu ông có dịp đi dưới những hàng keo mới ra hoa ở Tokyo và rất lấy làm ngạc nhiên. Đó là một ngày tháng tám lát phát mưa. Singo ngồi trên xe taxi đi qua đại lộ dẫn tới Hoàng cung và ông hết sức kinh ngạc nhận thấy, chỉ dưới một gốc cây duy nhất mặt đường được phủ đầy những bông hoa rụng màu trắng. Khi xe đi qua ông còn ngoái đầu lại nhìn mãi những cánh hoa keo thật dịu dàng, màu trắng hơi vàng có pha chút sắc xanh. Nhưng dù không có hoa keo rụng đi nữa, đối với Singo, hình ảnh hàng cây hài hòa cân đối trên hè đại lộ hẳn là vẫn mãi mãi đọng lại trong ký ức. Bởi vì lúc đó ông vừa từ chỗ một người bạn mới chết vì ung thư gan ở bệnh viện ra về.

Họ là chỗ bạn đồng liêu, song rất ít khi gặp nhau. Người bạn đau rất nhiều, nhưng bên giường ông ta chỉ có một nữ hộ lý. Singo không hiểu vợ ông ta có còn sống hay không nữa.

- Anh có hay gặp Miamoto không? - Người bạn hỏi. - Nhưng dù anh có không hay gặp anh ấy đi nữa, thì tôi vẫn muốn nhờ anh gọi điện thoại yêu cầu anh ấy giúp tôi cái việc đó.

- “Việc đó” là việc gì vậy? Singo hỏi lại.

- Việc mà chúng ta đã nói vào dịp họp mặt năm mới ấy.

“Thuốc độc” - Singo sực nhớ. Bạn ông hẳn đã biết mình bị ung thư.

Cứ kể những người trên sáu mươi tuổi gặp nhau là y như câu chuyện lại xoay quanh vấn đề tuổi già và bệnh tật và lối thoát duy nhất ra khỏi những cái đó là chết. Bạn bè của Singo đều biết nhà máy của Miamoto có sử dụng xianua kali, và một người nào đó trong bọn họ đã buông một câu rằng, nếu ông ta có bị ung thư chẳng hạn, thì cũng có thể yên chí là sẽ có một phần chất ấy. Bởi nếu tiếp tục sống những ngày tàn với sự nhận thức rất rõ ràng

căn bệnh ấy không chữa được, thì chỉ có nghĩa là tự mình chịu đựng những đau khổ vô ích. Một khi hiểu được rằng không còn con đường nào khác thì con người ta có quyền ấn định cho mình giờ kết thúc tất yếu.

- Nhưng đó chỉ là những chuyện phiếm bên chai rượu! Chuyện đùa ấy mà? - Singo chỉ còn biết trả lời bạn như vậy.

- Tôi chưa dùng đến nó đâu. Anh tưởng tôi sẽ uống liền à? Tôi chỉ muốn được có quyền tự do lựa chọn thôi, anh hiểu không? Khi thấy rằng mình có thể chấm dứt nỗi đau đớn bất cứ lúc nào mình muốn, ta sẽ dễ chịu đựng hơn... Đó là cái duy nhất mà tôi còn có được. Nếu anh muốn, anh hãy gọi nó là chút tự do cuối cùng của tôi vậy. Chút phương tiện cuối cùng dùng để trụ lại trên cái địa ngục này... Nhưng tôi hứa với anh là tôi sẽ không uống nó đâu.

Trong khi nói, mắt người bệnh ánh lên một vẻ kỳ lạ. Ở cuối giường, người hộ lý vẫn im lặng đan một chiếc áo len dày.

Singo không có đủ nghị lực để gọi điện cho Miamoto và cũng chẳng làm bất cứ điều gì khác. Ông đau khổ với ý nghĩ rằng một con người sắp chết đang trông cậy vào ông.

Khi từ bệnh viện ấy ra về, ông đã nhìn thấy những cây keo trở hoa và cảm thấy nhẹ nhõm, còn giờ đây, khi đang ngủ gà ngủ gật trên xe lửa, ông bỗng nhớ đến chúng. Hình như ý nghĩ về người bạn bị ung thư không phút nào cho đầu óc ông được thanh thoi.

Singo đã ngủ thiếp đi và ông choàng tỉnh khi con tàu đỗ lại ở đâu đó giữa đường. Trên đường ray bên cạnh, một con tàu khác lao ngược về phía Tokyo. Hẳn là tiếng còi của nó đã đánh thức Singo.

Trên lối mòn dẫn đến đường sắt có nhiều trẻ con chạy lại. Một số hành khách thò đầu ra ngoài cửa để xem chuyện gì xảy ra ở phía đầu tàu - Đoàn tàu chạy trước chúng ta bị trục trặc và phải dừng lại. - Người nhân viên trên tàu giải thích. - Xin quý vị hành khách chầm chước cho chúng tôi về sự chậm trễ này!

Một người ngoại quốc ngồi đối diện Singo lay chàng trai ở bên cạnh ông ta dậy và hỏi bằng tiếng Anh xem người nhân viên vừa nói gì. Gã trai này giờ ngồi ngủ gục trên vai người ngoại quốc kia.

Gã mở mắt nhưng vẫn ngồi nguyên như cũ. Mắt gã vẫn đỏ, có quầng thâm. Tóc gã nhuộm đỏ, nhưng lại ra cái màu đen trông bản bản. Singo hiểu ra rằng đó là một kẻ đồng tính luyến ái đeo theo đám ngoại quốc.

Gã trai lật bàn tay của người ngoại quốc lên và úp lòng bàn tay mình vào

đó. Mặt gã rạng lên hiền hậu như một người đàn bà được thỏa mãn. Khó mà xác định được tuổi của những người ngoại quốc, nhưng căn cứ vào cái đầu lớn, cái cổ bự đã có nếp nhăn và những vết nám trên cánh tay của người đàn ông ngồi đối diện, Singo cho rằng ông ta cũng trạc tuổi ông. Bất giác ông có cảm nghĩ là mình đang ngồi trước một con quái vật, cái con người kia, lần mò tới một đất nước xa lạ và vồ lấy một gã trai của cái đất nước ấy.

Chiếc somi màu nâu của gã đồng tính luyến ái để hở cổ và bộ ngực gầy gò của gã lộ ra.

“Nó sẽ không sống được bao lâu”, Singo nghĩ bụng và nhìn đi chỗ khác.

Dọc bên bờ cái rãnh nước hôi thối ở bên trái đường sắt mọc đầy những bụi cây xanh thẫm.

Con tàu vẫn chưa chịu chuyển bánh.

2

Đã lâu rồi Singo không nằm ngủ trong màn. Ông có cảm giác là nó đè nặng lên ông và ức chế ông.

Yasuco cố tình đập muỗi một cách tức giận và lâu bầu.

- Vợ chồng Suychi vẫn ngủ trong màn đấy.

- Thì bà đi mà ngủ với chúng nó. - Singo đáp lại và nhìn lên khoảng trần nhà không bị cái màn vây bọc.

- Ngủ với chúng nó thì tất nhiên là không, nhưng từ mai tôi sẽ đến ngủ với Fusaco.

- Tùy bà. Nếu bà thích, bà có thể nằm ôm cháu mà ngủ.

- Ôi mà cái con bé Satoco không chịu rời mẹ nó ra lấy một phút, dù nó có em bé. Hay là nó không được bình thường hả ông? Thỉnh thoảng mắt nó nhìn lạ lắm.

Singo không đáp.

- Phải chăng tất cả những đứa trẻ không có cha đều như vậy? - Yasuco hỏi tiếp.

- Có thể bà cần phải âu yếm nó nhiều hơn.

- Cả ông cũng thế đấy. Tôi thì tôi thích con bé Kinuco hơn.

- Còn Aikhara thì chẳng có tin tức gì cả...Mình cũng không biết nó còn

sống hay đã chết nữa.

- Nó đã gửi giấy ly dị rồi thôi. Như vậy chưa đủ hay sao?

- Vậy là chấm hết phải không?

- Tôi hiểu ông muốn nói gì, nhưng ông phải đồng ý với tôi rằng dù nó còn sống hay không thì cũng thế cả, đằng nào mình cũng không tìm được nó... Ta chỉ còn biết quen dần với cái ý nghĩ rằng cuộc hôn nhân ấy đã chấm dứt. Nhưng chẳng lẽ sự việc lại phải như thế hay sao? Nó sinh ra hai đứa con, rồi đột nhiên cắt đứt và biến mất! Quả thực việc kết hôn chưa đủ để tạo được sự tin cậy.

- Có điều là một khi cuộc tình duyên đã bị định đoạt như vậy, chẳng lẽ những chuyện tiếp theo lại không thể dễ chịu hơn một chút được sao? Aikhara tất nhiên là một kẻ không may, nhưng Fusaco hình như cũng chẳng cố gắng để hiểu nó và giúp nó. Thằng đó hẳn là đã đau khổ.

- Có những điều mà người đàn bà bất lực khi đối mặt với nó, một khi người đàn ông đã rơi vào sự tuyệt vọng không lối thoát.

Trong trạng thái như vậy anh ta không cho vợ lại gần mình. Nếu trong hoàn cảnh này, Fusaco và hai đứa trẻ mà rơi vào cảnh phải ra ngoài đường thì chúng chỉ có nước là tự sát. Còn người đàn ông thì vì thế mà luôn luôn tìm một người đàn bà khác để có đôi khi quyết định chết. Người đàn ông không bao giờ bị ở vào thế bị xua đuổi bị bỏ rơi.

Yasuco ngừng một lát rồi nói tiếp:

- Còn Suychi, bây giờ nó xử sự tốt, nhưng ai biết khi nào nó lại giở trò gì? Chỉ có Kikuco biết bản thân mình đã trải qua những gì thôi.

- Bà định nói đến cái thai ấy hả?

Câu hỏi của Singo có nghĩa đôi. Ông vừa nghĩ về Kikuco, người đã bỏ đi một đứa bé, lại vừa nghĩ đến Kinu, người đã cương quyết đẻ con. Song bà Yasuco không biết đến việc thứ hai này.

Kinu quả quyết rằng đứa con trong bụng chị ta không phải là của Suychi, và chị ta không cho phép bất cứ sự can thiệp nào từ phía Singo. Sự thật rồi bời. Dù sao thì Singo cũng cho rằng Kinu nói dối.

- Có thể sẽ không phải là dở nếu tôi sang ngủ ở chỗ vợ chồng Suychi, - bà Yasuco nói, - bởi chẳng ai biết được chúng nó sẽ làm những trò đại đột gì. Có phần nguy hiểm đấy...

- Bà muốn nói gì?

Yasuco không quay mặt lại phía chồng, bà nằm nguyên như cũ và đưa tay nắm tay ông. Sau đó, bằng một vẻ hết sức bí mật, bà thì thầm:

- Kikuco hình như lại có thai.

- Cái gì-ì?

- Tôi nghĩ là còn hơi sớm, song Fusaco đã nhận thấy một vài dấu hiệu.

- Không hề còn một chút dấu vết gì của cái cách mà Yasuco thông báo với chồng việc bà có thai hồi trẻ.

- Fusaco bảo thế à? - Singo hỏi lại.

- Tôi nghĩ là còn hơi sớm. - Yasuco nhắc lại. - Song tôi nghe nói là sau khi nạo thai để dính bầu liền lắm...

- Liệu có phải vợ chồng Suyuchi nói cho Fusaco biết không nhỉ?

- Làm gì có chuyện?... Quan sát riêng của nó thôi.

Singo thấy buồn cười về “quan sát”. Từ khi sống thiếu chồng, Fusaco tỏ vẻ tò mò quá đáng đối với tất cả những gì liên quan đến cô em dâu.

- Theo tôi, ông cần nói chuyện với Kikuco, khuyên nó lần này nên đẻ sinh... - Yasuco nói.

Singo cảm thấy có cái gì đó làm ông ghen thờ. Tin về việc có thai mới của Kikuco càng làm cái ý nghĩ về chuyện có thai của Kinu thêm nhức nhối, đến độ không chịu đựng nổi.

Có thể là việc hai người đàn bà cùng có chữa với một người đàn ông là chuyện bình thường, nhưng khi người đàn ông đó lại là con của ta, ta sẽ bất giác thấy sợ hãi, một cách kỳ lạ. Trong sự trùng hợp đó có một cái gì ma quái, đó là một lời nguyên rủa, một sự trả giá.

Quan trọng hơn hết thảy, nếu lời nhận xét của Fusaco là đúng, đối với Kikuco đây là lần mang thai thứ hai. Khi cô đi phá thai lần trước, ả tình nhân cũng bắt đầu có thai, và trước khi ả ta đẻ, thì cô lại có thai lần nữa. Đương nhiên là cô không ngờ rằng ả kia sắp sửa có con.

- Nếu Kikuco hiểu rằng chúng ta đã biết là nó có thai, nó sẽ không dám phá thai đi lần nữa đâu. - Bà Yasuco nói.

- Đúng vậy! - Singo đáp. - Có điều bà phải nói chuyện với nó với tư cách là phụ nữ với nhau.

Sau đó ông không sao ngủ được nữa. Đầu ông đầy rẫy những ý nghĩ đen tối. Thậm chí ông tức giận nghĩ cả đến việc dùng áp lực nào đó bắt ả Kinu kia phải bỏ đứa con ấy đi...

Đã quá hai giờ sáng. Từ ngoài vườn vắng lại bản đồng ca hùng tráng của các loại côn trùng. Âm thanh ấy nghe hơi lạ và Singo tự hỏi, phải chăng những con vật ấy đang kêu thét?

Gần đây ông rất hay nằm mơ. Và sáng nay, lúc trời gần hừng, ông cũng đã nằm mơ một giấc mơ dài.

Ông không hiểu mình đi bằng cách nào đến chỗ đó, nhưng ông nhìn xuống là thấy ngay hai quả trứng. Đó là ở giữa sa mạc. Xung quanh bốn phía toàn là cát. Hai quả trứng nằm cạnh nhau trên cát. Một quả lớn hơn - đó là trứng đà điểu, còn quả nhỏ hơn, là trứng rắn. Cái trứng rắn nứt ra và một con rắn con tinh nghịch, thò cái đầu bé xíu ra khỏi vỏ. Trông nó rất nghịch ngợm và dễ thương. Tất nhiên là giấc mơ ấy có liên quan đến suy nghĩ của Singo về Kikuco và Kinu. Có điều ông không hiểu được đứa con của người nào ở trong trứng đà điểu và con người nào ở trong cái trứng rắn. Singo nghi hoặc tự hỏi, chẳng hiểu rắn đẻ trứng hay đẻ con nữa?

3

Hôm đó là chủ nhật. Singo thấy mệt mỏi bở phờ và ông nằm rón đến chín giờ. Ông rất khó chịu khi nhớ đến giấc mơ về những quả trứng và cả về cái đầu nhỏ xíu của con rắn con nữa. Sau đó ông trở dậy đánh răng, rửa mặt rồi đi vào phòng ăn.

Kikuco đang buộc báo cũ lại thành từng bó, có lẽ cô định đem bán cho hàng phế liệu. Thấy Singo vào, cô đứng lên để rót trà cho ông ngay.

- Ba đã đọc chuyện hoa sen chưa ạ? - Kikuco hỏi và đặt hai tờ báo lên chiếc bàn con. - Có thêm hai bài viết nữa. Con đã để riêng ra đây này.

- Ta cũng có đọc về chuyện đó rồi. - Singo đáp nhưng vẫn cầm lấy báo. Ông còn nhớ chuyện người ta tìm được những hạt giống hoa sen hai nghìn năm tuổi khi khai quật một di chỉ khảo cổ và một nhà bác học, vị “tiên sĩ hoa sen” đã làm cho chúng nảy mầm, rồi sau đó những cây sen ấy đã ra hoa. Lúc ông đọc bài báo viết về chuyện ấy, Kikuco vừa mới nạo thai xong và đang còn nằm bệnh.

Sau này còn có thêm hai bài báo nữa viết về chuyện hoa sen.

Một bài kể chuyện nhà bác học nói trên đã phân chia các mầm sen như thế nào và đem trồng chúng trong hồ của vườn trường Đại học Tổng hợp Tokyo, nơi ông ta từng theo học ra sao. Bài thứ hai viết về chuyện hoa sen ở Mỹ. Một giáo sư của trường Đại học Tổng hợp Tokyo đã tìm thấy ở Mãn Châu Lý những hạt giống hoa sen đã hóa thạch và gửi chúng sang Mỹ. Tại

vườn thực vật quốc gia Washington, người ta đã tách lớp vỏ hóa đá của hạt ra, bọc nhân hạt vào bông ươm và nuôi chúng trong ống nghiệm. Năm ngoài đây, các hạt ấy đã nảy mầm và năm nay, sau khi họ thả các mầm đó xuống hồ, thì chúng đã nở được hai bông sen màu hồng. Các chuyên gia của vườn thực vật đã nêu ra giả định, rằng các hạt giống nói trên là từ một ngàn năm đến năm mươi ngàn năm về trước.

- Ta đã nghĩ ngay mà, - Singo cười bảo, - tính toán của họ có vẻ xê xích quá thì phải... “Từ một nghìn năm đến năm chục nghìn năm” là nghĩa thế nào?

Ông tiếp tục đọc nốt bài báo. Hóa ra là nhà bác học Nhật Bản, xuất phát từ cấu trúc chất đất ở Mãn Châu Lý, đã kết luận rằng các hạt giống ấy hai nghìn năm tuổi. Song người Mỹ đã đưa lớp vỏ hóa đá của hạt sen đi phân tích bằng phương pháp phóng xạ, mà kết quả của nó chỉ ra là chúng một ngàn tuổi. Hiện vấn đề này còn đang được tranh cãi.

- Dù năm mươi ngàn năm tuổi hay chỉ một ngàn, cuộc sống của hoa sen cũng đã dài kinh khủng, đúng không? - Singo nói. - Cả một thiên thu so với cuộc đời con người rồi còn gì? Thật thú vị biết bao được nằm một đến hai ngàn năm trong lòng đất...

- Trong lòng đất ấy ạ? - Kikuco thì thầm hỏi.

- Không phải trong mồ, mà cũng không chết, chỉ nằm thế thôi và yên nghỉ. Thế rồi sau năm mươi ngàn năm thức dậy và nhận thấy rằng cả những vấn đề riêng lẫn vấn đề của thế giới đã được giải quyết, trái đất này đã là một thiên đường.

- Kikuco! - Tiếng Fusaco gọi từ phía bếp. - Cô dọn bữa sáng cho bố tôi nhé.

- Vâng! - Kikuco đáp và đi xuống bếp.

- Ba phải ăn một mình thôi. - Cô nói khi mang bữa điểm tâm lại cho Singo. - Cả nhà đã ăn hết rồi ạ.

- Vậy ư? Suyichi đâu rồi? - Singo hỏi.

- Anh ấy đi câu cá ạ.

- Còn mẹ con?

- Ở ngoài vườn ạ.

- Sáng nay ta sẽ không dùng đến món trứng. - Singo nói và trả lại cho Kikuco cái đĩa đựng quả trứng sống. Ông vừa nhớ đến cái trứng rắn và thấy ghê tởm.

- Ba đọc xong báo chưa? - Kikuco hỏi và vồ lấy mấy tờ báo. Hẳn là cô muốn nói đến việc có thể đem chúng đi bán phế liệu được chưa.

Fusaco bung lên cho Singo một con cá khô nướng cháy rồi lại quay xuống bếp với lũ trẻ con.

Singo đón lấy chén cơm từ tay Kikuco và nhìn thẳng vào mắt cô một cách đầy thử thách. Sau đó ông hỏi khẽ:

- Con có thai phải không?

- Không ạ! - Kikuco trả lời lập tức và sau đó cô mới có vẻ ngạc nhiên vì câu hỏi. Cô lắc đầu phủ định và nói thêm. - Không, làm gì có chuyện đó ạ?

- Vậy là điều đó không đúng hả!

- Dạ.

Kikuco kinh ngạc nhìn Singo và đỏ mặt lên.

- Nhưng nếu chuyện đó xảy ra, con sẽ cẩn trọng hơn chứ, phải không? - Singo nói tiếp. - Ta đã mắng cho Suychi một trận ra trò. Ta bảo nó phải coi chừng sau lần phá thai ấy có thể con không có con được nữa. Tất nhiên là lúc đầu nó nói năng bậy bạ và ta đã tuyên bố thẳng là nó cần phải biết sợ Trời Phật. Con người ta đâu có thể nói chắc là ngày mai mình còn sống, còn nó thì... Nhưng ta tin rằng con sẽ có một đứa con tuyệt vời.

- Con rất tiếc là đã gây cho ba nhiều lo lắng. - Kikuco lí nhí và cúi đầu xuống.

Singo tin rằng cô đã nói thật với ông. Nhưng nếu vậy thì tại sao Fusaco lại nói rằng cô mới có thai? Khó mà có thể xảy ra việc Fusaco nhận biết điều đó trong khi chính Kikuco lại không nhận thấy gì. Hẳn là những “quan sát” của Fusaco đã không đúng.

Singo lo là Fusaco nghe được câu chuyện vừa rồi giữa ông với Kikuco và ông cảnh giác nhìn về phía bếp. Song ở đó chẳng thấy tiếng động nào cả. Có thể chị chàng đã dẫn con đi ra ngoài rồi.

- Theo như ba thấy thì lâu nay Suychi có bao giờ đi câu cá đâu? - Singo nhận xét.

- Đúng vậy, song hôm nay chắc có ông bạn nào rủ rê nên anh ấy hăng lên. - Kikuco đáp lại.

- Có thể là anh chàng đã cắt đứt với Kinu rồi, Singo thầm nghĩ.

Trước đây hẳn đã đến với nhân tình kẻ cả ngày chủ nhật.

- Con có muốn ta đi đến chỗ hồ không? - ông hỏi con dâu.

- Có ạ.

Singo ra vườn. Bà Yasuco đang ngẩng cổ xem xét gì đó trên tán cây anh đào.

- Có chuyện gì vậy? - ông hỏi.

- Chẳng có gì cả. - Yasuco đáp. - Nhưng ông xem này, lá của nó đã rụng gần hết. Hay là sâu bọ cắn đấy nhỉ? Tôi cứ nghe thấy ve kêu ở cây này, thế mà lúc ra xem thì đã trụi sạch lá.

Trong khi hai người nói chuyện, những chiếc lá chớm vàng từ trên cây không ngừng rụng xuống.

- Suychi đi câu cá rồi. Tôi với Kikuco sẽ đến xem nó câu thế nào - Singo nói.

- Nó đi câu à? - Bà Yasuco quay lại hỏi ông.

- Tôi đã hỏi Kikuco về chuyện kia rồi, nhưng nó bảo là không có đâu, "Quan sát" của Fusaco hóa ra là sai bét.

- Vậy à? Ra là ông đã hỏi nó rồi đấy? - Yasuco trầm ngâm nói bằng một giọng kéo dài. - Thật xấu hổ biết chừng nào?

- Tôi không thể hiểu nổi tại sao Fusaco cứ nhúng mũi vào khắp mọi chỗ và ra sức đánh hơi thế!

- Thật vậy, tại sao nhỉ?

- Tôi hỏi bà đấy, chứ không phải bà lại đi hỏi tôi đâu.

Khi hai ông bà vào nhà, Kikuco đã đợi sẵn trong phòng ăn để đi chơi. Cô mặc chiếc áo len cao cổ trắng và đi tất trông đầy sức sống.

4

Một hôm, ở bên lề đường xe lửa đột nhiên nở rộ những bông hoa màu đỏ. Đó là loài cam thảo mọc gần sát đường sắt đến nỗi tàu chạy qua làm chúng rung rinh. Cả ở trên con đê ở Totsuca cũng thấy hoa cam thảo. Những bông hoa cam thảo mới nở trông thật rực rỡ và tươi tắn.

Buổi sáng hôm đó, những bông hoa đỏ ấy gợi lên một cảm giác bình yên trên những cánh đồng cỏ mùa thu. Cỏ tóc tiên cũng bắt đầu uốn cong lá.

Singo cởi giày bên phải ra, gác chân lên và xoa nắm bàn chân.

- Ba làm sao vậy? - Suychi hỏi.

Thấy nó bằng nặng thế nào ấy... Thỉnh thoảng khi trèo lên bậc thềm nhà ga, hai chân tôi nặng trĩu như đồ chì vậy. Sang năm nay tôi xuống sức rồi. Tôi đang ra đi từ từ đấy, anh biết không?

- Kikuco cũng lo lắng. Cô ấy bảo trông ba có vẻ mệt mỏi.

- Thế à? Chắc tại ba nói với nó những chuyện vợ vẫn đấy... chuyện muốn được chôn năm mươi nghìn năm để nghỉ ngơi trong lòng đất.

Suychi không hiểu nhìn ông.

- Tại ở trên báo có viết về những hạt giống hoa sen từ cổ xưa mà. Anh có đọc chuyện đó không? Singo châm thuốc lá và nói thêm, - ba còn hỏi Kikuco có thai hay không... Cô ấy hoang mang ra trò đấy. Chuyện đó thế nào rồi?

- Vẫn còn quá sớm ạ.

- Thế còn chuyện đứa con của Kinu thì sao? Theo tôi thì hiện tại chuyện đó quan trọng hơn đấy.

Suychi nép hẳn người vào tường, nhưng không đầu hàng:

- Con biết ba đã đến gặp cô ấy! - Anh ta nói. - Để đưa cô ta tiền như kiểu cho nghỉ việc ấy. Nhưng lẽ ra ba không cần phải làm như thế.

- Anh biết được vào lúc nào vậy?

- Thì con biết, nhưng không phải từ cô ta đâu. Như ba đã rõ, con và Kinu đã cắt đứt với nhau hoàn toàn rồi.

- Còn đứa con là của anh phải không?

- Cô ấy bảo là không phải.

- Nó nói gì, điều đó không quan trọng, đây là nói đến lương tâm của anh ấy? - Singo quát lên bằng một giọng run run giận dữ. - Thế nào?

- Trong tình trạng như vậy, lương tâm không phải là vị quan tòa sáng suốt nhất.

- Cái gì-ì?

- Thôi được rồi, cứ cho là con sẽ tự dẫn vật đi. Nhưng phỏng có ích lợi gì? Đẳng nào thì con cũng không thể lao đầu vào cái ý muốn ương ngạnh điên rồ đòi giữ lại cái thai của cô ấy được.

- Nhưng anh cần biết là cô ta đau khổ nhiều hơn anh! Cũng như Kikuco vậy.

- Có thể. Nhưng sau khi đã cắt đứt với nhau, con thấy cô ấy vẫn sống yên ổn như trước đấy thôi.

- Và đôi với anh thế là đủ chứ gì? Quả thực là anh không muốn biết đứa trẻ đó là của anh hay của ai à? Hay là lương tâm của anh đã biết điều đó rồi?

Suychi im lặng và nhấp nháy đôi mắt to quá đẹp đối với một người đàn ông của mình.

Đến nơi làm việc, Singo thấy trên bàn giấy có một tấm thiệp báo tin buồn. Người bạn bị ung thư của ông đã chết sớm hơn là người ta dự định.

Phải chăng có ai đã đem cho ông ta thuốc độc? Hay ông ta đã tìm cách khác để tự vẫn?

Ngoài tấm thiệp ra còn có một bức thư của Ayco. Cô ta viết rằng đã chuyển sang làm ở một hiệu may khác. Sau đó Kinu cũng đã bỏ việc và lánh đến ở Numatzu. Với Ayco, chị ta chỉ cho biết rằng chị ta muốn mở tiệm may riêng và ở Tokyo thì điều đó khó thực hiện được.

Mặc dù trong thư Ayco không viết, nhưng Singo vẫn đoán rằng Kinu lánh về Numatzu chỉ để sinh con. Có thể Suychi có lý khi nói rằng cô ta đã có cuộc sống riêng của mình mà nó không hề động chạm đến cả anh ta lẫn Singo.

Singo cứ ngồi như thế một lúc lâu, lơ đãng nhìn vào trong làn ánh nắng chói chang. Sau đó ông chợt nhớ đến Ikeda, người bạn cũ của Kinu và quyết định đến gặp chị ta hoặc Ayco để hỏi thăm về Kinu.

Nghỉ trưa xong ông đi viếng bạn. Mãi đến lúc ấy ông mới nhớ ra là vợ của bạn ông đã chết từ lâu. Hẳn ông ta đã sống với người con trai cả.

Singo không dám hỏi xem có phải bạn ông đã tự vẫn hay không, nhưng ông rất ngờ là như vậy. Trong số hoa viếng để bên linh cữu thì những bông cúc đại đóa lớn là đẹp nhất.

Sau lễ viếng Singo trở về hãng và cùng với Natsuco xem xét giấy tờ mới gửi đến. Bỗng có điện thoại của Kikuco gọi lại, Singo giật mình khi nghe thấy tiếng cô, ông đã tưởng là có chuyện gì xảy ra.

- Kikuco đây à? Con đang ở đâu vậy? - Singo hỏi hộp hỏi.

- Con đang ở chỗ cha mẹ con đây ạ! - Kikuco cười vui vẻ đáp. - Mẹ con gọi điện bảo muốn nói chuyện với con nên con đã vội về ngay nhà. Nhưng hóa ra là chẳng có gì cần thiết, chả là vì mẹ con nhớ con thôi.

- À...thì ra đầu đuôi là thế đấy! - Singo thở ra nhẹ nhõm. Trong lòng ông cảm thấy ấm áp, không chỉ vì được nghe thấy tiếng nói của Kikuco mà thôi.

- Ba ơi, ba sắp về chưa ạ?

- Sắp rồi. Cha mẹ con có được khỏe cả không?

- Cám ơn ba, khỏe ạ. Tự nhiên con thấy muốn về cùng với ba quá nên con gọi lại...

- Vậy hả? Nếu con muốn ở lại chơi bên nhà thì cũng được. Ba sẽ nói lại với Suychi cho, đừng có ngại.

- Không đâu, con đang chuẩn bị ra về đây.

- Nếu vậy thì ghé qua hãng nhé?

- Đến đó được không ạ? Con đã tính đợi ba ở nhà ga kia.

- Đừng, lại đây đi! Con có muốn nói chuyện với Suychi không? Chúng ta có thể đi ăn chiều ở đâu đó rồi cả ba cùng về luôn.

- Thôi để con lên đường luôn bây giờ. Con đã sẵn sàng rồi.

Singo cảm thấy sự ấm áp trong lòng ông lan cả lên mặt. Thành phố bên ngoài bỗng trở nên sáng sủa hơn.

CHƯƠNG XVI: CÁ MÙA THU

1

Một sáng tháng mười, Singo định thắt cravat nhưng tay ông cứ rú lại.

- Thắt thế nào ấy nhỉ? Thắt thế nào ấy nhỉ? - ông thất vọng lẩm bầm và buông thõng tay xuống. - Chuyện gì xảy ra với mình thế không biết?

Sau đó ông làm lại nhưng chẳng ăn thua. Ông căng cái cravat ra và nhìn nó ngạc nhiên.

Kikuco cầm cái áo vét từ phía sau bước lên và hỏi:

- Cái gì thế ba?

- Ta không thắt được cái cravat nữa. Quên mất cách làm rồi. Thật nực cười phải không?

Nói đoạn Singo lại làm lại chậm rãi, song kết quả của những cố gắng ấy chỉ là một cái búi kỳ quặc. “Thật kỳ lạ” là từ thích hợp hơn cả để nói trong trường hợp này, nhưng trong đôi mắt Singo hiện lên một nỗi sợ hãi chết lặng và Kikuco cũng có vẻ lo ngại.

- Kìa ba? - Cô kêu lên.

- Ta biết làm thế nào bây giờ? - Singo đứng sững, đầu óc mất hết khả năng phân tích.

Kikuco không chịu được nữa, cô khoác cái áo vét lên cánh tay rồi tiến đến trước mặt Singo và cầm lấy cái cravat.

- Ba hãy nói cho con xem cần phải làm thế nào! - Cô hỏi khẽ và bắt đầu loay hoay thắt.

- Chính điều đó ba quên mất mà lại. - Singo đáp.

- Nhưng ngày nào ba cũng làm cơ mà?

- Thì đúng rồi, nhưng...

Singo không thể giải thích nổi vì sao sáng nay ông lại quên mất điều mà trong bốn mươi năm làm viên chức ông vẫn thực hiện hàng ngày. Thậm chí ông không hề phải nghĩ mà tay ông tự động thao tác theo thói quen. Ông có cảm giác là mình sắp sửa bất tỉnh nhân sự và ngã gục xuống bàn.

Kikuco vẫn loay hoay với cái cravat trên cổ Singo. Ông đứng yên trong

tay cô như một đứa trẻ bất lực đang cần sự an ủi.

- Không được! - Kikuco buông tay xuống nói và đỏ mặt lên.

- Con không bao giờ thắt cravat cho Suychi ư?

- Không ạ.

- Con chỉ biết tháo ra cho nó mỗi khi nó say rượu trở về thôi chứ gì?

Đôi vai của Kikuco trơ ra. Cô lùi lại một bước và nhìn chằm chằm vào cái cravat.

- Có thể mẹ con biết đây. - Cô thở dài và gọi: - Mẹ ơi, mẹ, ba con nói là không thắt được cravat đây này. Mẹ có thể lại đây một lát không ạ?

- Trời đất ơi, sao vậy?

Bà Yasuco bước vào với vẻ mặt của người vừa được nghe thấy điều ngỡ ngàng nhất trên đời.

- Có chuyện gì xảy ra với tôi ấy, và tôi quên sạch cả. Chuyện lạ quá! - Singo phân trần.

- Lạ thật đấy! - Yasuco bổ sung.

Bà bước đến thay thế Kikuco vừa mới lùi ra. Rốt cuộc rồi bà cũng thắt được một cái nút tạm gọi cravat được.

Singo cảm thấy sắp ngất xỉu. Máu ông dồn lên gáy, bởi ông phải đứng ngửa đầu lâu quá. Dưới đôi mí mắt nặng nề của ông loáng hiện lên một lớp bụi tuyết vàng. Đó là đám mây tuyết bốc ra từ cơn băng lở mà ông đã thấy khi còn nhỏ ở vùng núi quê mình.

“Phải chăng là xuất huyết não?”, ông hoảng sợ thoáng nghĩ.

- Nào, thế đã được chưa? - Bà Yasuco hoan hỉ hỏi.

Singo đưa tay lên nắn cái nút cravat và tay ông chạm vào tay vợ ông bỗng chợt nhớ đến thời vừa tốt nghiệp trung học, khi lần đầu tiên thay bộ đồng phục học sinh bằng bộ âu phục, người chị gái xinh đẹp của Yasuco đã thắt cravat cho ông.

- Cũng không đến nỗi nào. - Singo soi mình vào gương và nói. - Trời ơi, bỗng nhiên tôi mất cả khái niệm thắt cravat thế nào! Thật chẳng lấy gì làm dễ chịu cả.

Hắn là khi mới lấy nhau, Yasuco vẫn thường thắt cravat cho ông. Có điều ông chẳng nhớ được chuyện đó. Mà cũng có thể bà đã từng thắt cravat cho người anh rể đẹp trai của mình nữa, khi bà sống ở nhà anh rể để thay thế cho

người chị đã chết.

Kikuco tiến chân Singo ra tận cửa.

- Ba ráng về sớm nhé! - Cô nói.

Khi tàu đi ngang Ophuma, Singo ngấm nhìn núi Phú Sĩ trên cái nền bầu trời thu trong vắt và bất giác sờ lên cravat của mình. Chắc vì Yasuco đứng quay mặt vào ông nên bà đã làm hai đầu mũi thắt không được đều nhau.

“Chà, cái bà vợ này”, Singo lau bầu rồi tháo cravat ra và thắt lại đầu vào đây, ông thấy thật khó tin nổi là chỉ trước đây có một ít phút, ông đã không thể nhớ ra cách làm việc đó thế nào.

2

Gần đây Suychi luôn luôn đi làm về cùng với Singo.

Ban ngày ở Tokyo cứ nửa giờ có một chuyến tàu đi Kamakura, còn chiều tối - mười lăm phút một. Thường các chuyến tàu tối vắng người hơn lúc ban ngày.

Một người đàn bà trẻ bước lên tàu ở ga Tokyo và đặt cái túi xách màu đỏ của mình xuống ghế đối diện với cha con Singo rồi quay sang nói với Suychi:

- Ông làm ơn giữ chỗ giùm tôi được không ạ?

- Cả hai chỗ đó ư? - Suychi hỏi lại.

Người đàn bà lẩm bầm cái gì đó rồi ra khỏi toa và xuống sân ga. Trên bộ mặt trang điểm kỹ của chị ta không hề thoáng vẻ bối rối. Chiếc áo bành tô kiểu vai hẹp của chị ta buông thoải mái xuống thân hình kiêu diễm cao dong dỏng.

Singo hơi ngạc nhiên, ông không hiểu vì sao Suychi lại hiểu được người đàn bà kia muốn nhờ anh ta giữ hai chỗ. Điều gì đã mách bảo anh chàng là chị ta đang chờ một người nào đó?

Ông cũng không thể giải thích được vì sao khi người đàn bà đứng ngay trước mặt ông, chị ta không nhờ ông mà lại hướng về phía Suychi. Phải chăng vì Suychi là người dễ với tới hơn đối với phụ nữ?

Singo chăm chú nhìn con trai. Suychi đang mải cắm đầu vào tờ báo.

Người đàn bà quay trở lại toa, nhưng trước khi lên, hẳn chị ta còn ngoái nhìn khắp lượt sân ga. Hẳn là người mà chị ta đợi không đến.

Lần này chị ta ngồi đối diện Suychi và liên tục liếc nhìn về phía cửa. Chắc hẳn vì để nhìn cho rõ mà chị ta chọn chỗ đó. Singo không thể xác định được tuổi của chị ta, nhất là vì trên mặt chị ta lộ rõ vẻ mệt mỏi.

Trước cửa khoang của Singo nổi lên tiếng ồn ào làm ông và người đàn bà quay phắt lại. Năm, sáu thanh niên tay cầm những cành lá phong đỏ rực, nói cười âm ỉ đi qua.

Hẳn là họ đi tham quan ở vùng núi phía Bắc trở về, Singo suy luận khi nhìn thấy những chiếc lá phong đỏ thắm. Ông bỗng nhớ đến cây phong kiểng lùn của người chị gái Yasuco để lại mà sau này cứ đỏ rực như thể cháy lửa trong chậu hoa cúng trên bàn thờ nhà ông.

Khi dứt khỏi dòng suy tưởng, Singo nhận thấy trước mặt Suychi một người đàn ông luống tuổi đang ngồi cạnh người phụ nữ trẻ nọ.

Thì ra là chị ta đợi cha mình. Ý nghĩ ấy làm Singo yên tâm phần nào.

Người đàn ông mới đến giống hệt con gái ông ta. Cũng cái mũi tẹt ấy và cũng đường ngôi tóc ấy. Riêng ông bố thì có đeo một cặp kính gọng đen.

Hai con người đó không nhìn nhau mà cũng chẳng hề trò chuyện, dường như họ không biết nhau vậy. Người cha đã ngủ thiếp đi trước khi tàu đến ga Siganava.

Singo những muốn hai người ngồi trước mặt mình nói lên dù chỉ một lời, nhưng mặt khác sự im lặng thờ ơ của họ đối với nhau làm ông thấy ghen tỵ. Không nghi ngờ gì là hòa thuận và bình yên ngự trị dưới mái nhà của họ.

Singo đã suy nghĩ như vậy, nên khi thấy người đàn ông xuống ga Yocohama một mình, ông giật nảy mình lên như phải bỏng. Hai người ở hàng ghế trước mặt không phải là cha con gì hết, mà chỉ là những người hoàn toàn xa lạ.

Singo cảm thấy như mình vừa bị lừa.

3

Ông huých đàn ông ấy, sau đó ông buồn cho chính bản thân mình và thì thầm khẽ với Suychi:

- Họ không phải là hai cha con đâu.

Trái với sự quan tâm của ông, Suychi chẳng quan tâm gì đến chuyện đó. Anh ta gật đầu thờ và làu bàu: “Thú vị thật đấy”, song hẳn là đối với anh ta chẳng có gì thú vị.

- Họ giống nhau quá! - Singo nói.

- Vâng, hình như thế.

Tiếng tàu xập xình hẳn là làm người đàn ông kia không nghe được câu chuyện của họ. Đột nhiên Singo cảm thấy buồn. Ông vẫn không thể nào hiểu nổi vì sao người phụ nữ trẻ kia lại không phải là con của người đàn ông này. Càng nghĩ về chuyện đó ông lại càng thấy khó hiểu.

Trên đời này có những người giống nhau đến độ ai cũng phải cho rằng họ là cha con, mẹ con. Nhưng số đó hẳn là rất ít. Chắc rằng trên cả thế giới này chỉ có người đàn ông kia là giống người phụ nữ ấy, và chỉ người phụ nữ ấy giống người đàn ông kia. Ông ta là người duy nhất và chị ta cũng duy nhất. Trên khắp thế gian này chỉ có hai người đó - một thí dụ duy nhất. Người này tồn tại độc lập với người kia, mà không hề biết đến mối liên quan giữa họ với nhau.

Hoàn toàn ngẫu nhiên họ đã cùng ở trong một chuyến tàu. Họ gặp nhau lần đầu và hẳn cũng là lần cuối. Trong vài ba chục phút của cả một cuộc đời. Họ chia tay mà chẳng nói một lời, họ ngồi bên nhau mà không hề nhận ra sự giống nhau ở người kia. Họ đã chia tay nhau như đóng vai những nhân vật trong một phép lạ mà chính bản thân họ không hề biết.

Chỉ có Singo - một kẻ ngoài cuộc - lấy làm kinh ngạc về chuyện kỳ lạ đó và ông tự hỏi, liệu với tư cách là người làm chứng tình cờ, ông có phải là một vai bất đắc dĩ trong câu chuyện ấy không?

Người đàn bà trẻ đã ngồi gần người đàn ông kia đến như vậy và cũng chỉ bởi vì người mà chị ta đợi đã không tới.

“Phải chăng trong cuộc đời mọi cái vẫn xảy ra như vậy?”, Singo lẩm bầm hầu như không thành tiếng.

Đến ga Totsuca người đàn ông choàng dậy, chụp vội cái mũ và xuống tàu.

- Trên đời này cũng có lắm chuyện lạ, - Singo nói một cách thoải mái vì không phải giấu giếm - Họ là những con người hoàn toàn xa lạ đấy!

- Kể thì cũng có nét gì đó giống, nhưng về phong thái thì họ khác hẳn nhau. - Suychi đáp lại ông.

- Về phong thái ấy ư?

- Cô kia chăm sóc đến hình thức bên ngoài rất kỹ, còn ông nội này thì nhàu nhĩ đến phát khiếp.

- Thì thiếu gì trường hợp con gái ăn mặc như bà hoàng, trong khi ông bố thì như thằng ăn mày ấy!

- Quả có vậy, song con muốn nói là quần áo của hai người này nói lên hoàn cảnh xã hội khác nhau của họ.

- Ừ, phải, - Singo đồng ý. - Khi cô ta xuống tàu rồi, ông kia trông có vẻ nhàu nhĩ hẳn.

- Từ đầu ông ta đã nhàu nhĩ.

- Nhưng cảm giác về sự thay đổi hình dạng đột ngột ấy làm ta kinh ngạc. Nó cũng làm ta buồn nữa...ông ta trẻ hơn ba phải không?

- Một ông già sẽ có vẻ ngon lành hơn khi ngồi bên một cô gái đẹp - Suychi nói đùa.

Singo không làm sao có thể xua nỗi ý nghĩ về đôi nam nữ kỳ lạ ấy ra khỏi đầu óc.

- Hay là họ đúng là cha con thật nhỉ? - Ông tiếp tục trình bày những suy luận của mình. - Bây giờ tôi mới nghĩ ra là biết đâu cô gái lại không phải là đứa con bất hợp pháp của ông ta chẳng hạn? Hai người chưa hề biết mặt nhau và không hề ngờ họ lại là cha con!

Suychi nhìn đi chỗ khác và Singo chột dạ vì những lời nói của mình. Ông hiểu là mình vừa phạm sai lầm, nhưng chẳng còn cách nào khác hơn là phải nói tiếp:

- Cả đối với anh cũng có thể xảy ra chuyện như vậy sau hai mươi năm nữa đấy.

- Vì thế mà ba khơi câu chuyện ấy lên đấy à? Ba cần biết rằng con không phải là một kẻ tin vào định mệnh hay suốt mướt đâu? Đạn đã từng réo bên tai con, nhưng không viên nào đụng con cả. Cũng chả có gì là lạ nếu con đã để lại một đứa con nào đó ở Trung Hoa hay ở Đông Nam Á! Đâu có gì là ghê gớm lắm nếu người ta gặp lại đứa con của mình mà không nhận ra nó, sau khi mà bên tai anh ta đạn đã từng réo sè sè? Và lại cũng chưa có gì đảm bảo là Kinu sẽ sinh con, và một khi cô ta quả quyết rằng cái thai ấy không phải của con, thì con thích đồng ý với cô ta hơn.

- Thời chiến khác mà thời bình khác!

- Chắc gì một cuộc chiến tranh mới hiện không đang đe dọa chúng ta? Mà có thể cái bóng ma của cuộc chiến tranh cũ vẫn còn đeo đuổi những kẻ như con? Có lẽ nó đã cuộn mình như rắn trong một xó khuất nào đấy của linh hồn con chẳng? - Suychi tuôn ra một cách thô bạo. - Cô bé ngồi kia nom hơi lạ một chút nên lọt vào mắt ba và thế là ba bắt đầu tưởng tượng ra đủ thứ mà có quỷ mới biết được là những gì! Chỉ cần một người đàn bà hơi khác những người khác một chút là đàn ông đã để ý đến rồi.

- Hừ! Nghĩa là chỉ cần có một ả nào trông hơi lạ một chút là anh làm ngay cho nó một đũa con chứ gì? Và sau đó thì anh bỏ mặc cho cô ta nuôi dạy nó?

- Con không cầu xin ai điều đó cả. Chính đàn bà đã yêu cầu con.

Singo sững người im lặng.

- Còn cái cô mới xuống ga Yocohama kia đang tự do đấy! - Suychi nói tiếp. - Chắc chắn là cô ta chưa có chồng và sẽ theo ba ngay nếu ba nháy mắt một cái... Cô ta làm ra vẻ quan trọng thế thôi, chứ đời cô ta hẳn cũng chẳng cao quý gì đâu, mà sự bất an thường xuyên cũng đã làm cô ta mòn mỏi đi rồi đấy.

Những suy diễn của anh ta làm Singo kinh ngạc.

- Sao mà lại có thể thế được? - Ông thét lên. - Anh đã sa ngã xuống quá thấp như thế tự bao giờ vậy?

- Kikuco cũng tự do, - Suychi tiếp tục một cách đầy khiêu khích. Cô ấy không phải là người lính mà cũng chẳng phải là tù nhân.

- Anh nói vậy là nghĩa làm sao... Rằng vợ anh cũng tự do ấy hả? Anh đã nói với nó như thế rồi chắc?

- Không, con ủy quyền cho ba nói đấy.

- Anh bắt tôi phải đuổi nó đi? - Singo khó khăn lắm mới làm chủ được giọng mình.

- Hoàn toàn không phải vậy! - Suychi cũng cố gắng để nói đúng mực. - Chỉ đơn giản là con bỗng thoáng nghĩ rằng người đàn bà kia đang tự do và... Nhưng ba không nghĩ là sở dĩ ba thấy họ giống như hai cha con là bởi vì cô kia cũng ngang tuổi với Kikuco sao?

- Cái gì-ì? - Cú giáng trả thật bất ngờ khiến Singo nghẹn lời. - Anh ăn nói cái gì vậy? Nếu họ không phải là hai cha con thì sự giống nhau của họ thật là cả một chuyện lạ.

- Tuy vậy chắc gì điều đó đã là nguyên nhân khiến ba bị xao động đến như thế!

- Đối với ta điều đó có thể là nguyên nhân. - Singo đáp lại bộp chát. Lời châm chọc rõ ràng của Suychi về chuyện Kikuco lúc nào cũng ở trong đầu ông làm ông bị tổn thương dữ dội.

Đám thanh niên có những chiếc lá phong đỏ xuống tàu ở Ophuma. Singo nhìn theo họ và nói:

- Sao nhà ta không đi lên vùng núi Sinsu để ngắm phong nhi? Đi cả nhà

luôn.

- Con thì không thấy rung động vì những chuyện như vậy.

- Ta muốn được nhìn lại vùng núi quê hương quá chừng... Mà mẹ anh mơ thấy ngôi nhà cũ ở đó bị đổ đấy.

- Nó ọp ẹp cũ kỹ quá rồi còn gì.

- Ừ thì cũng phải có chỗ nào để thỉnh thoảng tôi với mẹ anh đến thăm lại chứ... Còn vợ chồng anh hẳn cũng thích đi du lịch đâu đó ra ngoài thành phố?

- Bố mẹ cứ đi đi, còn con sẽ ở lại coi nhà, Kikuco chưa đến Sinsu lần nào, có thể cô ấy sẽ thích đấy.

- Tóm lại gần đây nó thế nào?

- Con thấy cô ấy có vẻ hơi buồn chán, kể từ khi con cắt đứt với Kinu.

Singo nhếch mép cười cay đắng.

4

Lại là chủ nhật và Suychi lại đi câu cá.

Singo sắp lại mấy chiếc gô cũ phơi ở hàng hiên và nằm duỗi dài trên đó dưới ánh mặt trời mùa thu. Con Teru cũng nằm phơi nắng trên một bậc thềm dẫn ra vườn.

Bà Yasuco ngồi với một đồng báo từ mười ngày nay ở trong bếp.

Thỉnh thoảng đọc được cái gì thú vị bà lại réo gọi Singo. Rốt cuộc Singo không chịu nổi và ông quát:

- Bà hãy bỏ cái thói quen đợi chủ nhật mới đọc báo của cả tuần đi, nghe chưa?

Trong phòng khách, Kikuco đang gấp xếp mấy cành hoa cảnh vào một chiếc bình. Ngắm mấy cành hoa, Singo bất giác nhìn lên Kikuco.

Đường nét của chiếc cằm và cái cổ thanh tú của cô trông thật tinh khiết và đẹp đẽ. Vẻ tươi đẹp như vậy không phải thế hệ nào cũng sinh ra được. Singo buồn rầu nghĩ.

- Để tôi đọc thêm cho ông một cái này nữa rồi chấm dứt hẳn. - Bà Yasuco gọi tới từ phía bếp. - ông nghe nhé!

- Trời, còn cái gì nữa đây?

- Ở Mỹ, có một vùng gọi là Ruphalo. Trong một tai nạn xảy ra ở đó một người bị đứt tai. Anh ta được đưa ngay đến bác sĩ. Còn bác sĩ, ông thử tưởng tượng xem, đã chạy bỏ đến chỗ xảy ra tai nạn và tìm được cái tai đứt còn rỉ máu. Sau đó ông ta ấn cái tai đó vào chỗ của nó và ông nghĩ sao nào? Cái tai đã liền lại!

- Tôi còn nghe là ngón tay đứt cũng lành được cơ, nếu lắp ngay nó vào chỗ đứt.

- Vậy ư? - Yasuco nói và lại chú ý đầu vào tờ báo của mình.

Nhưng một giây sau bà lại bật lên như thể vừa sức nhớ được điều gì. Mà việc này liên quan đến cả chuyện vợ chồng đấy! Nếu sau khi ly dị mà người ta quay lại với nhau ngay thì may ra chung sống tiếp được, còn nếu để lâu thì...

- Bà nói đến việc gì thế - Singo hỏi lại.

Câu hỏi của ông thực sự là thừa.

- Chẳng phải là với Fusaco thì cũng vậy hay sao? - Yasuco nói tiếp.

- Chỉ có điều là Aikhara đã biến mất tăm và chúng ta thậm chí không biết nó còn sống hay không nữa! - Singo đáp lại.

- Ta có thể biết điều đó nếu ta muốn. Song phỏng nó có ích lợi gì?

- Ôi, bà sao vẫn còn day dứt mãi? Nào, tôi xin bà hãy rũ sạch những nỗi luyến tiếc ấy đi. Ta đã gửi lời tuyên bố ly dị đi quá lâu rồi để... Hãy cam chịu, thế thôi.

- Từ nhỏ tôi đã quen chịu đựng rồi. Chỉ tại con bé với lũ trẻ ngay trước mặt tôi nên tôi cứ bần khoăn...

Singo không đáp.

- Fusaco đâu có xinh đẹp gì! - Yasuco nói thêm. - Nếu có ai chịu rước nó đi, hai đứa trẻ sẽ đeo lên cổ Kikuco.

- Nếu thế thì vợ chồng Kikuco sẽ ra ở riêng, còn bà sẽ một mình coi cháu đấy, bà lão ạ!

- Chưa ai dám bảo tôi là lười biếng, song ông có tính đến chuyện tôi bao nhiêu tuổi rồi không?

- Bà hãy làm những gì sức bà cho phép, điều còn lại thì để cho Thượng đế! Fusaco đâu rồi?

- Nó đưa con đi chơi ở chỗ tượng Phật rồi. Trẻ con cũng lạ thật đấy. Satoco thiếu chút nữa đã bị xe kẹp, vậy mà nó vẫn thích đi đến đó.

- Liệu có phải vì yêu pho tượng không?

- Có lẽ thế đấy. Mà này, ông có nghĩ là Fusaco sẽ về quê ở không? Để cho nó thừa kế ngôi nhà ở đấy, hả?

- Ở quê người ta đâu có cần người thừa kế. - Singo cắt ngang.

Yasuco im lặng và tiếp tục đọc báo.

Lát sau có tiếng Kikuco nói từ phía phòng khách:

- Chuyện cái tai của mẹ lại gọi con nhớ đến một chuyện khác. Có một lần ba bảo con là ba ước được đem đầu mình đi sửa...

- Phải, - Singo tiếp lời cô. - lúc ấy ta đang ngắm hoa hướng dương, đúng không? Giờ đây ta lại càng thấy có nhu cầu làm chuyện đó nhiều hơn, một khi ta đã bắt đầu quên cách thắt cravat. Sắp tới ta sẽ đọc báo ngược mắt thôi?

- Con vẫn thường vất óc tưởng tượng việc con người ta sẽ cảm thấy thế nào nếu đưa đầu đến bệnh viện.

Singo liếc nhìn Kikuco rồi đáp:

- Thì cũng như là người ta cảm thấy khi đi ngủ vậy thôi, ta đồ là thế. Có thể điều trị cho cái đầu bằng liệu pháp mơ. Chắc vì ta đã già nên rất hay nằm mơ. Ta nhớ có một câu thơ thế này: *“Khi ta đau đớn, ta thấy những giấc mơ mà thực ra đó là sự tiếp nối của hiện thực”*. Có điều những giấc mơ của ta chẳng dính dáng gì đến hiện thực.

Kikuco nhìn vào lọ hoa.

Singo cũng nhìn vào đó và ông bỗng hỏi đột ngột như kiểu tiện thể:

- Kikuco này, sao vợ chồng con không ra ở riêng?

Kikuco giật mình đứng lên và đến bên Singo:

- Con sợ... - cô thì thầm để bà Yasuco khỏi nghe thấy. - Con sợ anh ấy.

- Con có ý định bỏ nó không?

- Nếu con quyết định như vậy, con sẽ có thể chăm sóc ba được nhiều hơn. Một cách đúng như con muốn. - Kikuco trang trọng đáp.

- Đó là nỗi bất hạnh của con.

- Làm điều mà trái tim mình mong muốn không phải là bất hạnh.

Singo sững sờ. Những lời của con dâu ông vang lên như một niềm say mê đang dâng trào mà trong đó cũng ẩn giấu cả một mối nguy hiểm nhất định.

- Thật cảm động là con quan tâm đến ta chân thành như thế, nhưng con

không thấy là con lẫn lộn ta với Suychi sao? Điều đó có thể chỉ tỏ làm nguội lạnh tình cảm của nó đối với con.

- Nhưng quả thực nhiều lúc con không hiểu nổi anh ấy. - Kikuco nói khẽ. Khuôn mặt tái nhợt của cô dường như đang kêu cứu. - Con thấy sợ hãi đến nỗi... thậm chí con không biết mình sợ cái gì nữa!

- Ta biết. Nó đã thành người khác từ khi ở mặt trận trở về. Quả là nhiều lúc nó cư xử theo cái cách khiến ta không hiểu đầu óc nó ra làm sao cả. Nhưng nếu con gắn vào nó giống như cái tai đứt đang còn rỉ máu kia, thì có thể cuộc sống của các con sẽ...

Kikuco không động đậy nhìn Singo.

- Nó có bảo con là con được tự do không? - ông hỏi.

- Không ạ? - Cô ngạc nhiên nhìn ông. - Tự do ấy ư.

- Ta đã bắt nó giải thích điều đó. Có thể nó muốn con cần ít bị ràng buộc hơn... con có hiểu không... nó muốn ta gợi ý cho con rằng con hoàn toàn tự do để ra đi nếu con muốn.

- Rằng con được tự do đối với ba ấy ư?

- Đúng. Nó bảo “Kikuco được tự do và ba nói lại với cô ấy như thế!”.

Vào lúc đó từ trên cao vọng đến một tiếng ồn. Singo đã tưởng là lần này ông nghe thấy tiếng kêu của trời.

Ông ngẩng đầu lên và thấy năm, sáu con bồ câu bay là là trên mảnh vườn.

Cả Kikuco cũng nghe thấy âm thanh ấy. Cô bước đến cuối hàng hiên, ngược nhìn lũ chim và nhe răng ngoà thốt ra:

- Không lẽ ta được tự do thật sao?

Con Teru nhảy bật dậy khỏi bậc thềm đá và cầm đầu đuổi theo tiếng đập cánh phành phạch của lũ bồ câu.

5

Chiều đến, cả nhà tụ họp bên bàn ăn, với đủ mặt cả bảy người.

Tất nhiên là Fusaco và các con của chị đã trở thành thành viên chính thức trong gia đình.

- Ở hiệu bán cá chỉ còn có ba con cá hồi. - Kikuco phân trần. - Ta sẽ cho Satoco một con nhé!

Cô đặt con cá vào đĩa của Satoco, con thứ hai cho Singo và con thứ ba cho Suychi.

- Cá hồi không phải để cho trẻ con! - Fusaco tuyên bố và cầm lấy cái đĩa của Satoco. - Con đưa cho bà đi!

- Không. - Satoco kêu lên và kéo cái đĩa lại.

- Con cá to quá nhi! - Bà Yasuco ngạc nhiên nhận xét. - Đợt cá cuối cùng của năm nay đây, phải không? Tôi ăn chẳng hết cả con đâu nên sẽ ăn chung với ông nó thôi, còn Kikuco chung với Suychi.

Bảy người được chia thành ba nhóm. Có lẽ đã đến lúc họ phải được tách ra ở riêng chăng?

Fusaco lờm con vì nó ăn uống để dây mỡ ra khắp cả người. Chị lấy cái trứng cá và đút vào miệng cho đứa nhỏ.

- Chà, trứng cá hồi. - Yasuco lăm bằm và xấn một miếng trứng trong con cá của Singo.

- Hồi trước chị của mẹ các con đây cứ bắt ta viết *khokhu*^[17] hoài, - Singo nói. - Bà ấy có đủ các ý thơ gắn liền với cá hồi: “Cá hồi mùa thu”, “Cá hồi thả mình trôi theo dòng nước để đẻ trứng”, “Cá hồi đã đẻ xong trứng của mình”.

Ông liếc nhìn vợ rồi nói tiếp:

- Sau khi đẻ trứng xong, con cá hồi kiệt sức thả mình trôi theo dòng nước ra biển.

- Giống như con vậy, - Fusaco nói nhanh, - mặc dù con chẳng được xinh đẹp như cá hồi.

Singo vờ không nghe thấy và tiếp tục:

- Đây ví dụ một khổ thơ thế này:

Cá hồi Trao phó cuộc đời

Cho làn nước mùa thu.

Hoặc:

Cá hồi buông mình

Trôi theo dòng nước

Chẳng biết đâu cái chết đang rình.

Dường như là viết về tôi vậy!

- Không, về con đó! - Fusaco nói. - Thế còn cá hồi khi trôi ra biển như vậy có chết hay không?

- Chết chứ, tuy rằng cũng có những con ăn được vào những hốc sông sâu và sống qua mùa đông ở đó, người ta gọi chúng là “cá hồi lười”.

- Vậy là có thể tôi thuộc loại “cá hồi lười” chẳng?

- Còn con thì có lẽ không thể ở lâu được một chỗ. - Fusaco thốt ra.

Bà Yasuco nhìn con gái và bảo:

- Nhưng từ khi về đây với chúng ta, mày mập lên đấy, và sắc mặt cũng khác hẳn.

- Có điều con đâu có thích mập.

- Về ở với cha mẹ thì cũng như là ăn mình qua mùa đông ở một hốc sông sâu vậy. - Suyuchi phụt ra.

- Tôi sẽ không ăn lâu đâu. Chán lắm rồi! Tôi sẽ buông mình trôi ra biển. - Fusaco đáp lại và thét lên: - Satoco! Không thấy là chỉ còn xương thôi sao? Lật xới cái đĩa đủ rồi đấy!

- Ôi dào, nghe chuyện của ba tụi bây chỉ tỏ làm hồng cả món cá hồi thôi chứ có được gì đâu! - Bà Yasuco nói. Trên mặt bà hiện lên một vẻ rất lạ.

Fusaco cúi mặt xuống và lại tiếp tục nói. Môi chị ta run run:

- Ba ạ, ba giúp con mở một cửa tiệm có được không? Nhỏ thôi, nhỏ nhất trên thế gian này cũng được! Tiệm bán đồ mỹ phẩm hay văn phòng phẩm gì đó. Ở một chỗ hẻo lánh cũng xong. Hoặc nếu là quán bán nước giải khát, con cũng không phản đối.

- Chị nghĩ rằng mình có khả năng để kinh doanh buôn bán những thứ ấy à? - Suyuchi hỏi với một vẻ ngạc nhiên thành thực.

- Thế tại sao tôi lại không có khả năng? Khách người ta đến uống nước chứ đâu có uống mặt tôi? Cậu có vợ đẹp thế rồi còn thua thốt gì lắm nữa?

- Tôi đâu có nói theo ý đó. - Suyuchi phân bua.

- Tất nhiên là chị Fusaco có thể xoay xở nổi với chuyện buôn bán như thế. Người đàn bà nào cũng đều có thể. - Kikuco đột ngột lên tiếng. - Và nếu chị mở được cửa hàng, em sẽ xin được phụ với chị.

- Vậy ư? Thế thì hay lắm đấy! - Suyuchi giả bộ thán phục.

Những người khác im lặng. Kikuco đỏ mặt lên đến tận mang tai.

- Thế cả nhà sẽ nói sao nếu tuần sau ta đi Sinsu chơi? Ta sẽ ngắm phong ở

đó. - Singo đề xuất.

- Cây phong hả? Ôi, tôi rất thích đây? - Yasuco thốt lên và mắt bà sáng long lanh.

- Cả Kikuco nữa chứ? Con nó chưa được biết quê hương của nhà ta mà. - Singo bổ sung.

- Ôi con rất vui lòng ạ! - Kikuco đáp.

Fusaco và Suychi ngồi im lặng, mặt mày ỉu xiu.

- Thế ai sẽ ở lại coi nhà? - Bà Yasuco hỏi.

- Để con ở lại. - Suychi đáp.

- Không, để tôi, - Fusaco phản đối. - Chỉ có điều là tôi muốn được biết câu trả lời của ba trước khi cả nhà ra đi.

- Từ nay đến hôm đó con sẽ được biết ta quyết định thế nào. - Singo hứa. Ông bỗng nhớ đến tình nhân của Suychi với đứa con trong bụng, hiện hẳn cũng đã có tiệm may riêng ở Numatzu.

Suychi đứng dậy đầu tiên.

Singo cũng đứng lên và xoa nắn cái gáy mỏi cứng của mình. Sau đó ông vào phòng khách, bật đèn và kêu lên:

- Kikuco, dây bầu cảnh của con thòng xuống tận đất rồi này. Chắc nó nặng quá đây!

Kikuco hẳn không nghe thấy tiếng ông, vì cô đang rửa chén đĩa.

CHÚ THÍCH

[1] Ngày thứ 210 của năm ở Nhật (tính từ đầu mùa xuân, tức là khoảng mồng một tháng chín) được coi là ngày tai họa, vì vào dịp đó thường xảy ra bão lụt hoặc các thiên tai khác.

[2] Một loại cây lớn hạt trần, thường được trồng để làm cảnh.

[3] Từ năm 1338 - 1573.

[4] Kamakura: Thành phố không xa Tokyo, đã từng là thủ đô nước Nhật (từ 1192 - 1333) nơi gia đình Singo Ogata cư trú.

[5] Danh họa Nhật đầu thế kỷ XVII, nổi tiếng với những tranh vẽ trên quạt.

[6] Tức là tuổi được tính kể từ ngày sinh, chứ không tính luôn cả chín tháng nằm trong bụng mẹ theo tuổi “tuổi mẹ” vốn vẫn được áp dụng ở Nhật.

[7] Ansua: một món ăn mà người Nhật thường chỉ ăn vào dịp Tết.

[8] Kiko theo tiếng Nhật có nghĩa là “Tôi muốn nghe”.

[9] Quận thuộc Tokyo, nơi có trường Đại học Tổng hợp.

[10] Nhân vật lừng danh trong hoàng tộc Nhật Bản đã bỏ nhà ra đi để tìm đến cái chết vào năm 1948, vì không chịu chấp nhận ý nghĩ về sự sụp đổ của giới quý tộc thượng lưu Nhật sau chiến tranh.

[11] Tức là ngày 16 tháng 11, các trẻ lên ba, năm, bảy tuổi được mặc kimono mới đến chùa lễ Phật.

[12] Rocan (1758 - 1831), thi sĩ đồng thời là nhà tu hành Nhật Bản.

[13] Sakiamuni: Thích ca mâu ni, một trong hai tên gọi của Phật tổ Như Lai.

[14] Popai: nhân vật trong một bộ phim hoạt hình nổi tiếng của Mỹ.

[15] Locva (Tiếng Nhật gốc Hán): Một loại cây cận nhiệt đới có quả ăn được.

[16] Ogai Mori (1862 - 1922): Văn hào Nhật.

[17] Khokhu: Một thể loại thơ của Nhật.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: TIẾNG RÈN CỦA NÚI

CHƯƠNG II: TIẾNG VE KÊU

CHƯƠNG III: VÙNG HỒNG Ở CHÂN MÂY

CHƯƠNG IV: QUẢ HẠT DẼ

CHƯƠNG V: GIÁC MỞ VỀ ĐẢO VẮNG

CHƯƠNG VI: ANH ĐÀO MÙA ĐÔNG

CHƯƠNG VII: NƯỚC BUỔI SỚM

CHƯƠNG VIII: TIẾNG GỌI TRONG ĐÊM

CHƯƠNG IX: TIẾNG CHUÔNG MÙA XUÂN

CHƯƠNG X: NHÀ CỦA CHIM Ó

CHƯƠNG XI: CÔNG VIÊN THỦ ĐÔ

CHƯƠNG XII: VẾT SEO CHIẾN THƯỜNG

CHƯƠNG XIII: TRONG MƯA

CHƯƠNG XIV: ĐÀN MUỖI

CHƯƠNG XV: CÁI TRỨNG RẮN

CHƯƠNG XVI: CÁ MÙA THU